



VÌ NỀN TÀI CHÍNH QUỐC GIA
MINH BẠCH, BỀN VỮNG!

KIỂM TOÁN

KIỂM TOÁN NHÀ NƯỚC

Điện thoại: (024) 6282 2260 - Fax: (024) 6282 0708

Email: baokiemtoan@sav.gov.vn - Website: baokiemtoannhanuoc.vn, www.auditnews.vn

NĂM THỨ BẢY

Số **30/2018 (316)**

THỨ NĂM

NGÀY 26-7-2018

**Khởi thi đua II
Công đoàn Viên chức
Việt Nam thăm và
tặng quà tại Trung tâm
Điều dưỡng thương binh
Duy Tiên - Hà Nam**

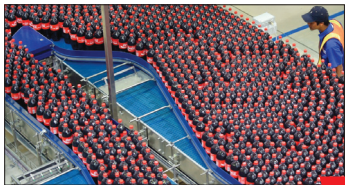
2

**CHỐNG CHÉO, TRÙNG LẬP TRONG
HOẠT ĐỘNG THANH TRA, KIỂM TOÁN:
Cần sửa luật
để khắc phục**



3

**Ưu đãi thuế không phải
là điều kiện tiên quyết
để tạo dựng năng lực
cạnh tranh quốc gia**



4

**CHUYÊN GIÁ - NHỮNG VẤN
ĐỀ ĐẶT RA TRONG CÔNG TÁC
QUẢN LÝ HIỆN NAY**

6-9

**Sôi động thị trường
M&A tại Việt Nam**

10

**Nỗ lực bình ổn thị
trường tài chính tiền tệ**



12

**NIGERIA:
Nhiều cơ quan,
doanh nghiệp trì trệ
nộp báo cáo tài chính**



16

Kỷ niệm 70 năm thành lập Liên hiệp các Hội Văn học Nghệ thuật

Sáng 25/7, tại Hà Nội, Liên hiệp các Hội Văn học nghệ thuật Việt Nam đã tổ chức trọng thể Lễ Kỷ niệm 70 năm thành lập (1948-2018) và đón nhận Huân chương Sao vàng - phần thưởng cao quý của Đảng, Nhà nước. Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng, nguyên Tổng Bí thư Nông Đức Mạnh, Chủ tịch nước Trần Đại Quang, Phó Thủ tướng Chính phủ Vũ Đức Đam, cùng nhiều đồng chí lãnh đạo, nguyên lãnh đạo Đảng, Nhà nước đã tới dự.

Về dự Lễ Kỷ niệm có hơn 400 đại biểu đại diện hơn 40.000 văn nghệ sĩ đang hoạt động trong 10 hội chuyên ngành T.U và 63 hội văn học nghệ thuật tỉnh, thành phố trong cả nước.

Tại Lễ Kỷ niệm, nhà thơ Hữu Thỉnh, Bí thư Đảng đoàn, Chủ tịch Liên hiệp các Hội Văn học nghệ thuật Việt Nam đọc diễn văn ôn lại

(Xem tiếp trang 4)



Ảnh: TTXVN

Vai trò của KTNN trong quản lý nhà nước về chống chuyển giá

(Xem trang 9)



Chuyện trong tuần

Tăng tốc độ giải ngân vốn đầu tư công

□ TS. VŨ ĐÌNH ÁNH - Chuyên gia Kinh tế

Theo Tổng cục Thống kê, vốn đầu tư toàn xã hội thực hiện 6 tháng đầu năm 2018 theo giá hiện hành ước tính đạt 747,6 nghìn tỷ đồng (tăng 10,1% so với cùng kỳ năm trước và bằng 32,9% GDP). Trong đó, vốn khu vực nhà nước chỉ đạt 249,8

nghìn tỷ đồng, tăng 3,3% so với cùng kỳ năm trước, bằng khoảng một nửa so với tốc độ tăng 6,8% cùng kỳ năm 2017 và thấp xa so với tốc độ tăng 17,5% của khu vực ngoài nhà nước hay tăng 8,5% của khu vực FDI.

Theo đó, khu vực kinh tế nhà nước chỉ còn chiếm 33,4% tổng vốn đầu tư toàn xã hội (cùng kỳ năm 2017 chiếm 35,9%) trong khi tỷ trọng của khu vực ngoài nhà nước đã tăng vọt lên 41,3% (cùng kỳ năm 2017 chiếm 38,7%) và của khu vực FDI lên 25,3%.

Tuy đóng góp của khu vực nhà nước vào đầu tư sụt giảm (Xem tiếp trang 3)

BÁO KIỂM TOÁN PHÁT HÀNH THỨ NĂM HÀNG TUẦN TRÊN CẢ NƯỚC

Theo dòng thời sự

□ Ngay sau khi có thông tin đập thủy điện ở tỉnh Attapeu (Lào) bị vỡ, ngày 24/7, Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng, Chủ tịch nước Trần Đại Quang và Thủ tướng Chính phủ Nguyễn Xuân Phúc đã có điện thăm hỏi gửi Tổng Bí thư, Chủ tịch nước Lào Bounnhang Volachith và Thủ tướng Chính phủ Lào Thongloun Sisoulith. Cùng ngày, Thủ tướng Nguyễn Xuân Phúc đã điện đàm với Thủ tướng Lào Thongloun Sisoulith và khẳng định, Đảng, Nhà nước và nhân dân Việt Nam sẵn sàng hỗ trợ nhân dân Lào anh em khắc phục hậu quả.

□ Ngày 23/7, Chủ tịch nước Trần Đại Quang đã ký Quyết định số 1261/QĐ-CTN về việc tạm đình chỉ công tác Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông đối với ông Trương Minh Tuấn.

□ Chiều 23/7, tại Nhà Quốc hội, Chủ tịch Quốc hội Nguyễn Thị Kim Ngân chủ trì Lễ đón Chủ tịch Hạ viện Australia Tony Smith nhân dịp ngài Tony Smith sang thăm chính thức Việt Nam. Ngay sau Lễ đón, 2 bên tiến hành hội đàm.■

Giao quyền Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông đối với Thiếu tướng Nguyễn Mạnh Hùng

Thủ tướng Chính phủ vừa ký Quyết định số 900/QĐ-TTg về việc giao quyền Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông đối với ông Nguyễn Mạnh Hùng.

Theo Quyết định, Thủ tướng Chính phủ quyết định giao quyền Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông đối với Thiếu tướng Nguyễn Mạnh Hùng, Ủy viên T.Ư Đảng, Chủ tịch kiêm Tổng Giám đốc Tập đoàn Công nghiệp - Viễn thông Quân đội (Viettel). Ông Nguyễn Mạnh Hùng sinh năm 1962 tại tỉnh Phú Thọ, nguyên quán tại huyện Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh.

Trước đó, Bộ Chính trị đã có quyết định chỉ định ông Nguyễn Mạnh Hùng, Ủy viên T.Ư Đảng, Chủ tịch kiêm Tổng Giám đốc Tập đoàn Công nghiệp - Viễn thông Quân đội (Viettel), giữ chức Bí thư Ban cán sự đảng Bộ Thông tin và Truyền thông nhiệm kỳ 2016-2021.■ H. NGÂN

Khai giảng Khóa Bồi dưỡng kỹ năng giao tiếp, lễ tân đối ngoại phục vụ Đại hội ASOSAI 14

Sáng 23/7, tại Hà Nội, KTNN phối hợp với Học viện Ngoại giao tổ chức Lễ khai giảng Khóa Bồi dưỡng kỹ năng giao tiếp, thuyết trình và lễ tân đối ngoại cho 43 học viên là công chức, viên chức triệu tập theo Quyết định số 1562/QĐ-KTNN ngày 20/7 của Tổng Kiểm toán Nhà nước.

Khóa Bồi dưỡng nhằm thực hiện Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng của KTNN trong năm 2018 với mục đích nâng cao kỹ năng giao tiếp, thuyết trình, lễ tân đối ngoại cho nhóm đối tượng công chức, viên chức KTNN trực tiếp tham gia phục vụ Đại hội Tổ chức Các cơ quan Kiểm toán tối cao châu Á lần thứ 14 (Đại hội ASOSAI 14) diễn ra vào tháng 9/2018.

Trong 3 ngày (từ 23 - 25/7), các học viên đã được tập huấn 6 chuyên đề, bao gồm: Kỹ năng dẫn dắt, hỗ trợ đoàn nước ngoài; Kỹ năng thuyết trình, trình bày, phát biểu trước đám đông; Tổng quan về lễ tân đối ngoại, quy trình tổ chức đoàn ra, đón đoàn vào; Các kỹ năng lễ tân thường thức; Thực hành quy tắc xếp chỗ, ngồi thứ trong đối ngoại; Tổng quan về các hình thức giao tiếp đối ngoại - giao tiếp liên văn hóa.

Khai mạc Khóa Bồi dưỡng, ông Nguyễn Việt Hùng - Phó Vụ trưởng Vụ Hợp tác quốc tế nhấn mạnh, tổ chức Đại hội ASOSAI 14 là một sự kiện chính trị - ngoại giao quan trọng. Việc đăng cai Đại hội ASOSAI 14 đồng nghĩa KTNN sẽ trở thành Chủ tịch ASOSAI nhiệm kỳ 2018-2021 và là thành viên Ban Điều hành ASOSAI trong 3 nhiệm kỳ liên tiếp 2015 - 2024. Những kinh nghiệm thực tiễn mà các giảng viên truyền đạt qua Khóa Bồi dưỡng này sẽ góp phần nâng cao kỹ năng giao tiếp, thuyết trình, lễ tân đối ngoại cho các cán bộ của KTNN nhằm thực hiện tốt vai trò, nhiệm vụ được phân giao trong quá trình tổ chức Đại hội ASOSAI 14 của KTNN.■ TRÚC LINH

Khởi thi đua II Công đoàn Viên chức Việt Nam thăm và tặng quà tại Trung tâm Điều dưỡng thương binh Duy Tiên - Hà Nam

Nhân kỷ niệm 71 năm Ngày Thương binh - Liệt sĩ (27/7/1947 - 27/7/2018), ngày 24/7, Đoàn cán bộ của Khởi thi đua II Công đoàn Viên chức Việt Nam do đồng chí Ngô Đức Tuấn - Ủy viên Ban Thường vụ Công đoàn Viên chức Việt Nam, Chủ tịch Công đoàn các cơ quan đơn vị trực thuộc Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam, Khởi trưởng Khởi thi đua II - làm Trưởng đoàn đã đến thăm, tặng quà tại Trung tâm Điều dưỡng thương binh Duy Tiên - tỉnh Hà Nam (ảnh bên).

Tại đây, Đoàn cán bộ Khởi thi đua II Công đoàn Viên chức Việt Nam, gồm Công đoàn của các cơ quan: Văn phòng T.Ư Đảng, Văn phòng Chính phủ, Văn phòng Quốc hội, KTNN, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, T.Ư Đoàn TNCS Hồ Chí Minh, các đơn vị trực thuộc Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam đã thăm hỏi, động viên các thương binh, bệnh binh và trao tặng suất quà 40 triệu đồng cho Trung tâm Điều dưỡng thương binh Duy Tiên.

Thay mặt Đoàn, đồng chí Ngô Đức Tuấn bày tỏ: Với lòng thành kính và biết ơn sâu sắc, Đoàn cán bộ Khởi thi đua II Công đoàn Viên chức Việt Nam xin gửi đến các đồng chí thương binh, bệnh binh, cán bộ nhân



viên Trung tâm Điều dưỡng thương binh Duy Tiên những tình cảm sâu nặng, lòng biết ơn sâu sắc; đồng thời, mong muốn các đồng chí tiếp tục phát huy truyền thống bộ đội Cụ Hồ kiên trì, khắc phục khó khăn, chiến thắng bệnh tật, luôn là tấm gương sáng để thế hệ trẻ noi theo.

Trung tâm Điều dưỡng thương binh Duy Tiên được thành lập từ năm 1957. Trong hơn 60 năm thành lập và hoạt động, Trung tâm đã nuôi dưỡng hàng nghìn lượt thương, bệnh binh nặng. Thời kỳ cao điểm, Trung tâm nuôi dưỡng gần 700 thương, bệnh binh. Hầu hết các thương binh ở đây đều có tình trạng thương tật nặng, suy giảm 81% sức lao động trở lên.

Cũng trong chuyến công tác, Đoàn cán bộ của Khởi thi đua II Công đoàn Viên chức Việt Nam đã trao tặng 15 suất quà cho các thương, bệnh binh, gia đình có công tại huyện Duy Tiên. Đây là các hoạt động thường niên của Khởi thi đua II Công đoàn Viên chức Việt Nam vào dịp kỷ niệm Ngày Thương binh - Liệt sĩ (27/7) hằng năm, thể hiện đạo lý “Uống nước nhớ nguồn”, ghi nhớ công ơn với thế hệ thương binh, liệt sĩ, Mẹ Việt Nam Anh hùng, người có công đã hy sinh, đóng góp vào sự nghiệp cách mạng của Đảng, đấu tranh bảo vệ Tổ quốc, giành lại độc lập, tự do cho dân tộc.■

Tin và ảnh: HOÀNG LONG

Rà soát, đẩy mạnh công tác Thông tin - Tuyên truyền về Đại hội ASOSAI 14

Vừa qua, tại trụ sở KTNN, Tiểu ban Thông tin - Tuyên truyền phục vụ Đại hội Tổ chức Các cơ quan Kiểm toán tối cao châu Á lần thứ 14 (Đại hội ASOSAI 14) đã tổ chức cuộc họp đánh giá kết quả đạt được và định hướng kế hoạch thực hiện của Tiểu ban từ nay đến thời điểm diễn ra Đại hội vào tháng 9/2018. Phó Tổng Kiểm toán Nhà nước Nguyễn Tuấn Anh - Trưởng Tiểu ban - chủ trì cuộc họp.

Theo báo cáo của bộ phận thường trực Tiểu ban, tính đến ngày 16/7/2018, Tiểu ban đã hoàn thành nhiều đầu mục công việc. Cụ thể, Tiểu ban đã hoàn thiện việc xây dựng clip trình chiếu tại Kỳ họp Ban Điều hành 51 tại Bali, Indonesia; tổ chức tập huấn cho các cơ quan báo chí; xây dựng và ban hành Kế hoạch tuyên truyền về Đại hội; khai trương Cổng Thông tin điện tử của Đại hội, thành lập và ban hành Quy chế hoạt động của Ban Biên tập website.

Tiểu ban cũng đã tham mưu cho Ban Tổ chức Đại hội thống nhất kế hoạch và nội dung tuyên truyền với các cơ quan báo chí (Báo Nhân dân, Thông tấn xã Việt Nam, Đài Truyền hình Việt Nam, Đài Tiếng nói Việt Nam, Báo Đại biểu nhân dân) các nội dung tuyên truyền về KTNN và Đại hội ASOSAI 14; tổ chức Họp báo giới thiệu Đại hội ASOSAI 14 và Bộ nhận diện Đại hội; hoàn thành, phát sóng 2 phóng sự và 1 phim tài liệu; hoàn thành khoảng 50 lượt tin, bài về KTNN và Đại hội ASOSAI 14 để đăng, phát sóng trên các phương tiện truyền thông...

Tổng Kiểm toán Nhà nước đã phê duyệt: phương án Triển lãm tại Đại hội ASOSAI 14; các loại sổ tay phục vụ Đại hội, trong đó có Sổ tay báo chí, USB sao chép dữ liệu Đại hội...; kịch bản chụp ảnh tập thể tại các sự kiện chính; kịch bản tác nghiệp phóng viên và vận hành Trung tâm

báo chí; kế hoạch chi tiết tổ chức họp báo khai mạc và bế mạc Đại hội.

Tại cuộc họp, các thành viên Tiểu ban đã lần lượt báo cáo Trưởng Tiểu ban về các nội dung được phân giao và cùng nhau trao đổi, cho ý kiến nhằm tháo gỡ những vướng mắc trong quá trình thực hiện.

Kết luận cuộc họp, Phó Tổng Kiểm toán Nhà nước Nguyễn Tuấn Anh đánh giá cao tinh thần làm việc khẩn trương, tích cực và trách nhiệm cao của các thành viên Tiểu ban. Trên cơ sở nhiệm vụ được phân giao, Phó Tổng Kiểm toán Nhà nước chỉ đạo các thành viên Tiểu ban rà soát lại các nội dung công việc theo kế hoạch để tiếp tục hoàn thiện, đề xuất phương án tháo gỡ những vướng mắc; đồng thời, chủ động phối hợp với các Tiểu ban có liên quan trong thực hiện nhiệm vụ và hằng tuần báo cáo lên lãnh đạo Tiểu ban.■

TRÚC LINH

Tăng cường kỹ năng lãnh đạo, quản lý cấp Trưởng đoàn kiểm toán

Thực hiện Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng năm 2018 của KTNN, mới đây, tại Hà Nội, Trường Đào tạo và Bồi dưỡng nghiệp vụ kiểm toán đã tổ chức khai giảng Lớp Bồi dưỡng kỹ năng lãnh đạo, quản lý cấp Trưởng đoàn kiểm toán. Tham dự Lớp học có 35 học viên đến từ các vụ tham mưu, KTNN chuyên ngành và KTNN các khu vực.

Theo bà Lăng Trịnh Mai Hương - Phó Giám đốc Trường Đào tạo và Bồi dưỡng nghiệp vụ kiểm toán, đây là lớp học dành cho đối tượng là các kiểm toán viên nhà nước đáp ứng tiêu chuẩn Trưởng đoàn kiểm toán theo quy định của Luật KTNN (kiểm toán viên chính giữ chức vụ từ Phó Trưởng phòng trở lên hoặc kiểm toán viên giữ chức vụ từ Trưởng phòng trở lên) và các đối tượng khác cần bồi dưỡng, bổ

trợ kỹ năng, kiến thức chuyên môn nghiệp vụ kiểm toán. Lớp bồi dưỡng nhằm trang bị cho học viên các kỹ năng quản lý, lãnh đạo và kinh nghiệm xử lý các mối quan hệ trong hoạt động kiểm toán gắn với vị trí Trưởng đoàn kiểm toán, qua đó nâng cao năng lực thực thi nhiệm vụ kiểm toán được phân công của Trưởng đoàn kiểm toán, đáp ứng yêu cầu phát triển của KTNN.■ H.LONG

Đảm bảo tính độc lập của hoạt động KTNN

Hoạt động kiểm toán của KTNN có đối tượng và phạm vi rất rộng, bao gồm mọi cơ quan, đơn vị, tổ chức quản lý và sử dụng tài chính công, tài sản công. Do vậy, sự phối hợp của các cấp, các ngành, địa phương và đơn vị được kiểm toán giữ vai trò quan trọng, tạo điều kiện để KTNN ngày càng nâng cao chất lượng kiểm toán giữ vai trò quan trọng, phục vụ và đáp ứng tốt yêu cầu của Quốc hội, Chính phủ, các cơ quan quản lý và địa phương, đơn vị được kiểm toán. Tuy nhiên, trong mối quan hệ giữa KTNN với cơ quan thanh tra hiện còn tình trạng trùng lặp, chồng chéo. Để đáp ứng yêu cầu trong tình hình hiện nay, cần có giải pháp để tháo gỡ tình trạng này, trong đó tránh trùng lặp về niên độ và nội dung thanh tra, kiểm toán là vấn đề cần đặt ra trước mắt.

Ở phương diện KTNN, Điều 10 Luật KTNN đã nêu rõ một trong những nhiệm vụ của KTNN là: “Quyết định kế hoạch kiểm toán hằng năm và báo cáo với Quốc hội trước khi thực hiện”. Đây là quy định phù hợp với thông lệ quốc tế và điều kiện thực tiễn nước ta. Kế hoạch kiểm toán hằng năm của KTNN được thực hiện trên nguyên tắc chọn mẫu theo yêu cầu quản lý nhà nước và phù hợp với năng lực của KTNN trong từng thời kỳ. Việc ban hành kế hoạch kiểm toán mang tính pháp lý rất cao.

Từ quy định này, tại Thông báo số 98/TB-VPCP ngày 22/02/2017 thông báo kết luận của Thủ tướng Chính phủ Nguyễn Xuân Phúc tại cuộc làm việc với KTNN, Thủ tướng Chính phủ đã yêu cầu: Thanh tra Chính phủ và các cơ quan thanh tra, kiểm tra thuộc các Bộ, ngành, căn cứ kế hoạch kiểm toán hằng năm của KTNN rà soát, điều chỉnh kế hoạch thanh tra, kiểm tra có liên quan nhằm hạn chế sự trùng lặp, chồng chéo, gây khó khăn cho địa

CHỒNG CHÉO, TRÙNG LẬP TRONG HOẠT ĐỘNG THANH TRA, KIỂM TOÁN:

Cần sửa luật để khắc phục

□ Đ. KHOA

Trong thực hiện nhiệm vụ của mỗi cơ quan, KTNN và cơ quan thanh tra đã có sự trao đổi, phối hợp trong xây dựng kế hoạch và thực hiện công tác thanh tra, kiểm toán. Sự phối hợp này tuy đã hạn chế được trùng lặp, chồng chéo trong hoạt động thanh tra, kiểm toán nhưng cần có sự thống nhất, đồng bộ của hệ thống pháp luật. Việc sửa đổi, bổ sung Luật KTNN, đồng thời sửa Luật Thanh tra được coi là giải pháp để khắc phục triệt để tình trạng này.



KTNN tiến hành sửa đổi Luật KTNN theo hướng tránh chồng chéo, trùng lặp với hoạt động thanh tra
Ảnh: L.HÒA

phương, DN và đảm bảo tính độc lập của KTNN theo quy định của pháp luật.

Rõ ràng, theo quy định của Luật, KTNN được độc lập làm kế hoạch kiểm toán. Nhưng thực tế, trong quá trình xây dựng, KTNN vẫn gửi xin ý kiến cơ quan thanh tra, các Bộ, ngành, các uỷ ban của Quốc hội, Thủ tướng Chính phủ, các tổ chức, đơn vị liên quan khác. Sau khi trình Quốc hội và xin ý kiến đại biểu Quốc hội, lãnh đạo KTNN mới ký ban hành và tổ chức thực hiện kế hoạch kiểm toán. Tuy đã hạn chế được trùng lặp, chồng chéo giữa hoạt động thanh tra, kiểm toán nhưng cần có

sự thống nhất, đồng bộ của hệ thống pháp luật để khắc phục triệt để tình trạng này, đảm bảo tính độc lập của hoạt động KTNN theo quy định của pháp luật.

Trong các hội thảo rà soát, kiến nghị sửa đổi, bổ sung Luật KTNN năm 2015 do KTNN tổ chức vừa qua, nhiều đại biểu cũng có chung quan điểm là Luật cần bổ sung, quy định cụ thể về sự phối hợp trong hoạt động thanh tra, kiểm toán để khắc phục sự chồng chéo, trùng lặp gây bức xúc lâu nay. Phó Tổng Thanh tra Chính phủ Nguyễn Văn Thanh thẳng thắn nhìn nhận: Sự phối hợp giữa KTNN và thanh tra hiện

nay chủ yếu là phối hợp theo vụ việc, trong khi Luật Thanh tra và Luật KTNN vẫn đề ngỏ vấn đề này. “Sự phối hợp theo vụ việc phụ thuộc vào may rủi, vào thiện chí của những người thực thi công vụ nên không bền vững. Tôi rất ủng hộ việc sửa Luật KTNN đồng thời sửa Luật Thanh tra để quy định cụ thể vấn đề này” - ông Thanh cho biết.

Phân định rõ chức năng của mỗi cơ quan

Với tinh thần đó, trong Đề cương Dự thảo Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật KTNN năm 2015, KTNN đề xuất sửa đổi quy

định về nhiệm vụ xây dựng và ban hành kế hoạch kiểm toán hằng năm của KTNN. Việc sửa đổi, bổ sung quy định này sẽ cơ bản khắc phục được tình trạng chồng chéo, trùng lặp trong công tác kiểm toán và thanh tra, kiểm tra, qua đó giảm thiểu sự ảnh hưởng tới các cơ quan, tổ chức, DN do phải bố trí thời gian, nhân lực làm việc với đoàn thanh tra, kiểm tra, kiểm toán; tránh được sự bức xúc đối với đơn vị được kiểm toán do vừa phải làm việc với cơ quan KTNN và cơ quan thanh tra...

Cùng với đó, nhiều đại biểu cũng đề xuất, sửa đổi, bổ sung Luật KTNN năm 2015 cần quy định rõ về chức năng, nhiệm vụ của KTNN (nhất là chức năng đánh giá và xác nhận của KTNN để phân biệt với chức năng thanh tra, kiểm tra của các cơ quan khác) và mối quan hệ giữa hoạt động kiểm toán với các hoạt động thanh tra, kiểm tra, giám sát. Bên cạnh đó, cần đối soát với Luật NSNN, Luật Thanh tra để đảm bảo phân công, phối hợp chức năng, nhiệm vụ chuyên môn của từng đơn vị, tránh chồng lấn, trùng lặp. “Cần coi báo cáo kiểm toán là cái gốc để trên cơ sở đó cơ quan thanh tra xem xét có cần thanh tra, làm sâu thêm thì mới tiến hành thanh tra” - ông Trần Viết Hậu (HĐND tỉnh Hà Tĩnh) góp ý.

Ông Nguyễn Dũng Sỹ - Vụ trưởng Vụ Pháp luật, Văn phòng Chính phủ - thì cho rằng, để khắc phục sự chồng lấn hoạt động, vấn đề quan trọng là tổ chức thực hiện, sự phối hợp giữa 2 cơ quan trong xây dựng kế hoạch thanh tra, kiểm toán. “Quan điểm của chúng tôi là cái gì kiểm toán đã làm thì thanh tra thôi và ngược lại. Về lâu dài, chúng ta phải xem lại thiết chế theo hướng khoanh lại phạm vi hoạt động của thanh tra chỉ là thanh tra công chức, công vụ để phục vụ cơ quan hành pháp. Còn tất cả các vấn đề về tài sản, tài chính công phải là nhiệm vụ của KTNN” - ông Sỹ nhấn mạnh.■

Tăng tốc độ...

(Tiếp theo trang 1)

trong khi hiệu quả đầu tư chưa được cải thiện rõ rệt, song GDP 6 tháng đầu năm 2018 vẫn tăng 7,08% so với cùng kỳ năm trước (quý I tăng 7,45%; quý II tăng 6,79%), đây là mức tăng cao nhất của 6 tháng kể từ năm 2011 đến nay.

Đặc biệt, vốn đầu tư từ NSNN sau 6 tháng chỉ mới thực hiện được 124,2 nghìn tỷ đồng, tuy tăng 9,4% so với cùng kỳ năm trước nhưng chỉ mới đạt 36% kế hoạch năm (cùng kỳ năm 2017 tăng 6,1% và đạt 36,9%). Trong đó, vốn do T.Ư quản lý đạt có 34,6% kế hoạch năm và giảm tới 7,6% so cùng kỳ năm 2017 (cùng kỳ năm 2017 vẫn còn tăng 7,5%), còn vốn do địa phương quản lý cũng chỉ đạt 36,3% kế hoạch năm, tuy đã tăng 14,1% so với cùng kỳ năm trước.

Tính đến 15/6/2018, chi đầu tư phát triển từ NSNN mới bằng 27,8% dự toán năm, tương ứng với 111,1 nghìn tỷ đồng, mặc dù các Bộ, ngành, địa phương đều đang tập trung triển khai thực hiện các giải pháp nhằm tháo gỡ khó khăn, đẩy nhanh tiến độ giải ngân vốn nhà nước theo chỉ đạo của Chính phủ.

Rõ ràng, để đạt mục tiêu tăng trưởng kinh tế cả năm 6,7% trong bối cảnh dự báo GDP nửa cuối năm 2018 tăng thấp hơn so với nửa đầu năm, còn lạm phát lại có dấu hiệu tăng cao trở lại, cần nhiều giải pháp mạnh và hiệu quả. Trong đó, giải pháp tăng tốc độ giải ngân vốn đầu tư công nói chung, vốn đầu T.Ư từ NSNN nói riêng phải song song với đảm bảo nâng cao hiệu quả đầu tư công, đồng thời gắn lộ trình

giải ngân vốn đầu tư công với kiểm soát lạm phát.

Trong 6 tháng còn lại của năm 2018, cần tập trung đẩy nhanh tiến độ giải ngân vốn đầu tư công, đặc biệt là vốn đầu tư từ NSNN thông qua các giải pháp chủ yếu sau:

Thứ nhất, kiên quyết loại bỏ các dự án đầu tư công kém hiệu quả, triển khai chậm hay thậm chí chưa chuẩn bị đầy đủ thủ tục đầu tư theo quy định để tập trung vốn cho các dự án đầu tư có hiệu quả cao, triển khai đúng tiến độ, làm tốt khâu chuẩn bị đầu tư, thậm chí cho phép những dự án đầu tư tốt được đầu tư vượt tiến độ kế hoạch để sớm đưa vào khai thác.

Thứ hai, tiếp tục cải cách thủ tục quản lý đầu tư và giải ngân vốn đầu tư công theo hướng tạo điều kiện thuận lợi nhất cho những chủ đầu tư dự án tốt đẩy nhanh tiến độ thực hiện dự án, đi đôi với giải ngân vốn kịp thời theo đúng tiến độ, giảm thiểu những thủ tục hành chính rườm rà,

phức tạp, nặng tính xin - cho và sách nhiễu chủ các dự án đầu tư tốt.

Thứ ba, đơn đốc các Bộ, ngành T.Ư và địa phương nỗ lực giải ngân vốn đầu tư công một cách hiệu quả với quy trình xét duyệt, phê chuẩn và giải ngân vốn dự án đầu tư công rõ ràng, gọn nhưng vẫn đảm bảo chặt chẽ và hiệu quả, chống lãng phí và thất thoát trong đầu tư công.

Thứ tư, khẩn trương xử lý nợ đọng xây dựng cơ bản đối với một số dự án đầu tư công để khai thông nguồn vốn đầu tư công, đồng thời nâng cao năng lực và động lực thực hiện các dự án đầu tư tốt đúng tiến độ, thậm chí vượt tiến độ; chủ động bố trí và cân đối nguồn vốn đầu tư công hợp lý.

Tóm lại, vấn đề quyết định tăng tốc độ giải ngân vốn đầu tư công là lựa chọn đúng những dự án tốt, hướng nguồn vốn đầu tư công vào các dự án này để đẩy nhanh tiến độ thực hiện dự án, đồng thời đảm bảo tốc độ giải ngân vốn phù hợp với tiến độ thực của mỗi dự án.■

□ *Thưa ông, được biết, tình trạng chuyển giá đang diễn biến phức tạp và không ngừng gia tăng tại Việt Nam. Theo ông, hoạt động chuyển giá ở nước ta có đặc điểm gì khác so với việc này ở các nước?*

- Các nước OECD (Tổ chức Hợp tác và phát triển kinh tế) coi chuyển giá là một vấn nạn bởi nó không phải là vấn đề nội bộ của mỗi quốc gia mà nó đã trở thành vấn đề quốc tế. Họ đưa ra nhiều cơ chế để hợp tác, trong đó có cơ chế BEPS (dịch chuyển lợi nhuận và chống xói mòn cơ sở thuế) với cam kết cùng hành động để chống chuyển giá.

Việt Nam là một quốc gia đang phát triển cũng phải đối mặt với nạn chuyển giá như các nước đã phát triển đang gặp phải nhưng rất khó để có thể so sánh ở đâu có nhiều thách thức hơn. Tuy nhiên, rõ ràng, Việt Nam phải đối mặt với nhiều thách thức hơn so với các nước phát triển. Điều này thể hiện ở chỗ, hành lang pháp lý của Việt Nam chưa hoàn thiện, thậm chí quá yếu nên không tạo ra được cơ chế, công cụ và biện pháp vừa khuyến khích tuân thủ thuế vừa tạo ra sự chặt chẽ trong quy trình pháp lý nhằm đấu tranh với các hành vi có dấu hiệu chuyển giá. Ở một khía cạnh khác, khi thu hút đầu tư, cũng giống như các quốc gia đang phát triển, Việt Nam rất mong muốn có đầu tư nước ngoài, nên thường thu hút bằng mọi giá với nhiều cơ chế, chính sách ưu đãi thuế, thậm chí về phương diện quản lý thuế còn có phần buông lỏng và thiếu sự giám sát. Chính vì vậy, việc này lại càng làm gia tăng động cơ không tuân thủ thuế của các nhà đầu tư nước ngoài. Mặt khác, cũng từ những ưu đãi đó, đến giai đoạn thực thi, địa phương nào cũng tìm cách ưu đãi đã tạo ra tình trạng kéo nhau xuống đáy ở cấp độ địa phương. Chính điều này lại tạo ra động cơ tránh thuế đối với cả DN FDI và DN trong nước. Như vậy có thể thấy,

Trò chuyện cuối tháng

Ưu đãi thuế không phải là điều kiện tiên quyết để tạo dựng năng lực cạnh tranh quốc gia

□ LƯU HƯỜNG (ghi)

TS. Đỗ Thiên Anh Tuấn - Giảng viên Trường Đại học Fulbright đã trả lời phỏng vấn báo chí bên lề cuộc Hội thảo "Chuyển giá - Những vấn đề đặt ra trong công tác quản lý hiện nay". Phó viên Báo Kiểm toán đã ghi lại nội dung cơ bản của cuộc trao đổi này.



TS. Đỗ Thiên Anh Tuấn

chính môi trường thuế của chúng ta đã khuyến khích và nuôi dưỡng hành vi không tuân thủ thuế.

Nhân đây, tôi cũng làm rõ, chuyển giá là tránh thuế chứ không phải là trốn thuế. Trốn thuế là phi pháp còn tránh thuế là tận dụng những kẽ hở, những quy định thiếu chặt chẽ của pháp luật để tối thiểu hóa các khoản thuế phải nộp. Đó là động cơ bình thường của bất kỳ một DN nào, chính vì vậy, không nên coi đó là hành vi xấu mà cơ quan quản lý phải nhìn nhận lại năng lực quản lý thuế của chính mình.

Việt Nam đã thu hút được nhiều nhà đầu tư nước ngoài. Lợi thế Việt Nam mở ra cho họ là các chi phí rẻ như: chi phí lao động, đất đai, tài nguyên, kể cả sự lỏng lẻo trong năng lực quản lý và giám sát của Nhà nước cũng khuyến khích thu hút đầu tư nước ngoài. Nhờ lợi thế này, DN có lợi nhuận dồi dào và

khi phải chịu mức thuế suất bình quân cao hơn ở nơi khác thì họ sẽ tìm cách chuyển dịch lợi nhuận sang những nơi có thuế suất thấp hơn.

Vậy, thuế suất thuế Thu nhập DN bao nhiêu % là đủ? Việt Nam đã giảm từ 32% xuống 29%, rồi 25%, nay là 20% và sắp tới có thể giảm còn 17%, thậm chí còn 15%. Nếu mức thuế này được giảm xuống 15% (ở Singapore là 17%), liệu Việt Nam có hấp dẫn hơn họ không? Câu trả lời là chưa chắc, bởi lẽ, trên thế giới còn những nơi trú ẩn thuế với thuế suất 0%. Việt Nam không thể chạy đua với các nơi trú ẩn thuế hay còn gọi là thiên đường thuế để hạ mức thuế suất xuống bằng họ được, điều đó sẽ làm xói mòn cơ sở thuế nghiêm trọng, Chương trình BEPS cũng chống lại việc này. Tất nhiên, Việt Nam cũng phải đưa thuế suất về mức bình quân so với các nước trong khu vực nhưng song song với đó phải tăng cường năng lực quản lý và giám sát thuế, giảm chi phí tuân thủ, tăng chế tài không tuân thủ thuế. Có như vậy mới tạo được động cơ, khuyến khích DN thực hiện các nghĩa vụ thuế.

Nói tóm lại, khung pháp lý về chống chuyển giá ở Việt Nam còn nhiều bất cập, rời rạc và thiếu giá trị pháp lý. Điều này đã gây nhiều khó khăn cho các cơ quan quản lý trong việc lập luận pháp lý nhằm đấu tranh với các hành vi chuyển giá của DN. Do vậy, Việt Nam cần

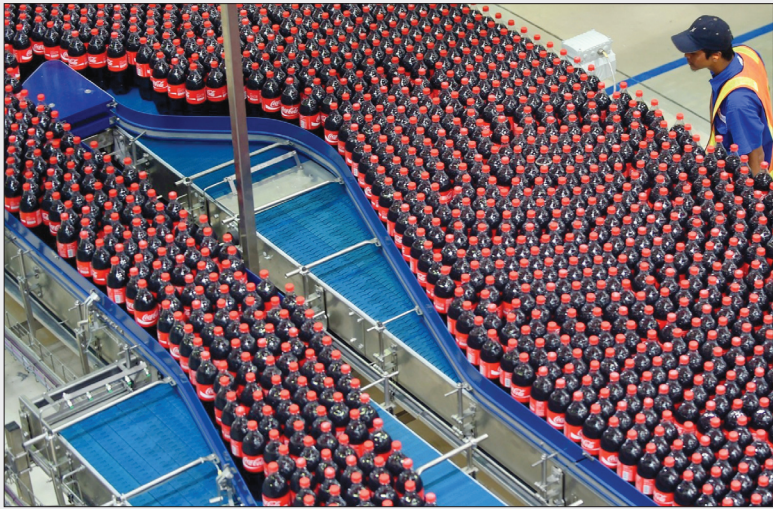
sớm ban hành Luật Chống chuyển giá nhằm thiết lập cơ sở pháp lý hỗ trợ cho công tác chống chuyển giá, đồng thời tạo khuôn khổ pháp lý thống nhất, rõ ràng và minh bạch để DN có cơ sở tuân thủ.

□ *Ông đã đề xuất Việt Nam không nên ưu đãi thuế đại trà để hạn chế tình trạng chuyển giá. Tuy nhiên, trên thực tế, các quốc gia đều thực hiện ưu đãi thuế để thu hút đầu tư và Việt Nam không phải là trường hợp ngoại lệ. Ông có thể trao đổi kỹ hơn về đề xuất này?*

- Ở góc độ ưu đãi cấp địa phương, tại nhiều địa phương, tình trạng “đa Báo” đã xuất hiện, tức là cạnh tranh xuống đáy (giống như những người sắp chết đuối, họ cầm tay rồi cùng kéo nhau chìm xuống). Cơ chế đó được khuyến khích từ thiết chế pháp lý của nước

ta. Đó là, khi ưu đãi cho nhà đầu tư thì địa phương sẽ mất đi một nguồn thu tiềm năng và có thể họ sẽ không còn đủ nguồn lực để chi tiêu, khi đó, theo lẽ thường, họ sẽ phải cân nhắc lại cơ chế ưu đãi. Tuy nhiên, trong chừng mực nào đó, những ưu đãi của địa phương dẫn đến hụt thu lại được bù đắp bởi ngân sách T.U. Như vậy, các địa phương sẽ có động cơ kéo dài ưu đãi, bởi hụt đã có T.U. bù. Chỉ khi nào thực hiện ưu đãi khiến địa phương thiếu ngân sách để chi tiêu và không được ngân sách T.U. trợ cấp thì họ mới áp dụng cơ chế ưu đãi cân bằng.

Do đó, Việt Nam phải tăng cường phân cấp ngân sách để địa phương phải tự chịu trách nhiệm về việc thu - chi trên địa bàn. Phân cấp ngân sách là địa phương được quyền thiết kế chính sách thuế để thực hiện. Hiện nay, Việt Nam mới chỉ phân cấp quản lý ngân sách tức



Việt Nam đang phải đối mặt với nạn gian lận chuyển giá của các DN FDI
Ảnh minh họa

quá trình thành lập và phát triển của Liên hiệp trong 70 năm qua, nhấn mạnh những nhiệm vụ thực hiện trong thời gian tới. 70 năm qua, Hội Văn nghệ Việt Nam đã 3 lần đổi tên để phù hợp với sự lớn mạnh về đội ngũ, trưởng thành về tổ chức qua các thời kỳ. Từ năm 1995, Hội chính thức mang tên Liên hiệp các Hội Văn học Nghệ thuật Việt Nam. Qua 9 kỳ đại hội toàn quốc, Liên hiệp hiện có 10 hội thành viên, ở mỗi tổ chức hội đều ghi nhận những tên tuổi và tác phẩm sáng giá. Văn học nghệ thuật Việt Nam cũng đã giành được nhiều giải thưởng danh giá trong các cuộc thi, liên hoan nghệ thuật quốc tế, góp phần giúp người dân thế giới hiểu rõ về đất nước, con người và văn hóa Việt Nam; xây dựng nhịp cầu hữu nghị giữa nhân dân Việt Nam với nhân dân thế giới...

Tại Lễ Kỷ niệm, Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng nêu rõ: Ngay từ khi mới ra đời, Đảng ta đã khẳng định văn hóa, văn học, nghệ thuật là một mặt trận quan trọng, một sức mạnh đặc biệt của dân tộc trong công cuộc tự giải phóng mình. Nhiều văn nghệ sĩ ra mặt trận, vừa cầm bút vừa cầm súng, nhiều người đã anh dũng hy sinh trong tư thế của người chiến sĩ, người anh hùng. Các thế hệ văn nghệ sĩ đã có mặt

Kỷ niệm 70 năm...

trên mọi mặt trận chính trị, quân sự, kinh tế, văn hóa, ngoại giao... trong bất cứ thử thách và hoàn cảnh nào, cũng luôn hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, đóng góp xứng đáng vào sự nghiệp cách mạng vẻ vang của dân tộc, vì độc lập, tự do, vì thống nhất và toàn vẹn lãnh thổ của Tổ quốc, vì hạnh phúc của nhân dân và khát vọng chủ nghĩa xã hội.

Bước sang thời kỳ hòa bình, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, văn học, nghệ thuật vừa tiếp tục phát huy truyền thống trong kháng chiến, vừa là một tiếng nói trách nhiệm và tâm huyết, góp phần cùng với Đảng và nhân dân tiến hành công cuộc đổi mới có ý nghĩa cách mạng sâu sắc từ năm 1986 đến nay. Nhiều văn nghệ sĩ đã kiên trì tìm tòi, tự vượt lên chính mình, âm thầm lao động sáng tạo để khẳng định các giá trị mới của nền văn nghệ cách mạng Việt Nam trong thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập quốc tế.

Tổng Bí thư chỉ rõ: Toàn Đảng, toàn quân, toàn dân ta, trong đó có đội ngũ văn nghệ sĩ, đang ra sức phấn đấu, nỗ lực thực hiện Nghị quyết Đại hội XII của Đảng nhằm đưa đất

nước ta ngày càng phát triển. Mới đây, Ban Bí thư T.U Đảng đã chỉ đạo việc tổng kết 10 năm thực hiện Nghị quyết số 23-NQ/TW của Bộ Chính trị về "Tiếp tục xây dựng và phát triển văn học, nghệ thuật trong thời kỳ mới". Đảng ta tiếp tục khẳng định: "Văn học, nghệ thuật là lĩnh vực rất quan trọng, đặc biệt tinh tế của văn hóa; là nhu cầu thiết yếu, thể hiện khát vọng chân, thiện, mỹ của con người; là một trong những động lực to lớn trực tiếp góp phần xây dựng nền tảng tinh thần của xã hội và sự phát triển toàn diện của con người Việt Nam" trong giai đoạn công nghiệp hóa, hiện đại hóa, hội nhập quốc tế và phát triển đất nước.

Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng khẳng định sứ mệnh, chức năng, vai trò to lớn của văn học nghệ thuật, đồng thời nhấn mạnh nhiệm vụ chủ yếu của văn học, nghệ thuật Việt Nam thời gian tới là trực tiếp tham gia vào sự nghiệp đổi mới đất nước... Đấu tranh bảo vệ, nuôi dưỡng, khẳng định cái mới, cái tích cực, cái tốt đẹp và chống cái ác, cái xấu xa, thấp hèn là chức năng, nhiệm vụ tự thân của văn học, nghệ thuật, không có bất cứ một

áp lực nào từ trên hay từ bên ngoài vào. Đảng không áp đặt, ép buộc, gán cho văn học, nghệ thuật một nhiệm vụ "chính trị" khô khan, giản đơn, nhất thời nào, mà hiểu nó như một sứ mệnh, một sức mạnh vốn có của văn học, nghệ thuật chân chính, đặc biệt trong cuộc đấu tranh ngày hôm nay.

Để làm tốt sứ mệnh đó, Liên hiệp các Hội Văn học nghệ thuật Việt Nam cần phát huy tối đa sức sáng tạo của các thế hệ văn nghệ sĩ và tính ưu việt, đặc trưng của các loại hình cụ thể như: văn học, âm nhạc, mỹ thuật, múa, nhiếp ảnh, điện ảnh, sân khấu, kiến trúc, văn nghệ dân gian, lý luận, phê bình văn nghệ, tạo nên tính đa dạng trong khám phá, sáng tạo cuộc sống và con người, đồng thời tìm phương thức phù hợp để hội tụ mọi sự sáng tạo đó vào mục tiêu cao nhất: Nuôi dưỡng, xây dựng con người Việt Nam của thời kỳ mới.

Tại buổi Lễ, thay mặt lãnh đạo Đảng, Nhà nước, Chủ tịch nước Trần Đại Quang đã trao tặng Liên hiệp các Hội Văn học Nghệ thuật Việt Nam Huân chương Sao Vàng, ghi nhận những cống hiến to lớn của đội ngũ văn nghệ sĩ cả nước vào sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa.■

H. NGỌC (theo TTXVN)

(Tiếp theo trang 1)

là chính sách thuế vẫn do T.Ư thiết kế, địa phương quản lý ở cấp địa phương. Chính phủ phải giao cho địa phương tự chủ và tự chịu trách nhiệm nhiều hơn, khi đó sẽ giảm được tình trạng “da Beo, da Báo”.

Theo Bộ Tài chính, số tiền ưu đãi thuế ngày càng lớn, riêng năm 2016, Nhà nước đã ưu đãi thuế Thu nhập DN trên 46.800 tỷ đồng (khoảng 2 tỷ USD), riêng khối FDI là 35.500 tỷ đồng. Tính chung 3 năm (2014-2016), số tiền ưu đãi thuế cho DN đã lên đến trên 117.000 tỷ đồng. Tính bình quân, khu vực FDI đang được ưu đãi tới 91,9% tổng số thuế Thu nhập DN phải nộp. Trong khi đó, các DN dân doanh của Việt Nam chỉ được ưu đãi 17,8% tổng số thuế phải nộp, còn khối DNNN chỉ được 4,8%.

Các nghiên cứu về kinh tế học chỉ ra rằng, năng lực cạnh tranh của quốc gia không phải chỉ có chính sách tài khóa và chính sách thuế mà có 9 yếu tố từ góc độ vĩ mô, góc độ DN đến góc độ vĩ mô, mỗi nội dung này có 3 yếu tố, tạo thành một ma trận 3x3 về cơ sở hạ tầng, về chất lượng nguồn nhân lực và nhiều yếu tố khác. Nói cách khác, chính sách thuế chỉ là một khía cạnh để hấp dẫn nhà đầu tư.

Như vậy, thay vì vẫn tiếp tục ưu đãi tràn lan, Việt Nam phải “chọn mặt gửi vàng” khi thu hút đầu tư. Đồng thời với các chính sách về tín dụng, tài khóa, Chính phủ cần phải nâng cao năng lực cạnh tranh trên cơ sở các trụ cột khác như gỡ các nút thắt để nâng cao chất lượng cơ sở hạ tầng, chất lượng nguồn nhân lực - một nút thắt rất lớn - đó mới là những yếu tố nhà đầu tư cần hơn ngoài chính sách thuế. Do DN đang chuyển giá nên thuế suất có tới 50% hay 5% thì DN vẫn chuyển sang những nơi trú ẩn thuế. Ưu đãi thuế không phải là điều kiện tiên quyết để tạo dựng năng lực cạnh tranh quốc gia, để thu hút các nhà đầu tư đến Việt Nam mà phải đi kèm những yếu tố nêu trên.

□ *Như ông đã đề cập, vấn đề hiện nay là Việt Nam có nhiều lỗ hổng về thuế nhưng lại mong muốn DN tuân thủ thuế. Theo ông, đó có phải là mâu thuẫn mà Việt Nam chưa tìm được lời giải?*

- Rõ ràng, Việt Nam có nhiều lỗ hổng về thuế và chúng ta đã nhận ra mặc dù chưa nhận ra hết. Trong quá trình thực thi

các chính sách quản lý thuế, các bên liên quan dần phát hiện ra những lỗ hổng và kịp thời điều chỉnh, lấp những lỗ hổng đó để tạo ra hành lang pháp lý ngày càng hoàn thiện, đồng bộ, hữu hiệu. Tất nhiên, chúng ta không thể kỳ vọng một quốc gia đang phát triển như Việt Nam có ngay một hành lang pháp lý hoàn thiện được. Ngay cả các nước OECD cũng vẫn phải tiếp tục hoàn thiện hành lang pháp lý của mình. Thực tế là Việt Nam đã vận dụng nhiều tiêu chuẩn của các nước OECD, ví như Nghị định số 20/2017/NĐ-CP của Chính phủ về quản lý thuế đối với DN có giao dịch liên kết hay Chương trình BEPS. Tuy nhiên, ngay cả khi Việt Nam vận dụng hành lang đó thì cũng chưa chắc nó đã phát huy được tác dụng bởi những yêu cầu cao quá chưa hẳn đã phù hợp với môi trường thể chế hiện tại của nước ta.

Do vậy, ngưỡng hành lang pháp lý phù hợp cho Việt Nam để chống chuyển giá hiệu quả vẫn là thách thức mà Việt Nam cần tìm lời giải. Đây không phải là vấn đề có thể ngồi bàn giấy để tưởng tượng ra. Vì vậy, cơ quan thuế phải hợp tác chặt chẽ với cơ quan kiểm toán - những người có năng lực, có kinh nghiệm để hoàn thiện hành lang pháp lý. Ngoài việc hợp tác với cơ quan thuế các nước theo các hiệp định hợp tác chống chuyển giá chính thức, cơ quan thuế Việt Nam cũng cần chủ động hợp tác với các chuyên gia thuế quốc tế, đặc biệt, có thể hợp tác với các công ty kiểm toán lớn như: KPMG, EY, PwC, Deloitte... để nhận được sự hỗ trợ về mặt chuyên môn, nhân lực, kỹ thuật và thông tin... Tuy nhiên, vấn đề cần lưu ý là các công ty kiểm toán có lợi ích của họ, họ sẽ bảo vệ khách hàng của mình, nhiều công ty còn giúp khách hàng tránh thuế, trong đó có việc chuyển giá.

□ *Từ góc độ chuyên gia, ông có khuyến nghị gì để KTNN tham gia ngày càng hiệu quả vào quá trình kiểm soát chuyển giá?*

- Theo Luật KTNN năm 2015, KTNN kiểm toán việc quản lý, sử dụng tài chính công, tài sản công. Chuyển giá là liên quan đến tài chính DN hay vấn đề kinh doanh của nhà đầu tư thuộc khu vực tư nhân. Như vậy, về mặt pháp lý thì thẩm

quyền của KTNN chưa rõ ràng nhưng xét về khía cạnh lợi ích quốc gia thì KTNN có thể kiểm toán nội dung này. Bởi lẽ, khi DN chuyển giá, tránh thuế, làm xói mòn cơ sở thuế tức là làm ảnh hưởng đến nguồn thu ngân sách của quốc gia, xâm phạm đến lợi ích của tài chính công, làm ảnh hưởng tới lợi ích của người dân thì KTNN có quyền đề nghị DN hợp tác.

Hơn nữa, KTNN là cơ quan do Quốc hội thành lập, không chỉ giám sát việc sử dụng vốn và tài sản của Nhà nước mà còn giám sát những quan hệ kinh tế có ảnh hưởng tới lợi ích quốc gia. KTNN phải đảm bảo sự minh bạch của nền tài chính quốc gia, khi DN có dấu hiệu gian lận, che giấu thông tin, che đậy giao dịch, làm ảnh hưởng tới nguồn thu ngân sách thì kiểm toán phải vào cuộc. Ví dụ, Hoa Kỳ có cơ chế điều trần, theo đó, Quốc hội không chỉ yêu cầu Tổng thống hay Bộ trưởng mà điều trần cả khu vực DN tư nhân nếu thấy họ có dấu hiệu xâm phạm đến lợi ích của người dân. Giám đốc điều hành mạng xã hội Facebook đã phải điều trần về vấn đề làm rò rỉ thông tin cá nhân của người dùng, các tập đoàn tư nhân của Mỹ hay các tập đoàn tư nhân khác hoạt động trên đất nước Hoa Kỳ cũng từng phải điều trần trước Nghị viện.

Việt Nam cũng nên đẩy nhanh cơ chế điều trần (chất vấn) đối với khu vực tư nhân và nhà đầu tư nước ngoài khi có nghi vấn. Dần dần, không chỉ Bộ trưởng mà lãnh đạo chính quyền địa phương cũng phải trả lời chất vấn, thậm chí một cá nhân, DN có nghi vấn cũng phải trả lời chất vấn của các cơ quan như KTNN. Quốc hội và KTNN nên có một thiết chế pháp lý để yêu cầu các cá nhân, DN phải giải trình khi bị nghi vấn. Ở khía cạnh khác, KTNN có thể phối hợp với các cơ quan hành pháp để bảo vệ lợi ích cho Nhà nước.

Vì thế, sửa đổi Luật KTNN lần này cần phải điều chỉnh hành lang pháp lý để đảm bảo thẩm quyền của KTNN rõ ràng hơn, đồng thời gắn với trách nhiệm giải trình để tránh tình trạng làm quyền. Bên cạnh đó, Việt Nam cần xây dựng thiết chế pháp lý để đảm bảo cơ chế điều trần, trong đó không chỉ cơ quan kiểm toán mà các ủy ban của Quốc hội cũng tham gia vào việc này.

□ *Xin trân trọng cảm ơn ông!*■

KTNN tổ chức nhiều hoạt động kỷ niệm 71 năm Ngày Thương binh - Liệt sĩ



Nhân kỷ niệm 71 năm Ngày Thương binh - Liệt sĩ (27/7/1947 - 27/7/2018), ngày 24/7, Công đoàn KTNN đã tổ chức trao tặng Thư viện văn hóa cho UBND xã Tân Lập, huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ (*ảnh trên*). Tham dự, về phía KTNN có các đồng chí: Hoàng Văn Sỹ - Phó Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy KTNN; Vũ Lập Công - Phó Chủ tịch Công đoàn KTNN; đại diện Văn phòng Đảng - Đoàn thể KTNN. Về phía xã Tân Lập có đồng chí Đoàn Xuân Quý - Bí thư Đảng ủy, Chủ tịch HĐND xã; đại diện Thường trực Đảng ủy, HĐND, UBND, các ban, ngành, đoàn thể xã Tân Lập.

Theo Phó Chủ tịch Công đoàn KTNN Vũ Lập Công, trong những năm qua, KTNN luôn dành sự quan tâm thích đáng đến công tác thiện nguyện, đền ơn đáp nghĩa. Được biết, UBND xã Tân Lập đang huy động các nguồn lực để xây dựng Thư viện văn hóa xã, Ban Chấp hành Công đoàn KTNN quyết định tài trợ xây dựng Thư viện này với tổng số tiền 50 triệu đồng, 110 đầu sách; phục vụ nhu cầu nghiên cứu các chủ trương đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước và các kỹ thuật chăn nuôi, trồng trọt phục vụ công cuộc phát triển kinh tế của bà con trong xã. Sau một thời gian chuẩn bị, đến nay, Thư viện đã hoàn thành, Công đoàn KTNN chính thức trao tặng cho xã Tân Lập.

Ông Vũ Lập Công hy vọng, trong quá trình sử dụng Thư viện, các đồng chí lãnh đạo xã tăng cường công tác quản lý, phát huy tối đa hiệu quả của Thư viện; đồng thời nhấn mạnh, Công đoàn KTNN sẽ tiếp tục phối hợp, tăng cường các đầu sách để làm phong phú thêm Thư viện và mở rộng hơn nữa mô hình Thư viện này tại nhiều địa phương khác.

Thay mặt Đảng bộ và nhân dân xã Tân Lập, Bí thư Đảng ủy Đoàn Xuân Quý cảm ơn sự quan tâm, tạo điều kiện giúp đỡ xây dựng Tủ sách văn hóa của Công đoàn KTNN. Đây là món quà vô cùng ý nghĩa, là nơi để cán bộ và nhân dân trong xã có thể đến học tập, nghiên cứu, tìm hiểu thông tin, tiếp cận khoa học kỹ thuật, từ đó nâng cao nhận thức, hiểu biết của bản thân.

Cùng ngày, KTNN chuyên ngành Ia đã phối hợp với Bộ Tư lệnh Thủ đô Hà Nội và chính quyền địa phương tổ chức bàn giao nhà tình nghĩa cho gia đình ông Vũ Đình Phi (bệnh binh 71%), tại xã Tân Hồng, huyện Ba Vì, TP. Hà Nội. Căn nhà tình nghĩa được xây dựng trên diện tích 30 m² với tổng chi phí hơn 100 triệu đồng, trong đó, Công đoàn KTNN và Công đoàn KTNN chuyên ngành Ia hỗ trợ 70 triệu đồng, số tiền còn lại do gia đình ông Phi và Ban Chỉ huy quân sự huyện Ba Vì đóng góp. Căn nhà được khởi công từ ngày 02/6/2018, đến nay đã hoàn thiện và chính thức được bàn giao cho gia đình bệnh binh Vũ Đình Phi.

Thay mặt KTNN chuyên ngành Ia, Kiểm toán trưởng Đào Văn Dũng mong rằng món quà này sẽ phần nào chia sẻ bớt khó khăn về nhà ở, cải thiện chất lượng cuộc sống đối với gia đình bệnh binh Vũ Đình Phi. Cũng nhân dịp này, KTNN chuyên ngành Ia, Bộ Tư lệnh Thủ đô Hà Nội và chính quyền địa phương đã tặng nhiều phần quà ý nghĩa để gia đình ông Vũ Đình Phi ổn định cuộc sống trong căn nhà mới.■

Tin và ảnh: LÊ HÒA - PHÙNG NGUYỄN

VACPA tổ chức thành công Diễn đàn “Văn hoá doanh nghiệp kiểm toán Việt Nam”

Ngày 24/7, tại Hà Nội, Hội Kiểm toán viên hành nghề Việt Nam (VACPA) đã tổ chức thành công Diễn đàn “Văn hoá DN kiểm toán Việt Nam” cho các hội viên khu vực phía Bắc.

Tại Diễn đàn, Ông Phạm Sỹ Danh - Chủ tịch VACPA - đã báo cáo sơ kết và đánh giá tổng quan kết quả 1 năm thực hiện phong trào “Hội viên VACPA tích cực xây dựng văn hoá DN kiểm toán” do Ban Chấp hành VACPA phát động từ tháng 7/2017. Chủ tịch VACPA nhấn mạnh, Diễn đàn này là sự kiện quan trọng trong đời sống văn hóa của các DN kiểm toán và các kiểm toán viên. Diễn đàn được tổ chức với mong muốn được lắng nghe, trao đổi ý kiến nhằm làm sâu sắc hơn, phong phú thêm các nội dung cốt lõi của “Văn hoá DN kiểm toán”.■

Hội thảo về vận hành hệ thống kiểm toán nội bộ

Ngày 21/8, Hội Kế toán và Kiểm toán Việt Nam sẽ hợp tác cùng Hiệp hội Kiểm toán nội bộ Hoa Kỳ tổ chức Hội thảo quốc tế: “Cách thức vận hành hệ thống kiểm toán nội bộ hiệu quả - Kinh nghiệm thế giới và áp dụng tại Việt Nam” với sự tham gia của nhiều chuyên gia, nhà khoa học... Sau Hội thảo, Ban Tổ chức sẽ xuất bản cuốn kỷ yếu khoa học để đánh giá và đưa ra các kiến nghị về kiểm toán và kiểm soát nội bộ.■

VACPA tổ chức kỳ thi kiểm tra kiến thức

Cuối tháng 9 tới, Hội Kiểm toán viên hành nghề Việt Nam (VACPA) sẽ tổ chức kỳ thi kiểm tra kiến thức tại 3 khu vực Bắc, Trung, Nam giúp học viên đánh giá quá trình học tập và có sự chuẩn bị tốt trước khi tham gia Kỳ thi Kiểm toán viên quốc gia 2018. Học viên sẽ nhận được kết quả thi kèm theo ý kiến tư vấn riêng về hạn chế của từng bài thi.■

Trải nghiệm nghề nghiệp tại Singapore

Vừa qua, 30 học viên theo học Chứng chỉ Tài chính, kế toán, kinh doanh của Viện Kế toán công chứng Anh và xứ Wales từ 6 trường Đại học của Việt Nam và 3 Đại học của Indonesia đã có 14 ngày trải nghiệm học tập tại Singapore. Sinh viên đã được tham gia nhiều hoạt động đào tạo kỹ năng, giao lưu văn hóa cùng sinh viên quốc tế cũng như tham quan các DN để tìm hiểu về môi trường và cơ hội tương lai.■

Cập nhật kiến thức về pháp luật thuế

Ngày 21/7, tại Hà Nội, Chi hội Kế toán hành nghề Việt Nam (thuộc Hội Kế toán và Kiểm toán Việt Nam) đã tổ chức lớp cập nhật kiến thức đợt 9 năm 2018 với chủ đề: Hướng dẫn các chính sách thuế năm 2018 và giải pháp xử lý đúng, hiệu quả các sai sót thường gặp khi áp dụng các chính sách thuế. Đây là những vấn đề được quan tâm hàng đầu tại các DN Việt Nam hiện nay.■

YẾN NHI

CHUYÊN GIÁ - NHỮNG VẤN ĐỀ ĐẶT RA TRONG CÔNG TÁC QUẢN LÝ HIỆN NAY

Như đã thông tin đến bạn đọc, bắt đầu từ tháng 7/2018, mỗi tháng, Báo Kiểm toán sẽ đăng tải một Chuyên đề đặc biệt, thực hiện vào số báo cuối cùng của tháng. Trong kỳ thực hiện đầu tiên này, Báo Kiểm toán trân trọng giới thiệu đến bạn đọc Chuyên đề “CHUYÊN GIÁ - NHỮNG VẤN ĐỀ ĐẶT RA TRONG CÔNG TÁC QUẢN LÝ HIỆN NAY”.

Chuyên đề nhằm cung cấp một bức tranh toàn cảnh về bản chất của việc chuyển giá, các hình thức chuyển giá, thực trạng và nguyên nhân của những hạn chế trong công tác chống chuyển giá cũng như những đề xuất, kiến nghị các giải pháp để kiểm soát hoạt động chuyển giá hiệu quả hơn, đặc biệt là công tác kiểm toán chuyển giá. Thông qua ý kiến, quan điểm của các chuyên gia, nhà quản lý, chúng tôi hy vọng Chuyên đề có thể mang lại cho bạn đọc những thông tin sâu sắc và hữu ích.■

Trong thế giới toàn cầu hóa hiện nay, hoạt động chuyển giá là một thực tế phổ biến có tác động tiêu cực tới mọi nền kinh tế không phân biệt quy mô và trình độ phát triển. Hoạt động này trở thành vấn đề nan giải của mọi quốc gia trong quản lý nhà nước về lĩnh vực thuế. Ở Việt Nam, cách đây khoảng chục năm, “chuyển giá” vẫn là một khái niệm mới lạ thì hiện nay, nó đã là hoạt động phổ biến không chỉ đối với các DN FDI mà còn xảy ra ở cả các DN trong nước (hoạt động này còn được gọi là chuyển giá nội địa).

Mục đích của hoạt động chuyển giá là tối thiểu hóa nghĩa vụ tính nộp thuế trong tập đoàn, DN nhằm tối đa hóa lợi nhuận dựa vào chính sách ưu đãi hoặc sự khác biệt về thuế giữa các vùng, miền hay quốc gia. Quá trình hội nhập quốc tế thúc đẩy sự phát triển nhanh chóng của các quốc gia, nhưng cũng làm xuất hiện nhiều thách thức mới, đặc biệt là công tác chống thất thu ngân sách. Chuyển giá không những là một hình thức gây thất thu ngân sách lớn mà còn làm méo mó môi trường kinh doanh, tạo ra sự cạnh tranh bất bình đẳng giữa các chủ thể kinh tế và chứa đựng nhiều rủi ro khác.

Có 4 hình thức chuyển giá phổ biến hiện nay mà các DN thường sử dụng, gồm: chuyển giá vào giá trị tài sản đầu tư, chuyển giá ẩn trong thu nhập, chuyển giá đa chiều và chuyển giá thông qua các hình thức giao dịch thương mại khác. Trong đó, chuyển giá vào giá trị tài sản đầu tư tức là thống nhất đưa giá tài sản góp vốn cao hơn giá thị trường nhằm giảm bớt nghĩa vụ nộp thuế trong tương lai. Chuyển giá ẩn trong thu nhập tức là giá giao dịch không theo giá thị trường làm giảm nghĩa vụ thuế. Chuyển giá đa chiều là hình thức các công ty có liên quan thỏa thuận giao dịch không theo giá thị trường nhằm làm đẹp giả tạo tình hình tài chính của nhau và làm thất thu thuế. Chuyển giá thông qua các hình thức giao dịch thương mại khác là hình thức phổ biến nhất hiện nay về chuyển giá cần có biện pháp hữu hiệu để tăng thu cho ngân sách, tránh thất thoát thuế do hành vi chuyển giá gây nên.

Việt Nam đã rất nỗ lực xây dựng và ban hành nhiều chủ trương và chính sách nhằm thiết lập và dần dần hoàn thiện khuôn khổ pháp lý cho hoạt động chống gian lận trong

Tăng hiệu quả chống gian lận chuyển giá để ngăn ngừa thất thoát nguồn lực nhà nước^(*)

(Trích phát biểu của TS. Hồ Đức Phớc - Ủy viên Trung ương Đảng, Tổng Kiểm toán Nhà nước)



Tổng Kiểm toán Nhà nước phát biểu chỉ đạo Hội thảo
Ảnh: P.HIỂN

hoạt động chuyển giá (chống chuyển giá), chống thất thu NSNN, tạo những cơ sở pháp lý nhất định cho hoạt động của ngành thuế trong đấu tranh chống chuyển giá của các DN. Tuy nhiên, hành lang pháp lý về chống chuyển giá ở Việt Nam hiện nay vẫn thiếu đồng bộ, chưa bịt kín lỗ hổng, hiệu lực thấp. Việc thực hành pháp luật trong việc chuyển giá chưa hiệu quả, hiệu lực chưa cao.

Thời gian qua, KTNN đã tích cực thực hiện chức năng, nghĩa vụ của mình trong kiểm toán việc quản lý, sử dụng tài chính công, tài sản công, đã thu hồi hàng trăm nghìn tỷ đồng cho NSNN; trong đó có các khoản kiến nghị tăng thu từ hoạt động chuyển giá của đối tượng kiểm toán. Không chỉ các DN FDI mà đến nay, nhiều DN nội địa đã có dấu hiệu rõ ràng của việc chuyển giá làm thất thu NSNN, trong đó có vụ việc tiêu biểu là Sabeco. Dưới góc độ pháp lý, việc kiến nghị của KTNN truy thu thuế tiêu thụ đặc biệt đối với Sabeco có thể xem như đã gián tiếp chỉ ra một lỗ hổng trong việc quản lý thuế tiêu thụ đặc biệt theo quy định hiện hành. Tuy nhiên, công tác kiểm toán chống chuyển giá chưa bao giờ được đưa ra

bàn thảo và triển khai thực hiện một cách chính thức, hệ thống, đầy đủ, đúng với bản chất của nó nhằm hoàn thiện quy định của pháp luật, tăng cường vai trò của cơ quan quản lý nhà nước. Điều này dẫn đến công tác quản lý nhà nước về chuyển giá còn nhiều bất cập và hạn chế.

Hiện nay, cùng với sự phát triển mạnh mẽ của “kinh tế chia sẻ” và cách mạng công nghiệp 4.0 ảnh hưởng trực tiếp đến phương thức sản xuất và phân phối giữa các chủ thể kinh tế, hoạt động chuyển giá đang có diễn biến phức tạp, tinh vi, không ngừng gia tăng ở các DN FDI và cả ở các DN trong nước đã đặt ra những thách thức không nhỏ đối với công tác quản lý nhà nước về hoạt động chuyển giá, trong đó có hoạt động kiểm toán của KTNN. Vì vậy, công tác kiểm toán chống chuyển giá cần được nghiên cứu, xem xét một cách hệ thống, bài bản, nghiêm

túc, từ đó có cách thức tổ chức kiểm toán hiệu quả hơn, chất lượng kiểm toán được cao hơn, qua đó góp phần kiểm soát chặt chẽ hoạt động chuyển giá của DN, chống thất thu NSNN. Những vấn đề trong quá trình kiểm toán chống chuyển giá cần được làm rõ từ pháp lý đến mục tiêu, nội dung, phạm vi, phương pháp và tổ chức thực hiện kiểm toán đảm bảo hiệu lực, hiệu quả.

Để hạn chế thấp nhất tác động của hoạt động chuyển giá đã và đang diễn ra, bảo đảm cam kết của Chính phủ Việt Nam về một môi trường kinh doanh mở, lành mạnh, minh bạch, công bằng vì thành công của mọi DN và tránh thất thoát nguồn lực nhà nước, cần làm rõ vai trò của các cơ quan quản lý nhà nước và vai trò của KTNN trong công cuộc kiểm soát, chống chuyển giá.■

(*) : Tit do Báo Kiểm toán đặt

Tại Hội thảo “Chuyển giá - Những vấn đề đặt ra trong công tác quản lý hiện nay”, đề nghị các đại biểu tập trung thảo luận làm rõ 5 nội dung:

Một là, nhận diện vấn đề chuyển giá ở Việt Nam hiện nay và tác động của chuyển giá đối với nền kinh tế.

Hai là, đánh giá thực trạng công tác quản lý, kiểm soát chống chuyển giá trong những năm gần đây, những hạn chế, bất cập và nguyên nhân trong quản lý, giám sát và triển khai thực hiện chống chuyển giá của DN từ góc nhìn pháp luật, chính sách và quản lý tổ chức thực hiện; những vấn đề đặt ra đối với việc hoàn thiện cơ chế, chính sách pháp luật qua thực trạng hoạt động chuyển giá.

Ba là, vai trò của KTNN trong việc chống chuyển giá; xác định nội dung, phương pháp và cách thức tổ chức kiểm toán về chuyển giá, việc sử dụng kiến nghị kiểm toán của KTNN trong quản lý nhà nước về chuyển giá.

Bốn là, trao đổi, chia sẻ những bài học kinh nghiệm quốc tế trong việc quản lý, kiểm soát chuyển giá của các cơ quan quản lý nhà nước cũng như vai trò của cơ quan kiểm toán tối cao trên thế giới trong công tác chống chuyển giá của các DN, nhất là kinh nghiệm từ những cơ quan KTNN có uy tín và kinh nghiệm trong kiểm toán chống chuyển giá.

Năm là, đề xuất các giải pháp đối mới mục tiêu, nội dung, phương pháp, kiểm toán chống chuyển giá chống thất thu NSNN; qua đó nhằm nâng cao chất lượng các kiến nghị đối với Quốc hội, Chính phủ và các địa phương trong công tác giám sát, quản lý, kiểm soát hoạt động chuyển giá của các DN.■ (Tổng Kiểm toán Nhà nước Hồ Đức Phớc)

Kiểm toán chuyển giá - những vấn đề cần quan tâm

□ PGS.TS. ĐẶNG VĂN THANH - Chủ tịch Hội Kế toán và Kiểm toán Việt Nam (VAA)

Để đánh giá và xác nhận tính đúng đắn, tin cậy của giao dịch giữa các DN liên kết, chống thất thu NSNN, đảm bảo sự công bằng trong hoạt động kinh doanh, giữ vững an ninh tài chính - tiền tệ quốc gia, cần thực hiện đồng bộ 9 giải pháp sau:

Thứ nhất, không chỉ KTNN mà các bên liên quan cần thống nhất nhận thức về chuyển giá và gian lận chuyển giá. Gian lận chuyển giá là việc định giá

chuyển giao tài sản, hàng hóa, dịch vụ... giữa các DN liên kết không theo giá thị trường nhằm thỏa mãn các mục đích kinh tế và chiến lược kinh doanh có lợi cho nhóm DN liên kết.

Thứ hai, cần nhận diện các hình thức và phạm vi gian lận chuyển giá phổ biến trên thế giới và ở Việt Nam.

Thứ ba, cần xác định rõ đối tượng kiểm toán gian lận chuyển giá, gồm: các DN có quan hệ liên

kết, các giao dịch giữa các DN có quan hệ liên kết và 4 chủ thể được Nhà nước giao trách nhiệm kiểm soát việc chuyển giá là Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính, Bộ Công an và Ngân hàng Nhà nước. Khi kiểm toán 4 chủ thể này, KTNN cần đặc biệt lưu ý trách nhiệm phê duyệt, quản lý các dự án đầu tư; việc quản lý và giám định chất lượng thiết bị, các dây chuyền công nghệ, dịch vụ; trách nhiệm ban hành và

quản lý giá chuyển giao; chế tài xử phạt các gian lận; việc quản lý sự chuyển dịch các luồng vốn đầu tư...

Thứ tư, kiểm toán việc gian lận chuyển giá là nội dung kiểm toán đặc biệt, cơ quan kiểm toán phải đánh giá và xác nhận sự tuân thủ luật pháp về việc định giá vốn, tài sản, hàng hóa giữa các thành viên trong nhóm liên kết, giữa các quốc gia, vùng, miền, ngành nghề có chính sách ưu đãi

thuế khác nhau, đồng thời đánh giá tác động của các chính sách giá giao dịch nội bộ đối với nghĩa vụ nộp thuế.

Thứ năm, cần xây dựng và áp dụng các quy trình, phương pháp kiểm toán riêng về việc kiểm toán gian lận chuyển giá.

Thứ sáu, cần nhận diện và đánh giá đầy đủ các rủi ro khi kiểm toán gian lận chuyển giá. Việc phát hiện các gian lận này không dễ dàng, bởi đây là những hành vi có ý, có chủ định của DN với những thủ đoạn nghiệp vụ rất tinh vi. Trong nhiều trường hợp, cơ quan kiểm toán không chỉ thu thập (Xem tiếp trang 11)

CHUYỂN GIÁ - NHỮNG VẤN ĐỀ ĐẶT RA TRONG CÔNG TÁC QUẢN LÝ HIỆN NAY

❑ *Thưa bà, bà nhận định như thế nào về vấn đề chuyển giá hiện nay?*

- Vấn đề chuyển giá hiện nay rất nóng bỏng. Năm 2016, cơ quan thuế đã thanh tra 329 DN, qua đó truy thu 607 tỷ đồng, giảm lỗ 5.200 tỷ đồng, trong đó có 23 trường hợp phải xử lý hình sự vì chuyển giá. Năm 2017, thanh tra thuế 734 DN, truy thu 2.300 tỷ đồng, giảm lỗ 7.300 tỷ đồng.

Khi nói đến chuyển giá, các cơ quan quản lý cần có một số lưu ý. Thứ nhất là việc DN có thể thông qua chuyển giá để thực hiện các hành vi gian lận thuế. Thứ hai, Việt Nam áp dụng thuế suất thuế Thu nhập DN đối với DN trong nước là 20% nhưng trong một số trường hợp có ưu đãi thuế suất 10% từ 15 đến 30 năm, miễn thuế 4 năm, giảm 50% từ 5 đến 9 năm... Như vậy, DN có thể chuyển giá từ nơi có thuế suất cao sang đơn vị có thuế suất thấp để tránh thuế. Thứ ba, nếu các cơ quan nhà nước kiểm tra, kiểm toán việc chuyển giá tại các DN trong nước (có vốn nhà nước) trong khi họ không được hưởng ưu đãi thuế suất thuế Thu nhập DN và không có yếu tố chuyển giá thì điều này gây khó khăn cho DN.

Bên cạnh đó, Nghị định số 20/2017/NĐ-CP của Chính phủ về quản lý thuế đối với DN có giao dịch liên kết đã có hiệu lực từ ngày

Sớm khắc phục tình trạng một văn bản nhiều cách hiểu

(Phỏng vấn bà Nguyễn Thị Cúc - Chủ tịch Hội Tư vấn thuế Việt Nam)

❑ **THÙY ANH (Thực hiện)**

01/5/2017 (Nghị định 20) nhưng Thông tư số 41/2017/TT-BTC của Bộ Tài chính hướng dẫn Nghị định này không rõ ràng nên cơ quan thuế, KTNN và DN rất khó thực hiện. Cụ thể, Nghị định 20 không chế chi phí 20% lãi vay trên lợi nhuận thuần của các đơn vị có giao dịch liên kết nhưng quy định này còn nhiều cách hiểu khác nhau. DN hiểu rằng, chỉ có những đơn vị có giao dịch liên kết vay vốn của các đơn vị có giao dịch liên kết mới chịu sự điều chỉnh của Nghị định này. Trong khi đó, Tổng cục Thuế và một số cục thuế địa phương lại cho rằng DN đã có giao dịch liên kết thì bất cứ vay vốn của bên nào, vay cho ai cũng bị khống chế tỷ lệ đó. Nếu hiểu như vậy thì vô hình chung tất các các tập đoàn, công ty có vốn nhà nước có giao dịch liên kết (bởi có quan hệ công ty mẹ - con, có hoạt động góp vốn, điều hành giá) đều trở thành đối tượng chuyển giá và đều bị khống chế lãi vay 20% là không bình



Bà Nguyễn Thị Cúc

Ảnh: PHỐ HIỂN

đẳng. Hơn nữa, với những DN chỉ chịu một mức thuế suất 20% trên một địa bàn thì dù có chuyển giá thông qua lợi nhuận khác nhau cũng không thể coi đó là hành vi chuyển giá để trốn thuế. Nếu cơ quan quản lý không phân định rõ những đối tượng này thì các DN nói trên vẫn phải kê khai mẫu thuế 01 về giao dịch liên kết theo Nghị định 20 và sẽ làm tăng hồ sơ, tăng chi phí tuân thủ của DN.

Ngoài ra, trên thực tế còn vấn đề chưa hợp lý, đó là việc ấn định thuế. DN kinh doanh du lịch hoặc các đơn vị gia công nếu không có sổ sách kế toán hoặc sổ sách không đầy đủ để xác định số lỗ thì cơ quan quản lý đều ấn định một tỷ lệ lãi mà không phân biệt địa bàn hay DN mới thành lập, DN lâu năm. Việc này dẫn đến tình trạng DN lỗ nhưng do họ không có cơ sở để xác định số lỗ nên bị cơ quan quản lý cho là chuyển giá và bị ấn định thuế Thu nhập DN năm đầu, mức thuế này tiếp tục tăng ở năm thứ hai và các năm sau đó... Như vậy, điều này gây khó cho DN.

❑ *Theo bà, để chống chuyển giá một cách hiệu quả, cơ quan quản lý cần làm gì?*

- Để phòng, chống và xử lý nghiêm minh các DN trốn thuế, trong đó có việc chuyển giá, thì giải pháp trước hết là hành lang pháp lý phải minh bạch, dễ hiểu, tạo thuận lợi cho cơ quan quản lý và DN cùng

thực hiện. Trước mắt, cơ quan quản lý cần quy định cụ thể cơ sở để xác định tỷ lệ ấn định thuế. Đồng thời, Bộ Tài chính cần thống nhất quy định về việc khống chế tỷ lệ lãi vay trước lợi nhuận thuần là 20% trong chi phí của DN có giao dịch liên kết.

Để có sự kiểm soát của cơ quan thuế, KTNN và các cơ quan khác thì việc xây dựng cơ sở dữ liệu về người nộp thuế có vai trò rất quan trọng. Cơ sở dữ liệu này bao gồm: các chi phí, giá trong nước, giá ở nước ngoài đối với các hàng hóa... Đây phải là cơ sở dữ liệu quốc gia, được kết nối, chia sẻ giữa Bộ Kế hoạch và Đầu tư với cơ quan thuế và cơ quan kiểm toán.

Hơn nữa, Luật Quản lý thuế (sửa đổi) nên dành một chương về vấn đề chuyển giá để quy định các nội dung như APA - thỏa thuận trước về phương pháp xác định giá tính thuế, về các hình thức xác định giá chuyển nhượng... Bên cạnh đó, bổ sung chức năng điều tra cho cơ quan thuế và quy định rõ chức năng của cơ quan khác vào Luật. Khi có hệ thống văn bản pháp quy tốt, quy trình nghiệp vụ tốt, con người có kỹ năng, trình độ chuyên môn, công tác chống chuyển giá sẽ được thực hiện tốt. Về lâu dài, Việt Nam cần ban hành Luật về chống chuyển giá.■

Tăng cường sự phối hợp của các cơ quan nhà nước trong chống chuyển giá



PGS.TS. Lê Xuân Trường - Trưởng khoa Thuế - Hải quan, Học viện Tài chính

Hành vi chuyển giá nhưng không được kiểm soát và xử lý theo quy định của pháp luật sẽ dẫn đến những hậu quả nghiêm trọng. Trên thực tế, trong giai đoạn 2015-2017, có khoảng 50%

DN FDI đang hoạt động kinh doanh ở Việt Nam kê khai lỗ, trong đó có nhiều DN kê khai lỗ nhiều năm liền. Tuy kê khai lỗ nhưng nhiều DN vẫn tiếp tục mở rộng sản xuất. Hiện tượng này không loại trừ khả năng chuyển giá. Để ngăn chặn các hành vi tiêu cực này, thời gian qua, Chính phủ, Bộ Tài chính và các Bộ, ngành chức năng đã có nhiều giải pháp, trong đó nỗ lực đầu tiên đáng ghi nhận là việc thiết lập và dần hoàn thiện khuôn khổ pháp lý cho hoạt động chống chuyển giá, tạo những cơ sở nhất định cho hoạt động của ngành thuế trong đấu tranh chống chuyển giá của các DN. Điển hình là sự ra đời của Nghị định số 20/2017/NĐ-CP về quản lý thuế đối với DN có giao dịch liên kết đã tạo ra hành lang pháp lý đầy đủ hơn, chặt chẽ hơn và tiến gần hơn với các thông lệ quốc tế trong kiểm soát chuyển giá. Trên cơ sở đó, ngành thuế đã có nhiều cố gắng trong việc đấu tranh chống chuyển giá, mà trọng tâm là chống chuyển giá đối với các DN FDI thông qua việc tập trung thanh tra các DN liên tục kê khai lỗ kéo dài mà vẫn đầu tư mở rộng sản xuất, kinh doanh.

Tuy nhiên, để nâng cao hiệu quả công tác kiểm soát chuyển giá, các cơ quan chức năng cần tiếp tục hoàn thiện hành lang pháp lý về kiểm soát chuyển giá, tiến tới xây dựng Luật Kiểm soát chuyển giá; thu hẹp các ưu đãi thuế để ngăn ngừa hành vi chuyển giá; nghiên cứu giao quyền điều tra cho cơ quan thuế; hoàn thiện hệ thống thông tin, dữ liệu về người nộp thuế, trong đó chú trọng việc đẩy nhanh tiến trình xây dựng Chính phủ điện tử, đảm bảo sự kết nối và trao đổi thông tin giữa cơ quan thuế và các cơ quan khác như: KTNN, công an, kiểm sát...; tổng kết, đúc rút kinh nghiệm và phổ biến kinh nghiệm về kiểm soát chuyển giá trong cơ quan thuế và các cơ quan nhà nước có liên quan đến kiểm soát chuyển giá. Theo đó, cần cập nhật những dấu hiệu mới về chuyển giá, các hành vi chuyển giá mới xuất hiện. Đồng thời, làm tốt hơn công tác đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ cho cán bộ chuyên trách về thanh tra giá chuyển nhượng nói riêng và cán

bộ thanh tra, kiểm tra thuế nói chung để đáp ứng yêu cầu về kiểm soát chuyển giá trong bối cảnh hội nhập quốc tế ngày càng sâu rộng.■

Chuyển cơ quan điều tra DN có hành vi gian lận về chuyển giá



Ông Nguyễn Văn Hiệu - Phó Kiểm toán trưởng KTNN khu vực IV

Hoạt động chuyển giá đã và đang gây ra những tác động khác nhau cho các công ty đa quốc gia, cho các quốc gia tiếp nhận đầu tư như Việt Nam. Kết quả kiểm toán đã phát hiện một số trường hợp chuyển lợi nhuận phát sinh vào những DN hiện đang hưởng chế độ ưu đãi thuế thu nhập DN thông qua các mối giao dịch liên kết. Qua kiểm toán, KTNN khu vực IV phát hiện tổng công ty kinh doanh bia, rượu đã lợi dụng chính sách thuế tiêu thụ đặc biệt thực hiện chuyển giá cho các công ty thương mại khu vực là công ty con chiếm trên 90% vốn điều lệ nhằm mục đích trốn thuế tiêu thụ đặc biệt lên đến hàng chục nghìn tỷ đồng trong một thời gian dài; hoặc như tỉnh Long An có 6 huyện thuộc địa bàn có điều kiện kinh tế khó khăn được hưởng ưu đãi miễn giảm thuế thu nhập DN, các địa bàn này giáp ranh với TP. HCM nên có nhiều DN hoạt động trên địa bàn TP. HCM thành lập các công ty con, công ty liên kết trên các địa bàn được ưu đãi miễn, giảm để chuyển lợi nhuận... .

Thực tế cho thấy, kết quả công tác thanh tra, kiểm toán chống thất thu ngân sách đối với hoạt động chuyển giá mặc dù đã có nhiều kết quả nhưng chưa làm giảm hoạt động chuyển giá. Kết quả xử lý truy thu thuế của các cơ quan thanh tra, kiểm toán chủ yếu dựa vào quá trình làm việc, hiệp thương với các DN có dấu hiệu chuyển giá mà chưa có đầy đủ căn cứ pháp lý để xử lý hoạt động chuyển giá theo quy định.

Vì vậy, để chống chuyển giá, các cơ quan chức năng cần: xây dựng cơ sở dữ liệu về giá cả của các loại hàng hoá giữa các công ty độc lập và các công ty liên kết, nhằm tạo cơ sở so sánh giá chuyển giao; cần có quy định cụ thể chế tài xử phạt thích đáng nhằm ngăn chặn và có tính răn đe các DN gian lận về chuyển giá. Cần chuyển sang cơ quan điều tra để làm rõ các hành vi gian lận; xem xét sửa đổi các quy định có liên quan về quản lý thuế theo hướng cho phép cơ quan thuế có chức năng điều tra, xác minh đối với hoạt động chuyển giá;

tăng cường công tác phối hợp giữa các cơ quan thuế, thanh tra, KTNN để có các biện pháp cụ thể kịp thời xử lý đối với các hoạt động chuyển giá.■

Nhiều giao dịch liên kết có dấu hiệu chuyển giá



Ông Ngô Minh Kiêm - Vụ trưởng Vụ Chế độ và Kiểm soát chất lượng kiểm toán

Trong thời gian qua, một số DN có dấu hiệu chuyển giá thông qua các giao dịch liên kết, điều chỉnh làm thay đổi kết quả hoạt động kinh doanh không đúng thực chất (hiện tượng lỗ giả, lãi thật) để trốn thuế, gây thất thu ngân sách, tác động không tốt đến môi trường đầu tư của Việt Nam, trong đó nổi lên là các DN FDI. Các DN này thường nâng vốn góp bằng việc nâng giá trị máy móc, thiết bị và công nghệ; cung cấp hàng hoá, nguyên vật liệu cao hơn nhiều so với giá thị trường; chuyển giao công nghệ cho DN liên kết tại Việt Nam và định giá tiền bản quyền thương hiệu cao so với giá trị thực; ký hợp đồng sản xuất kinh doanh và dịch vụ sau đó giao lại cho công ty con tại Việt Nam với giá thấp hơn giá thị trường; ngoài ra, còn xuất hiện chuyển giá liên quan đến xuất khẩu.

Công ty mẹ thường dựa vào các chính sách ưu đãi giữa các vùng, miền để tiến hành các hoạt động sáp nhập, giải thể, điều chuyển các địa điểm sản xuất, kinh doanh từ vùng này sang vùng được hưởng ưu đãi miễn, giảm thuế Thu nhập DN; Công ty con sản xuất ở địa bàn ưu đãi bán sản phẩm cho công ty mẹ ở trên địa bàn không được ưu đãi với giá cao hơn so với các đơn vị khác.

Hiện nay, hoạt động chống chuyển giá của KTNN đang gặp phải những khó khăn nhất định, đặc biệt là với các DN FDI, bởi đây không thuộc vào đối tượng kiểm toán. Do đó, việc sửa đổi Luật KTNN sắp tới cần quy định theo hướng quy định rõ KTNN thực hiện chức năng kiểm toán thu ngân sách tại các đối tượng nộp thuế (kể cả các DN tư nhân và DN FDI) để chống thất thu cho NSNN.

Bên cạnh đó, cần tăng cường đào tạo chuyên môn về kiểm toán công tác chuyển giá; đổi mới phương pháp kiểm toán, kiểm tra thuế, trong đó, tăng cường áp dụng phương pháp điều tra, xác minh, thực hiện kiểm toán tại trụ sở các DN nộp thuế. Để làm được điều này, KTNN cần có sự phối hợp chặt chẽ của các cơ quan chức năng: thuế, hải quan, công an để phát hiện được các hành vi gian lận.■ **NGUYỄN LỘC (ghi)**

CHUYỂN GIÁ - NHỮNG VẤN ĐỀ ĐẶT RA TRONG CÔNG TÁC QUẢN LÝ HIỆN NAY

□ *Thưa ông, chuyển giá là câu chuyện đã có từ lâu, đến thời điểm này, ông có thể cập nhật những hình thức cụ thể của chuyển giá?*

- Chuyển giá được hiểu là một hoạt động được sắp đặt trước bởi các chủ thể kinh doanh có mối quan hệ liên kết nhằm thay đổi mức giá trong quan hệ mua, bán, trao đổi hàng hóa, dịch vụ, vốn, tài sản... tạo ra sự khác biệt so với giá thị trường, nhằm tối đa hóa lợi nhuận của cả một nhóm có quan hệ liên kết, trên cơ sở giảm thiểu nghĩa vụ về thuế.

Với mục tiêu tối đa hóa lợi nhuận của cả một nhóm các công ty có quan hệ liên kết, trên cơ sở giảm thiểu nghĩa vụ về thuế, các hình thức chuyển giá phổ biến bao gồm: chuyển giá thông qua tăng chi phí đầu vào; chuyển giá thông qua hạ thấp giá bán sản phẩm; chuyển giá thông qua

Phải có một cơ quan chức năng xác định giá thị trường

(Phỏng vấn ông Trần Minh Khương - Kiểm toán trưởng KTNN khu vực XII)

□ **H.THOAN** (Thực hiện)



Ông Trần Minh Khương

nâng khống giá trị tài sản hữu hình và tài sản vô hình trong quá trình đầu tư và góp vốn liên

doanh, liên kết; chuyển giá thông qua cơ chế giá cung cấp dịch vụ; giao khoán lại với giá rất thấp; chuyển giá thông qua chi trả lãi vay vốn sản xuất kinh doanh và chuyển giá thông qua định giá tiền bản quyền thương hiệu rất cao so với giá trị thực.

□ **Ông đánh giá như thế nào về những khó khăn trong việc chống chuyển giá hiện nay?**

- Mặc dù chúng ta đã có cơ sở pháp lý để chống chuyển giá, nhưng trên thực tế việc áp dụng các quy định nêu trên để chống chuyển giá cũng gặp rất nhiều

khó khăn và bất cập. Thứ nhất, hiện chúng ta không có cơ sở dữ liệu về giá cả thị trường quốc tế, nguyên liệu, hàng hóa, thành phẩm, máy móc trang thiết bị... làm cơ sở tham chiếu, đấu tranh chống chuyển giá. Thứ hai, việc áp dụng cơ chế thỏa thuận trước về phương pháp xác định giá tính thuế (APA) không mang tính bắt buộc, mà phải được sự đồng ý theo nguyên tắc tự nguyện của người nộp thuế/DN. Thứ ba, các văn bản quy phạm pháp luật hiện hành chưa quy định rõ trách nhiệm của các cơ

quan chức năng có liên quan trong việc phối hợp, hỗ trợ cơ quan thuế, cơ quan thanh tra, KTNN trong quá trình xác minh về giá thị trường.

□ **Theo ông, cần phải làm gì để nâng cao hiệu quả của hoạt động chống chuyển giá?**

- Theo tôi, để hoạt động chống chuyển giá có hiệu quả, cần tập trung vào một số vấn đề: xây dựng cơ sở dữ liệu về giá thị trường; Nhà nước phải giao cho một cơ quan chức năng xác định giá thị trường của sản phẩm hàng hóa, dịch vụ; tăng cường hoạt động hợp tác quốc tế để có cơ sở dữ liệu về giá nhằm so sánh giá bán ra của các công ty đa quốc gia. Bên cạnh đó, cần bổ sung thêm vào Luật Quản lý Thuế và Luật KTNN về chức năng của KTNN có thẩm quyền kiểm toán việc thực hiện nghĩa vụ đối với NSNN tại các DN hoạt động trên lãnh thổ Việt Nam.■

Kiểm soát chuyển giá qua kiểm toán



Ông Vũ Khánh Toàn - Kiểm toán trưởng KTNN khu vực I

Việc thu thập thông tin về giao dịch liên kết (GDLK) đối với từng DN có đặc thù khác nhau là bước quan trọng dẫn đến hiệu quả trong kiểm toán chuyển giá. Do tính chất phức tạp của cuộc kiểm toán chuyển giá, cơ sở pháp lý và dữ liệu thông tin không đầy đủ, nên cần thiết phối hợp với Tổng cục Thuế đề nghị tham vấn trước khi tiến hành kiểm toán. Trong quá trình triển khai, kiểm toán giá chuyển giao tại DN là bước cần thiết và quan trọng.

Việc thực hiện các thủ tục kiểm toán cụ thể sẽ quyết định thành công của cuộc kiểm toán giá chuyển nhượng. Dựa trên kết quả phân tích rủi ro để chọn lựa kiểm toán các giao dịch có rủi ro lớn, xem xét trên cơ sở hồ sơ kế toán, tài liệu do DN cung cấp, chứng cứ pháp lý có liên quan đến việc giải trình chứng minh giá thị trường của DN về GDLK, giao dịch độc lập, kiểm toán viên (KTV) tập hợp hồ sơ chứng từ, xác nhận kịp thời theo tiến độ triển khai kiểm toán tại DN. Kiểm toán tại DN cần lập biên bản xác nhận số liệu kịp thời những sai phạm về thủ tục kê khai hồ sơ chứng minh giá thị trường. Qua việc kiểm tra hồ sơ chứng từ tài liệu kế toán có liên quan đến GDLK và giao dịch độc lập kết hợp với giải trình của DN để nhận định đánh giá việc kê khai lựa chọn phương pháp, chứng minh giá thị trường của DN.

Trên cơ sở thông tin thu thập được trước và trong quá trình kiểm toán, KTV đưa ra các căn cứ chứng minh các DN thuộc trường hợp bị ấn định mức giá được sử dụng để kê khai tính thuế Thu nhập DN, ấn định thu nhập chịu thuế. Cơ sở căn cứ ấn định là kết quả xác định tổng chi phí hoạt động kinh doanh trong kỳ của hoạt động cung cấp dịch vụ, giá trị tỷ suất lợi nhuận ấn định.

Để đi đến sự thống nhất của DN, đồng ý nhất trí ký biên bản kiểm toán, không

kiểu kiện, chấp nhận các hành vi kê khai sai, vi phạm là bước tranh luận rất kiên trì với DN, yêu cầu KTV dựa trên bằng chứng thu thập phải được phân tích thuyết phục, kiến nghị phù hợp. Các bằng chứng kiểm toán phải có cơ sở chắc chắn, các ý kiến phản biện của DN phải được đưa ra xem xét và nghiên cứu thấu đáo, đảm bảo sự đồng thuận. Để DN thực sự “tâm phục, khẩu phục” là công việc hết sức khó khăn, KTV cần phải nắm vững văn bản pháp luật, phải nhìn nhận đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của DN trên quan điểm khách quan, đề từ đó đưa ra các đề xuất xử lý kiến nghị cơ quan thuế ấn định thuế theo quy định.■

Cần sự trao đổi thông tin giữa các cơ quan thuế



Ông Phan Vũ Hoàng - Chủ tịch Ủy ban Hội viên ACCA Việt Nam

Theo xu hướng toàn cầu hóa đang diễn ra mạnh mẽ, các công ty đa quốc gia (MNC) ngày càng hướng tới việc chia hoạt động sản xuất kinh doanh thành nhiều công đoạn và nhiều khâu, trong đó mỗi công đoạn có thể được thực hiện ở một nước khác nhau. Việc phân công từng công ty con ở mỗi quốc gia thực hiện một công đoạn đem lại nhiều lợi ích cho các công ty MNC. Có thể thấy, không phải lúc nào giao dịch giữa các bên liên kết cũng nhằm để trốn hay tránh thuế mà phần nhiều là cho mục đích thương mại. Tuy nhiên, làm thế nào để chứng minh được “mục đích thương mại” chứ không phải “mục đích thuế” với các cơ quan thuế mới là điều quan trọng.

Dù các công ty con này nằm ở các quốc gia khác nhau, về mặt danh nghĩa là các công ty hoàn toàn độc lập với nhau và độc lập với trụ sở chính, nhưng về thực chất chúng lại hoạt động như những bộ phận của một tổ chức thống nhất, hầu như không có ranh giới về địa lý. Trong khi đó, hầu hết cơ quan thuế các nước không hoạt động như những bộ phận của một bộ máy thống nhất mà chỉ liên

quan đến lãnh thổ của mình, với những quy định khác nhau, ngôn ngữ khác nhau. Việc trao đổi thông tin giữa các cơ quan thuế của các quốc gia khác nhau cũng tương đối hạn chế. Do đó, mặc dù không phải lúc nào giao dịch giữa các bên liên kết cũng nhằm mục tiêu trốn thuế hay tránh thuế, tuy nhiên, nhiều cơ quan thuế luôn nhìn các giao dịch này theo hướng khá tiêu cực, một phần do cơ quan thuế cho rằng các tập đoàn MNC luôn có ưu thế vượt trội.

Kết quả là các công ty MNC thường chịu bất lợi khi bị các cơ quan thuế nghi ngờ và xử lý về vấn đề chuyển giá, nhất là ở những quốc gia mà cơ quan thuế được giao nhiều quyền hạn trong khi lại ít căn cứ vào các nguyên tắc quốc tế. Có những trường hợp có thể đầu tư vào những phần mềm máy tính đặc thù hoặc đầu tư hệ thống quản lý đặc thù và khi tính phí cho công ty con, sẽ không có giá thị trường để so sánh tương đương. Công ty sẽ không có cách nào chứng minh được rằng, giao dịch tuân theo giá thị trường và mục tiêu không phải để trốn thuế. Khi đó, khả năng cao là công ty sẽ bị đánh thuế trùng.

Do đó, các công ty Việt Nam khi đầu tư ra nước ngoài cần đặc biệt lưu ý đến các quy định về chuyển giá của từng nước sở tại để thiết lập chính sách giá phù hợp. Đồng thời, các công ty MNC có đầu tư tại Việt Nam cần lưu tâm tìm hiểu chính sách và quy định về chuyển giá của Việt Nam hiện hành.■

Quản lý thuế đối với các giao dịch liên kết



Ông Hoàng Thùy Dương - Phó Tổng Giám đốc KPMG Việt Nam

Chính phủ đã ban hành Nghị định số 20/2017/NĐ-CP quy định về quản lý thuế đối với DN có giao dịch liên kết (GDLK) (Nghị định 20) và Thông tư 41/2017/TT-BTC hướng dẫn thực hiện một số điều của Nghị định 20 có hiệu lực từ ngày 01/5/2017 (Thông tư 41). Đây là lần đầu tiên

sau hơn 10 năm, công tác quản lý giá chuyển nhượng đã được nâng tầm từ cấp độ Thông tư lên cấp độ Nghị định và có nhiều điểm mới so với các quy định trước đây.

Thứ nhất, trách nhiệm cũng như nghĩa vụ tuân thủ của DN liên quan đến giá chuyển nhượng có sự thay đổi đáng kể. Thứ hai, lần đầu tiên thuật ngữ “nguyên tắc giao dịch độc lập” được sử dụng thay thế cho cụm từ “giá thị trường”. Thứ ba, Nghị định 20 cũng cần nhắc toàn bộ quá trình phát triển, gia tăng, duy trì, bảo vệ và khai thác tài sản vô hình. Thứ tư, nguyên tắc “Bản chất quyết định hình thức” thể hiện việc phân tích xác định giá GDLK có thể vượt ra ngoài hình thức của giao dịch được thể hiện trong hợp đồng, văn bản nhằm mục đích xác định bản chất của các GDLK liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh, tạo ra giá trị cho DN. Đây là cơ sở để cơ quan thuế so sánh GDLK với các giao dịch độc lập trong điều kiện tương đồng, không phụ thuộc vào hình thức của giao dịch được thể hiện trong hợp đồng. Thứ năm, sửa đổi định nghĩa về các bên có quan hệ liên kết. Thứ sáu, Nghị định 20 quy định về các GDLK không được khấu trừ thuế. Đây là biện pháp để hạn chế tình trạng một số tập đoàn đa quốc gia góp vốn dưới hình thức cho vay để được hạch toán khấu trừ chi phí lãi vay, tập trung lãi vay vào các quốc gia có mức thuế thu nhập DN cao để chuyển lợi nhuận sang các quốc gia khác. Thứ bảy, Nghị định 20 giải thích về việc sử dụng dữ liệu nội bộ và cơ sở dữ liệu thương mại được công bố đại chúng. Theo đó, việc sử dụng đối tượng so sánh độc lập từ cơ sở dữ liệu của cơ quan thuế chỉ được sử dụng cho mục đích đánh giá rủi ro. Thêm vào đó, trong quá trình thanh tra về giá chuyển nhượng, nếu người nộp thuế không nộp Mẫu kê khai hoặc không xuất trình Hồ sơ xác định giá GDLK trong thời hạn quy định, cơ quan thuế sẽ có quyền tuyệt đối trong việc ấn định giá hoặc lợi nhuận của người nộp thuế dựa trên cơ sở dữ liệu của cơ quan thuế. Cuối cùng, song song với việc đưa ra quy định về nghĩa vụ tuân thủ của các DN có GDLK, Nghị định 20 và Thông tư 41 đưa ra cơ sở rõ ràng hơn để cơ quan thuế thực hiện ấn định thuế.■

LÊ HÒA (ghi)

CHUYỂN GIÁ - NHỮNG VẤN ĐỀ ĐẶT RA TRONG CÔNG TÁC QUẢN LÝ HIỆN NAY

Vai trò của KTNN trong quản lý nhà nước về chống chuyển giá

□ QUỲNH ANH

Thực trạng báo động

Trường hợp điển hình có những biểu hiện “đáng ngờ” về chuyển giá, phải nói đến Công ty Coca Cola Việt Nam. Trong gần 25 năm đầu tư, kinh doanh tại Việt Nam, Coca Cola liên tục báo lỗ, tính đến 30/9/2011 đã lên tới 3.768 tỷ đồng, vượt cả số vốn đầu tư ban đầu là 2.950 tỷ đồng. Tuy lỗ lớn nhưng DN này đã có kế hoạch đầu tư thêm 300 triệu USD tại Việt Nam. Tương tự, với PepsiCo Việt Nam, sau gần 20 năm đầu liên tục lỗ, một số năm gần đây mới có lãi thấp. Mặc dù vậy, PepsiCo Việt Nam vẫn liên tục mở rộng đầu tư, xây dựng các nhà máy mới ở Đồng Nai (45 triệu USD), Bắc Ninh (73 triệu USD).

Kết quả thanh tra, kiểm tra, kiểm toán cho thấy, vẫn nạn chuyển giá ngày càng gia tăng. Chỉ trong 3 năm kể từ khi Tổng cục Thuế thành lập Tổ quản lý giá chuyển nhượng đã phát hiện nhiều vụ việc chuyển giá, với giá trị điều chỉnh rất lớn. Các cục thuế địa phương cũng phát hiện nhiều kết quả đáng chú ý. Trong năm 2012, Cục Thuế TP. HCM đã thanh tra DN kê khai lỗ và DN giao dịch liên kết có dấu hiệu chuyển giá. Kết quả, đã giảm lỗ hơn 2.688,5 tỷ đồng; giảm khấu trừ 86,8 tỷ đồng; truy thu, truy hoàn và phạt 2.611 tỷ đồng...

Trong năm 2013, ngành Thuế thanh tra, kiểm tra tại 2.110 DN và đã truy thu, truy hoàn, phạt hơn 988 tỷ đồng, giảm khấu trừ 136,95 tỷ đồng. Đặc biệt, thanh tra Thuế đã buộc DN phải giảm lỗ lên tới hơn 4.192 tỷ đồng. Theo đánh giá của thanh tra, số tiền truy thu chủ yếu tập trung ở khu vực DN FDI (chiếm 40% tổng số thu), tỷ lệ số thu bình quân trên 1 DN là 1,73 tỷ đồng. Báo cáo của 63 Cục Thuế, hơn 100 Chi cục Thuế trên cả nước nêu rõ kết quả thanh tra tại 870 DN FDI có tới 720 DN vi phạm. Trong đó, tại Hà Nội, thanh tra 332 DN thì phát hiện có 326 đơn vị vi phạm, số tiền giảm lỗ hơn 1.500 tỷ đồng, truy thu, phạt, truy hoàn gần 498 tỷ đồng. TP. HCM thanh tra 193 DN FDI, có tới 164 DN vi phạm, giảm lỗ hơn 870 tỷ đồng và truy thu, phạt gần 173 tỷ đồng. Còn tại 1.240 DN bị kiểm tra, có tới 942 DN vi phạm.

Năm 2014, ngành thuế đã tiến hành thanh tra, kiểm tra chống chuyển giá tại 2.866 DN khai báo kinh doanh thua lỗ, DN nghi ngờ có dấu hiệu chuyển giá và DN có hoạt động giao dịch liên kết (tăng 80% so với năm 2013) và kết luận các DN phải giảm lỗ hơn 5.830 tỷ đồng, truy thu, truy hoàn và phạt

Xuất phát từ thực tế, khi bàn về giải pháp chống chuyển giá, nhiều chuyên gia nhấn mạnh rằng, thông qua thực hiện tốt vai trò kiểm toán đối với việc chống chuyển giá, một mặt KTNN sẽ giúp ngăn ngừa thất thu NSNN; mặt khác, KTNN sẽ có những kiến nghị chất lượng về công tác giám sát, quản lý, kiểm soát hoạt động chuyển giá của các DN gửi tới Quốc hội, Chính phủ và các địa phương.



Toàn cảnh Hội thảo

Ảnh: PHÓ HIỂN

Cùng với các phát hiện “giật mình” của ngành thuế, KTNN cũng đã phát hiện các hành vi có dấu hiệu vi phạm pháp luật về chuyển giá hoặc sử dụng chuyển giá để trốn thuế. Qua kiểm toán tại Tổng công ty Bia - Rượu - Nước giải khát Sài Gòn (Sabeco) và Tổng công ty Bia - Rượu - Nước giải khát Hà Nội (Habeco), KTNN kiến nghị truy thu

thuế tiêu thụ đặc biệt của Sabeco cho niên độ ngân sách năm 2013 là 408 tỷ đồng; của Habeco cho niên độ ngân sách 2014 và 2016 là 1.361 tỷ đồng. Ngoài ra, dựa trên kết quả kiểm toán của KTNN, các cơ quan thanh tra khác đã tiến hành kiểm tra và đã nâng con số kiến nghị đối với Sabeco tới nay lên hơn 4.700 tỷ đồng.■

Để tăng cường công tác kiểm soát chống chuyển giá, cần xem xét một số giải pháp mang tính chiến lược cụ thể sau:

Thứ nhất, các cơ quan có liên quan như Tổng cục Thuế cần phải xây dựng cơ sở dữ liệu về giá cả của các loại hàng hoá giữa các công ty độc lập và các công ty liên kết, nhằm tạo cơ sở so sánh giá chuyển giao, từ đó xác định giao dịch chuyển nhượng đó có tuân theo quy tắc thị trường hay không.

Thứ hai, phải áp dụng phương pháp xác định giá thuế thống nhất, phù hợp với điều kiện kinh tế - xã hội của Việt Nam.

Thứ ba, cần có quy định cụ thể chế tài xử phạt thích đáng nhằm ngăn chặn và có tính răn đe các DN vi phạm các gian lận về chuyển giá. Trong trường hợp có dấu hiệu

sai phạm, cần chuyển sang cơ quan điều tra để làm rõ các hành vi gian lận.

Thứ tư, cần xem xét sửa đổi các quy định có liên quan về quản lý thuế theo hướng cho phép cơ quan thuế có chức năng điều tra, xác minh đối với hoạt động chuyển giá để có thể phối, kết hợp với các cơ quan thuế của các nước trên thế giới trong công tác điều tra chống thất thu do chuyển giá; ban hành Pháp lệnh hoặc Luật chống chuyển giá.

Thứ năm, tăng cường công tác phối hợp giữa các cơ quan thuế, thanh tra, kiểm toán để có các biện pháp cụ thể kịp thời xử lý đối với các hoạt động chuyển giá.■

(Phó Tổng Kiểm toán Nhà nước Nguyễn Tuấn Anh)

gần 1.701 tỷ đồng, so với năm 2013 tăng tương ứng gần 82% và 112%. Tính riêng trong 9 tháng đầu năm 2015, ngành thuế đã kiểm tra và phát hiện 1.600 DN có dấu hiệu chuyển giá.

Bên cạnh đó, từ năm 2010 đến hết năm 2015, ngành thuế đã thanh tra, kiểm tra giá chuyển nhượng với 130 DN, điều chỉnh giảm lỗ khoảng 2.962 tỷ đồng, điều chỉnh tăng thu nhập chịu thuế là 3.430 tỷ đồng và truy thu được 724 tỷ đồng...

Xác định rõ vai trò của KTNN trong chống chuyển giá

“Các hoạt động chuyển giá đã và đang ảnh hưởng đến việc hoạch định chính sách kinh tế vĩ mô của Nhà nước và Chính phủ. Nếu không có những biện pháp kịp thời nhằm quản lý chặt chẽ hoạt động chuyển giá, các DN trong nước sẽ khó tồn tại, sản xuất trong nước sẽ gặp khó khăn, giá trị nhập khẩu cao hơn giá trị xuất khẩu làm mất cân đối trong cán cân thanh toán quốc tế của quốc gia. Thêm nữa, nghi

ngờ về việc kê khai thuế không đúng với thực tế kinh doanh cũng làm giảm mức độ tin cậy của thông tin tài chính được công bố của các tập đoàn đa quốc gia, giảm sức hấp dẫn của những tập đoàn này đối với các quốc gia chưa có được hành lang pháp lý đủ chặt chẽ để bảo vệ nền kinh tế của quốc gia đó khỏi những ảnh hưởng của hoạt động chuyển giá” - Phó Tổng Kiểm toán Nhà nước Nguyễn Tuấn Anh nhấn mạnh.

Nhiều chuyên gia, nhà quản lý cho rằng, một trong những giải pháp hữu hiệu để nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước đối với việc chuyển giá là phải tăng cường thanh tra, kiểm tra, kiểm toán đối với hoạt động chuyển giá của các DN.

Theo đó, một trong những yêu cầu đặt ra hiện nay, theo Tổng Kiểm toán Nhà nước Hồ Đức Phớc, là cần phải làm rõ vai trò của KTNN trong việc chống chuyển giá; xác định nội dung, phương pháp và cách thức tổ chức kiểm toán về chuyển giá, việc sử

dụng kiến nghị kiểm toán của KTNN trong quản lý nhà nước về chuyển giá.

“Hiện nay, các quốc gia tập trung vào việc triển khai áp dụng các quy định và nguyên tắc chuyển giá vào thực tiễn, đồng thời nghiên cứu, kiện toàn và tăng cường công tác kiểm tra, kiểm toán về chuyển giá và Việt Nam không nằm ngoài xu hướng trên” - ông Trần Khánh Hòa, Vụ trưởng Vụ Tổng hợp (KTNN) nhận định.

Trước yêu cầu thực tiễn, công tác xây dựng cơ sở pháp lý về chống chuyển giá và kiện toàn bộ máy quản lý, kiểm tra, thanh tra về chuyển giá, đặc biệt là các giao dịch liên kết đã được Chính phủ và Bộ Tài chính từng bước hoàn thiện. Tuy nhiên, cho đến nay, việc xác định vai trò và tổ chức hoạt động của hệ thống kiểm tra, giám sát, trong đó có vai trò của KTNN vẫn cần nghiên cứu, làm rõ để tổ chức thực hiện một cách hiệu quả.

Bởi, theo Phó Tổng Kiểm toán Nhà nước Nguyễn Tuấn Anh, công tác thanh tra, kiểm toán chống thất

thu ngân sách đối với hoạt động chuyển giá mặc dù đã có nhiều kết quả nhưng chưa làm giảm đi các hoạt động chuyển giá. Kết quả xử lý truy thu thuế của các cơ quan thanh tra, kiểm toán chủ yếu dựa vào quá trình làm việc, hiệp thương với các DN có dấu hiệu chuyển giá, mà chưa có đầy đủ căn cứ pháp lý để xử lý hoạt động chuyển giá theo quy định.

Tạo cơ sở, điều kiện cho KTNN kiểm toán việc chuyển giá

Trên cơ sở dự luận xã hội và yêu cầu thực tiễn công tác quản lý tài chính, tài sản công, KTNN đã tổ chức thực hiện kiểm toán và phát hiện một số hành vi vi phạm pháp luật của hoạt động chuyển giá tại một số DNNN. Bên cạnh đó, hằng năm, KTNN còn lựa chọn kiểm toán các hoạt động quản lý thuế tại Tổng cục Thuế, công tác quản lý thu tại các địa phương, kiểm toán các chuyên đề thuộc lĩnh vực thu NSNN..., trong đó có chọn mẫu đánh giá công tác kiểm tra, thanh tra thuế, bao gồm cả thanh tra, kiểm tra chuyển giá.

Tuy nhiên, theo ông Vũ Khánh Toàn - Kiểm toán trưởng KTNN khu vực I, công tác tổ chức kiểm toán đối với hoạt động chuyển giá thời gian qua còn hạn chế, kết quả kiểm toán chủ yếu là các phát hiện kiểm toán đơn lẻ, chưa đáp ứng được các yêu cầu, kỳ vọng của xã hội, đặc biệt KTNN chưa tổ chức kiểm toán để xem xét vấn đề quản lý thuế đối với giao dịch liên kết của DN có rủi ro về chuyển giá cao như DN FDI hoặc các liên doanh nước ngoài tại Việt Nam. Để triển khai thực hiện kiểm toán hoạt động chuyển giá, KTNN cần xây dựng hướng dẫn kiểm toán đối với nội dung kiểm tra các giao dịch liên kết khi kiểm toán các tập đoàn, DN có vốn nhà nước; kiểm tra, đối chiếu thuế đối với các giao dịch liên kết khi thực hiện đối chiếu thuế tại các cơ quan quản lý thuế. Đồng thời, xem xét lựa chọn tổ chức kiểm toán chuyên đề hoặc tổ chức kiểm toán hoạt động đối với việc quản lý thuế của các DN có giao dịch liên kết.

Còn theo PGS.TS. Đinh Trọng Hanh - Chuyên gia, nguyên Kiểm toán trưởng KTNN khu vực X - để đáp ứng yêu cầu khách quan của hoạt động kiểm toán, cần bổ sung, hoàn thiện pháp luật về KTNN, trong đó quy định rõ quyền hạn và trách nhiệm của KTNN, của DN được kiểm toán và của cơ quan thuế khi KTNN thực hiện kiểm tra thu thập bằng chứng...

Các chuyên gia cho rằng, việc thực hiện những giải pháp trên là cơ sở, điều kiện cho KTNN thực hiện hoạt động kiểm toán việc chuyển giá của các DN, đó cũng là những giải pháp để KTNN có đủ cơ sở pháp lý đảm bảo hiệu lực trong công tác kiểm toán quản lý thuế và các hoạt động kiểm toán khác có liên quan đến DN.■

Dấu ấn 10 năm của thị trường M&A

Để nhìn lại và đánh giá chặng đường 10 năm qua của thị trường M&A Việt Nam (2009-2018), vào ngày 08/8 tới đây, Bộ Kế hoạch và Đầu tư sẽ chủ trì tổ chức Diễn đàn M&A Việt Nam 2018 với Chủ đề “Bước ngoặt mới. Kỷ nguyên mới” tại TP. HCM. Trước thềm sự kiện quan trọng này, ngày 24/7, tại Hà Nội, Ban Tổ chức Diễn đàn đã có buổi họp báo để cung cấp thông tin tới các cơ quan báo chí.

Theo thông tin từ Ban Tổ chức, hoạt động M&A năm 2017 có sự tăng trưởng đột biến với dấu mốc quan trọng là thương vụ kỷ lục nhất trong 10 năm qua đã được thực hiện, đó là thương vụ ThaiBev, thông qua công ty con Vietnam Beverage đã mua lại 51% Sabeco với giá trị lên đến 4,8 tỷ USD. Thương vụ này chiếm gần 50% tổng giá trị M&A năm 2017 và bằng 86,2% tổng giá trị của tất cả các thương vụ M&A tại Việt Nam năm 2016. Tuy nhiên, nhiều nhà quan sát nhận định, sự thành công của thương vụ ThaiBev - Sabeco là một bước ngoặt lớn nhưng chỉ riêng thương vụ này thì chưa đem lại sự lạc quan cho toàn thị trường. Nếu loại trừ sự đột biến về giá trị của thương vụ ThaiBev - Sabeco thì quy mô thị trường vẫn ở mức trung bình khá, với những khó khăn và hạn chế vẫn đang tồn tại trong một vài năm qua.

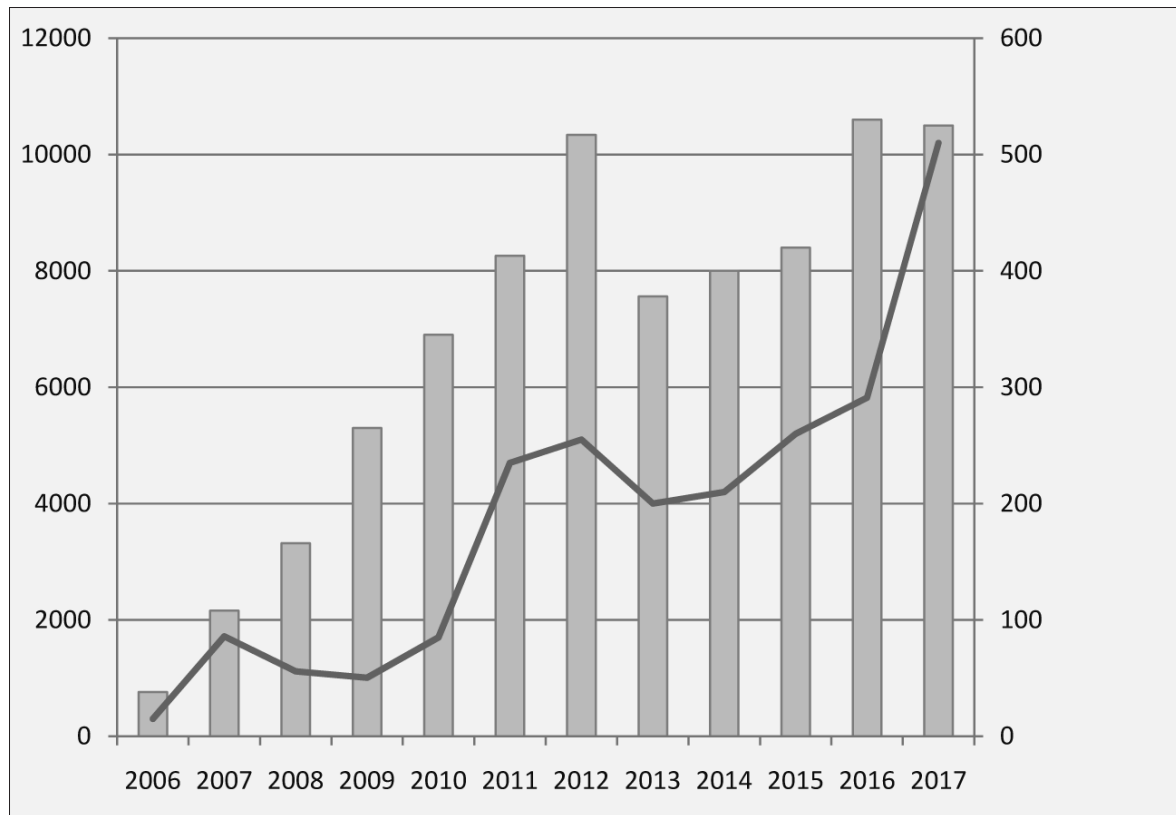
Kết quả tổng hợp của các chuyên gia cho thấy, lĩnh vực M&A sôi động nhất năm 2017 và 6 tháng đầu năm 2018 tập trung vào sản xuất hàng tiêu dùng và bất động sản. Trong đó, khối ngoại, đặc biệt là các nhà đầu tư từ Singapore, Thái Lan, Hàn Quốc và Nhật Bản vẫn đóng vai trò quan trọng trong hoạt động M&A tại Việt Nam.

Nếu năm 2016 là năm lên ngôi của bán lẻ với các thương vụ mua lại các chuỗi phân phối thì năm 2017, ngành có tỷ trọng giá trị M&A lớn nhất là sản xuất hàng tiêu dùng (57%), tiếp theo

Sôi động thị trường M&A tại Việt Nam

□ H.THUAN

Năm 2018 đánh dấu 10 năm chặng đường mua bán, sáp nhập (M&A) DN tại Việt Nam. Theo thống kê, đã có 4.353 thương vụ, với tổng giá trị M&A đạt 48,8 tỷ USD được thực hiện trong giai đoạn 2009-2018. Tổng giá trị M&A tại Việt Nam năm 2017 đạt 10,2 tỷ USD, mức cao nhất từ trước đến nay và tăng trưởng 175% so với năm 2016. Trong 6 tháng đầu năm nay, tổng giá trị các thương vụ M&A tại Việt Nam đạt 3,55 tỷ USD (bằng 155% cùng kỳ năm 2017).



Hoạt động M&A Việt Nam 2006-2017

Nguồn: MAF tổng hợp

Tăng trưởng của thị trường M&A tại Việt Nam là đáng ghi nhận, tuy nhiên, quy mô thị trường vẫn ở mức trung bình trong khu vực Đông Nam Á. Thị trường M&A Việt Nam có quy mô bằng 86,22% so với thị trường Philippines - quốc gia có tổng giá trị M&A 2016 đạt 6,75 tỷ USD. Năm 2017, với thương vụ Sabeco, giá trị M&A của Việt Nam ở mức tương đương với các thị trường Malaysia 11,73 tỷ USD, Indonesia 10,76 tỷ USD... Tuy nhiên, Việt Nam và các nước này vẫn ở khoảng cách xa so với giá trị 78,6 tỷ USD của Singapore.■

là ngành bất động sản (27%), tài chính - ngân hàng (4%), vật liệu hóa chất (3%). Trong 6 tháng đầu năm 2018, ngành bất động sản chiếm ưu thế trong M&A (66,75%), tiếp đến là tài chính - ngân hàng (19,06%) và sản xuất công nghiệp (9%). Có thể nhận thấy, những ngành đang được quan tâm nhất hiện nay đều hướng tới việc tiếp cận và khai thác thị trường 95 triệu dân của Việt Nam.

M&A 2018 - Cơ hội và thách thức

Dự báo năm 2018, giá trị M&A có thể đạt mốc 6,5 - 6,9 tỷ USD, bằng 63,7% so với năm 2017. Trong giai đoạn trung hạn, quy mô thị trường M&A Việt Nam có thể vượt qua mốc 5 tỷ USD của giai đoạn 2014-2016 để ổn định ở mốc 6 - 6,5 tỷ USD.

Giá trị M&A năm 2018 dự kiến giảm so với năm 2017, do năm nay có thể chưa thực hiện

được những thương vụ lớn như Sabeco. Tuy nhiên, với kịch bản khả quan, thị trường M&A 2018 có thể đạt giá trị 6,5 - 6,9 tỷ USD (tương đương tăng 15,3% so với năm 2017 nếu không tính thương vụ “đình đám” Sabeco và bằng 58,8% giá trị năm 2017 nếu có tính thương vụ Sabeco). Còn với kịch bản thận trọng, giá trị M&A thị trường Việt Nam vẫn duy trì ở mức trên 5 tỷ USD.

Các chuyên gia cho rằng, trong năm 2018 và những năm tiếp theo, các thương vụ M&A tiếp tục tập trung nhiều vào lĩnh vực hàng tiêu dùng, bán lẻ và bất động sản. Ngoài ra, các lĩnh vực viễn thông, năng lượng, hạ tầng, dược phẩm, giáo dục được kỳ vọng sẽ đóng góp giá trị đáng kể cho hoạt động M&A tại Việt Nam trong giai đoạn tới.

Các nhà đầu tư nước ngoài cũng như các tổ chức tư vấn đánh giá, vẫn có nhiều cơ hội M&A tại Việt Nam, tuy vậy, thách thức và những khó khăn còn không ít, trong đó có nhiều yếu tố hạn chế M&A.

Chẳng hạn như chất lượng của DN Việt Nam còn yếu. Các nhà đầu tư nước ngoài thường quan tâm đến các DN có quy mô lớn. Tuy nhiên, vốn điều lệ của đa số các DN niêm yết tại Việt Nam mới ở mức 50 - 80 tỷ đồng, tương đương 2 - 4 triệu USD, vốn hóa khoảng 5 - 10 triệu USD. Các DN nhỏ hơn và có sức cạnh tranh yếu cũng không phải là đối tượng được quan tâm của các nhà đầu tư.

Một yếu tố gây hạn chế nữa là tỷ lệ muốn nắm giữ cổ phần của các DN Việt Nam còn ở mức cao, trong khi các nhà đầu tư nước ngoài muốn nắm tỷ lệ chi phối để có thể chủ động trong các hoạt động kinh doanh. Thêm nữa, việc định giá quá cao trong một số trường hợp là yếu tố cản trở đến M&A tại Việt Nam.

Bên cạnh đó, tình trạng báo cáo tài chính và công bố thông tin chưa minh bạch vẫn còn. Đây là vấn đề lớn nhất ảnh hưởng đến thu hút vốn ngoại trong M&A. Ngoài ra, yếu tố văn hóa cũng gây trở ngại cho các giao dịch M&A, như: sự khó khăn trong việc hòa nhập văn hóa, nhiều DN Việt Nam chưa quen với việc có cổ đông ngoại hoặc có thêm sự quản lý của người nước ngoài.■

Phấn đấu thu ngân sách vượt 3% dự toán 2018

6 tháng đầu năm 2018, toàn ngành tài chính đã đạt được nhiều kết quả tích cực. Đến hết tháng 6, tổng thu NSNN ước đạt 651,7 nghìn tỷ đồng, bằng 49,4% dự toán, tăng 14,3% so với cùng kỳ năm 2017. Trong đó, các khoản thu từ dầu thô, thu cân đối từ hoạt động xuất nhập khẩu... đều tăng so với dự toán. Trong tổng thu NSNN nêu trên, thu ngân sách T.Ư ước đạt 46,2% dự toán (cùng kỳ năm 2017 đạt 41,5%); thu ngân sách địa phương đạt 54%. Riêng về thu nội địa, cả nước có 43 địa phương thu đạt trên 50% dự toán, 20 địa phương thu dưới 50%.

Tổng chi NSNN ước đạt 649,2 nghìn tỷ đồng, bằng 42,6% dự toán. Công tác quản

lý chi NSNN chặt chẽ, theo đúng dự toán và tiến độ thực hiện của đơn vị. Các Bộ, ngành và địa phương đã chủ động rà soát, sắp xếp, thực hiện chi, mua sắm tài sản công theo đúng tiêu chuẩn, định mức, chế độ quy định, đảm bảo tiết kiệm, hiệu quả...

Từ nay đến cuối năm, Bộ Tài chính sẽ thực hiện 10 giải pháp trọng tâm để phấn đấu thu NSNN vượt 3% so với dự toán, đảm bảo cân đối ngân sách các cấp, giữ bội chi và tổng mức vay của NSNN trong phạm vi Quốc hội cho phép.

Tại Hội nghị trực tuyến sơ kết công tác tài chính - NSNN 6 tháng đầu năm 2018 của Bộ Tài chính, Phó Thủ tướng Chính phủ Vương Đình Huệ đánh giá: Ngành tài

chính đã đóng góp quan trọng, toàn diện vào những kết quả tích cực về kinh tế - xã hội của cả nước 6 tháng đầu năm. Những kết quả này hứa hẹn nước ta sẽ có một năm “bội thu” như năm vừa qua.

Bên cạnh đó, Phó Thủ tướng lưu ý, việc có 20 địa phương thu dưới 50% dự toán cho thấy vẫn có rủi ro trong việc hoàn thành dự toán thu năm 2018. Vì vậy, Bộ cần tiếp tục tăng cường công tác quản lý thu, chống thất thu, nợ đọng, xói mòn cơ sở thuế, nhất là khu vực phi chính thức, tránh tình trạng cả nước vượt thu mà ngân sách T.Ư không đạt, hoặc có tình vượt thu nhiều song có tình lại hụt thu khiến ngân sách T.Ư phải bù đắp.

Đối với công tác chi, Phó Thủ tướng yêu cầu Bộ tiếp tục siết chặt kỷ luật chi ngân sách, chi đúng mục tiêu, nhất là chi khánh tiết, lễ hội, hội nghị, mua sắm công, công tác nước ngoài; xử lý nghiêm theo kết quả thanh tra, kiểm toán đối với các tổ chức, cá nhân, người đứng đầu có vi phạm trong quản lý chi tiêu.

Liên quan đến công tác cổ phần hoá DNNN, Phó Thủ tướng yêu cầu Bộ Tài chính sớm trình Chính phủ giải pháp, kế hoạch, thực hiện Nghị quyết số 60/2018/QH14 của Quốc hội về cổ phần hoá DNNN. Đặc biệt, lãnh đạo các địa phương và ngành tài nguyên môi trường cần quan tâm đến việc kiểm soát, phê duyệt quy hoạch sử dụng đất, bởi đây là một trong những nguyên nhân chính làm chậm quá trình cổ phần hoá.■

MINH ANH

Thông chủ trương, vương quy định

Điện ảnh là một trong những lĩnh vực thuộc ngành văn hóa có chủ trương chuyển từ Nhà nước cấp ngân sách sang đặt hàng sản phẩm từ sớm, song đến nay, nhiệm vụ này vẫn khó thực hiện.

Sau thành công của bộ phim được Nhà nước đặt hàng “Tôi thấy hoa vàng trên cỏ xanh” ra mắt năm 2014, đến nay, chưa có phim nào được thực hiện theo cơ chế này. Trong khi mỗi năm, điện ảnh Việt có từ 40 - 50 phim của các đơn vị tư nhân được sản xuất thì điện ảnh nhà nước lại vắng bóng trong vài năm gần đây. Đại diện Cục Điện ảnh (Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch - VH,TT&DL) cho biết, sở dĩ có tình trạng này là bởi cơ chế đặt hàng, đấu thầu đang gặp nhiều vướng mắc chưa thể khai thông.

Mới đây, bộ phim “Lưu bút tuổi 17 - Thạch Thảo” do một hãng phim tư nhân sản xuất đã được Bộ VH,TT&DL phê duyệt đầu tư đặt hàng theo kế hoạch năm 2015-2017. Phim được tài trợ 70% kinh phí sản xuất từ NSNN và 30% kinh phí còn lại là huy động từ xã hội hóa. Như vậy, trong 4 năm (2015-2018), chỉ có một bộ phim nhà nước được thực hiện theo hình thức đặt hàng.

Khó khăn trong triển khai đấu thầu, đặt hàng sản phẩm cũng là tình trạng chung mà ngành giáo dục đang gặp phải. Tại buổi làm việc với lãnh đạo các Bộ, ngành, cơ sở giáo dục đại học (ĐH) về Dự thảo Nghị định về giao nhiệm vụ, đặt hàng hoặc đấu thầu cung cấp sản phẩm, dịch vụ công sử dụng NSNN (Dự thảo Nghị định) mới đây, Phó Thủ tướng Chính phủ Vũ Đức Đam đánh giá, việc thực hiện cơ chế giao nhiệm vụ, đặt hàng còn rất chậm. “Các Bộ, ngành cần nghiêm khắc rút kinh nghiệm khi suốt 3 năm qua không xây dựng được cơ chế đặt hàng đào tạo, nghiên cứu khoa học cho trường ĐH tự chủ” - Phó Thủ tướng nói.

Một minh chứng là Học viện Nông nghiệp Việt Nam từng chủ động xây dựng Đề án Thí điểm đặt hàng hoặc giao nhiệm vụ đào tạo và nghiên cứu khoa học gắn với giao kinh phí. Tuy nhiên,

“Cởi trói” cho đặt hàng, đấu thầu dịch vụ công

□ NGUYỄN LỘC

Chủ trương đặt hàng, đấu thầu cung cấp dịch vụ công đã được đề cập nhiều trong thời gian gần đây. Tuy nhiên, hướng dẫn cụ thể vẫn chưa có nên việc triển khai thực hiện còn gặp nhiều vướng mắc.



“Tôi thấy hoa vàng trên cỏ xanh” là bộ phim được thực hiện theo cơ chế đặt hàng
Ảnh: ST

theo lãnh đạo Học viện, nếu so sánh với Dự thảo Nghị định thì Đề án này không thể thực hiện được. “Sau tự chủ, nguồn thu từ học phí của Trường tăng theo lộ trình nhưng nguồn từ NSNN đã giảm, trong khi không có đặt hàng đào tạo, nghiên cứu khoa học” - lãnh đạo Học viện cho biết.

Lắng nghe phản ánh về vướng mắc, bất cập khi tiếp cận cơ chế giao nhiệm vụ, đặt hàng dịch vụ công, Phó Thủ tướng Vũ Đức Đam yêu cầu cơ quan soạn thảo xem xét, điều chỉnh lại Dự thảo Nghị định cho phù hợp, đảm bảo tính khả thi và tạo điều kiện thuận lợi để các cơ sở giáo dục ĐH thực hiện được cơ chế đặt hàng theo quy định của pháp luật.

Chú trọng huy động các nguồn lực xã hội

Trên thực tế, việc triển khai cơ chế đấu thầu, đặt hàng dịch vụ công theo Nghị định số 130/2013/NĐ-CP về sản xuất và cung ứng sản phẩm, dịch vụ công và Quyết định số 39/2008/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ về quy chế đấu thầu, đặt hàng, giao nhiệm vụ cung cấp dịch vụ công sử dụng NSNN này sinh nhiều vướng mắc ở nhiều khâu; việc tiếp cận và cung ứng sản phẩm, dịch vụ công của DN tư nhân cũng gặp rất nhiều khó khăn... Do đó, việc xây dựng quy định mới về cơ chế này theo Dự thảo Nghị định là cần thiết.

Tuy nhiên, như góp ý của nhiều chuyên gia, để đảm bảo tính khả thi cũng

như thuận lợi hơn cho các đơn vị khi tham gia đấu thầu, đặt hàng dịch vụ công, Dự thảo Nghị định cần có sự điều chỉnh phù hợp hơn nữa, đặc biệt là trong việc xác định danh mục, định mức, số lượng đào tạo, đơn vị đặt hàng...

Phó Vụ trưởng Vụ Tài chính Hành chính sự nghiệp (Bộ Tài chính - cơ quan soạn thảo Dự thảo Nghị định) Nguyễn Trường Giang cũng thừa nhận, nếu Nghị định được ban hành như Dự thảo thì các Bộ chuyên ngành sẽ phải mất vài năm để ban hành danh mục, phê duyệt định mức kỹ thuật... Do đó, Ban Soạn thảo sẽ xem xét điều chỉnh lại các quy định này cho phù hợp hơn.

Trong khi đó, chia sẻ với Báo Kiểm toán về Dự thảo Nghị định, ông Trần Văn Quảng (Hội Luật gia Việt Nam) cho rằng, phương thức đấu thầu hoặc đặt hàng về cơ bản vẫn thực hiện theo phương thức cũ mà chưa có thay đổi căn bản, điều này sẽ không khuyến khích được các DN tham gia. Theo ông Quảng, dịch vụ công bấy lâu nay giống như miếng bánh mà không DNNN nào muốn buông bỏ. Ngay cả trong Dự thảo Nghị định đang được xây dựng, các quy định vẫn chưa thực sự cởi mở với DN tư nhân.

Nhìn vào thực trạng chất lượng dịch vụ công hiện nay, Viện trưởng Viện Nghiên cứu Quản lý Kinh tế T.Ư Nguyễn Đình Cung cho rằng, so với số tiền được Nhà nước đầu tư, chất lượng các dịch vụ công (chủ yếu do các DNNN thực hiện) đang ở mức thấp, chưa tương xứng. Do đó, chính sách đặt hàng, đấu thầu dịch vụ công phải hướng đến việc trao cơ hội, kêu gọi các DN tham gia vào quá trình cung ứng dịch vụ công ích để đáp ứng nhu cầu ngày càng gia tăng của xã hội.■

Thủ tướng yêu cầu Bộ Tài chính nghiên cứu về chính sách thuế

Thủ tướng Chính phủ Nguyễn Xuân Phúc vừa giao Bộ Tài chính nghiên cứu, tham khảo phản ánh của báo chí về việc chuyển giá của DN có vốn đầu tư nước ngoài (FDI) và chính sách thuế đối với nhóm DN này để có biện pháp chỉ đạo, điều hành phù hợp.

Theo phản ánh của báo chí, từ năm 2012-2016, số DN FDI báo lỗ chiếm 44 - 51% tổng số DN, đây có thể là dấu hiệu của chuyển giá. Do đó, cần có cơ chế kiểm soát để hạn chế DN FDI có lỗ lũy kế, lỗ mất vốn nhưng vẫn mở rộng sản xuất, kinh doanh. Cũng theo phản ánh của báo chí, Việt Nam hiện có 75 hiệp định thuế quan đã ký với mức độ, phạm vi rất rộng và toàn diện. Song việc giảm thuế theo các hiệp định này chưa được áp dụng tự động, cơ quan thuế chưa ban hành văn bản xác nhận việc miễn, giảm thuế cho các DN FDI theo các hiệp định đã ký kết...■ THÙY ANH

Kết nối, liên kết doanh nghiệp để hội nhập thành công

Mới đây, Đoàn Hiệp hội DN của 3 miền Bắc - Trung - Nam đã có hoạt động giao lưu kết nối với Hiệp hội DN các tỉnh, thành vùng Đồng bằng sông Cửu Long.

Tại đây, Chủ tịch Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam Vũ Tiến Lộc cho rằng, liên kết là xu hướng tất yếu hiện nay bởi DN muốn “hội

nhập” thành công thì phải liên kết. Đặc biệt trong thời đại “Cách mạng công nghiệp 4.0” thì DN phải siêu liên kết, gồm liên kết thực và liên kết ảo qua công nghệ thông tin. Liên kết dọc với chính quyền, liên kết ngang với DN và giữa nhà sản xuất đến đối tác và người tiêu dùng sẽ thúc đẩy DN phát triển. Để phát triển các mối liên kết này, Hiệp hội DN phải là chủ thể liên kết, Nhà nước chỉ là bộ đỡ cho DN phát triển.■ P.KHANG

Việt Nam tích cực thực hiện các mục tiêu Phát triển bền vững

Bộ Kế hoạch và Đầu tư Việt Nam vừa chính thức trình bày Báo cáo Quốc gia tự nguyện về việc thực hiện các mục tiêu Phát triển bền vững (VNR) tại trụ sở Liên Hợp Quốc.

VNR nêu bật kết quả thực hiện 17 mục tiêu Phát triển bền vững (SDGs) của Việt Nam, phân tích những khó khăn, thách thức và đưa ra những đề xuất, khuyến nghị để thúc đẩy việc thực hiện SDGs trong thời gian tới. Thành tựu nổi bật là tăng trưởng GDP của Việt Nam năm 2015, 2016 và 2017 đạt tương ứng 6,7%, 6,2% và 6,8%, trong khi tỷ lệ nghèo đa chiều giảm từ 9,9% năm 2015 xuống còn dưới 7% năm 2017. Tỷ lệ bao phủ bảo hiểm y tế đạt 86,4% năm 2017. Tỷ lệ nhập học đúng tuổi cấp Tiểu học là 99% năm học 2016-2017. Các vấn đề về quản lý tài nguyên và môi trường cũng đã được cải thiện...■ PHÚC KHANG

Kiểm toán chuyển giá...

(Tiếp theo trang 6)

bằng chứng kiểm toán là hóa đơn, chứng từ, tài liệu của DN mà cần phải dựa vào kinh nghiệm để nhận biết, xác định những bất hợp lý trong các mối quan hệ kinh tế từ tình trạng lãi, lỗ bất thường và những giao dịch bất thường khác.

Thứ bảy, khi kiểm toán việc gian lận chuyển giá, cần quan tâm đặc biệt đến việc xem xét và đánh giá môi trường kiểm toán. Kiểm toán viên phải hiểu biết về hệ thống kiểm soát nội bộ của đơn vị được kiểm toán để xác định được mức độ tin cậy của hệ thống này, từ đó xác định phạm vi, nội dung, thời gian khảo sát, thu thập và đánh giá bằng chứng kiểm toán cũng như phân tích cơ bản để phục vụ việc kiểm toán.

Thứ tám, cần tuân thủ nghiêm ngặt quy trình kiểm toán, đặc biệt chú trọng giai đoạn chuẩn bị kiểm toán, phát hiện điểm yếu cần đi sâu nghiên cứu. Kết luận kiểm toán thuế cần đánh giá về chính sách quản lý, kiểm soát chuyển giá; về thủ tục, trình tự đăng ký, thực hiện các giao dịch liên kết, kê khai và nộp thuế. Cơ quan kiểm toán cần nêu rõ sự hợp lý, chưa hợp lý về tính công bằng, công khai của các sắc thuế, về đối tượng chịu thuế và nộp thuế, về thời gian áp dụng, thời hiệu có hiệu lực, căn cứ chịu thuế, mức thuế, thuế suất, các chính sách ưu đãi, đặc biệt là thuế thu nhập DN, thuế thu nhập cá nhân, sự đầy đủ và nghiêm minh của chế tài xử phạt DN liên kết khi có sai phạm.

Thứ chín, KTTN cần kiểm tra, đánh giá tính tuân thủ, tính hiệu quả, hiệu lực trong hoạt động của 4 chủ thể kiểm soát đối với hoạt động chuyển giá nêu trên, đồng thời phối hợp, sử dụng kết quả kiểm tra, kiểm soát của 4 chủ thể này, qua đó đưa ra các khuyến nghị phù hợp.■

Thanh khoản ngân hàng trở lại trạng thái dư thừa

Số liệu của Bộ phận phân tích thuộc Công ty Chứng khoán Sài Gòn (SSI) vừa công bố cho thấy, thanh khoản của hệ thống ngân hàng đã dồi dào rõ rệt trong tháng 6/2018 khiến NHNN phát hành một lượng tín phiếu rất lớn để hút tiền ra khỏi hệ thống. Tổng khối lượng tiền hút ròng trong 3 tuần cuối tháng 6/2018 lên tới 120 nghìn tỷ, đẩy lượng tín phiếu lưu hành tăng mạnh lên 150 nghìn tỷ, đây là mức cao nhất kể từ đầu năm. Sự chủ động của NHNN trong điều tiết thị trường được thấy rõ khi NHNN nâng lãi suất tín phiếu kỳ hạn 28 ngày từ mức 0,9% lên 1,25%, đồng thời NHNN cũng phát hành trở lại tín phiếu kỳ hạn 91 ngày sau 3 năm tạm ngưng.

Các chuyên gia tài chính ngân hàng nhận định, tăng trưởng tín dụng chậm là một nhân tố hỗ trợ thanh khoản hệ thống ngân hàng. Theo ước tính của Ủy ban Giám sát tài chính quốc gia, tín dụng chỉ tăng khoảng 6,5% trong 6 tháng đầu năm, đây là mức tăng thấp nhất trong 4 năm gần đây. Trong khi đó, tăng trưởng huy động đạt dương 8%, một phần nhờ lượng nội tệ được NHNN bơm ra khi mua vào 12 tỷ USD cho dự trữ ngoại hối.

Trong bối cảnh thanh khoản dồi dào, lãi suất liên ngân hàng đã giảm đáng kể từ 1,6% xuống 0,6% ở kỳ hạn qua đêm vào cuối tháng 6/2018. Tuy nhiên, xu hướng này đảo ngược trong đầu tháng 7, khi lãi suất qua đêm tăng lên 1,1% vào giữa tháng. NHNN cũng bơm ròng trở lại 58 nghìn tỷ, làm khối lượng tín phiếu lưu hành giảm xuống mức 92,5 nghìn tỷ.

Lãi suất huy động trên thị trường giảm khá sâu trong tháng 6, giao dịch ở mức 4,2% ở kỳ hạn 1 tháng, 5% ở kỳ hạn 3 tháng và 6,2% ở kỳ hạn 12 tháng. Sau khi chạm đáy vào cuối tháng 6, lãi suất đã tăng nhẹ trở lại vào đầu tháng 7. Trên thị trường trái phiếu, xu hướng tăng lãi suất ngày càng thể hiện rõ rệt. Tính tới trung tuần tháng 7, lãi suất trúng thầu trái phiếu đã tăng ở các kỳ hạn 5, 10 và 15 năm, đảo ngược xu hướng giảm kéo dài từ năm 2016. Tương tự, lãi suất trái phiếu thứ cấp cũng tăng mạnh, nhất là các kỳ hạn ngắn 1 - 2 năm và đặc biệt là các kỳ hạn dài trên 7 năm, khiến đường cong lợi suất trái phiếu dốc hơn, điều này cho thấy kỳ vọng tăng lãi suất trong dài hạn ngày càng rõ nét.

Nỗ lực bình ổn thị trường tài chính tiền tệ

□ PHÚC KHANG

Bắt đầu từ tháng 7/2018, song song với giảm giá bán ra USD, Ngân hàng Nhà nước (NHNN) cũng cho tỷ giá tham chiếu gần như đi ngang, tạo tín hiệu rõ rệt với thị trường về chủ trương không tiếp tục điều chỉnh tỷ giá. Cùng thời gian này, tỷ giá ngân hàng thương mại (NHTM) cũng đi ngang và chỉ có tỷ giá tự do còn ở mức cao. Dự báo, trong thời gian tới, nếu áp lực tiếp tục gia tăng, NHNN có thể sẽ bán ra dự trữ ngoại hối để bình ổn thị trường.



NHNN cam kết sẵn sàng bán ngoại tệ khi cần thiết để bình ổn tỷ giá

Tỷ giá chầm dứt thời kỳ đi ngang

Tháng 6 và đầu tháng 7 đánh dấu chuỗi biến động mạnh của thị trường ngoại hối khi tỷ giá USD/VND tăng mạnh, bật lên khỏi nền giá duy trì trong hơn 1 năm qua. Tỷ giá tiếp tục tăng thêm 100 đồng trong 2 tuần đầu tháng 7, tương đương mức tăng 1,1% chỉ trong vòng 1 tháng và giao dịch ở mức 23.010 đồng mua vào và 23.080 đồng bán ra trên thị trường ngân hàng. Tỷ giá tự do cũng chịu áp lực và tăng mạnh thêm 360 đồng lên mức 23.180/23.230 đồng mua vào/bán ra, đồng thời chênh lệch giá mua bán tăng từ 20 đồng lên 50 đồng.

Sức ép lên tỷ giá trong tháng 6 chủ yếu đến từ yếu tố bên ngoài kết hợp với tâm lý bên trong. Hàng loạt các đồng tiền trên thế giới đã mất giá nhanh trong tháng 6 do Mỹ chính thức áp thuế cao với hàng hóa Trung Quốc, làm dấy lên nguy cơ chiến

tranh thương mại leo thang. Việc các đồng tiền mất giá tạo ra tâm lý đồng USD cũng sẽ phải mất giá khiến tỷ giá tăng.

Tuy nhiên, nếu phân tích từ khía cạnh cung cầu ngoại tệ, thực tế cho thấy tình trạng mất cân đối cung cầu chưa lớn để đẩy tỷ giá tăng mạnh. Xuất siêu đã trở lại trong tháng 6 với giá trị 800 triệu USD, nâng tổng giá trị xuất siêu từ đầu năm lên 3,74 tỷ USD, hỗ trợ tích cực cho tỷ giá. Cán cân tổng thể đạt thặng dư xấp xỉ 9,6 tỷ USD trong 6 tháng đầu năm, tăng mạnh so với 2,5 tỷ USD cùng kỳ năm 2017.

Ngoài yếu tố tâm lý kể trên, tỷ giá tăng cũng xuất phát từ biến động trong giao dịch liên ngân hàng. Lãi suất USD trên thị trường liên ngân hàng tăng từ 1,7% lên sát 2% ở kỳ hạn qua đêm, trong khi lãi suất VND giảm mạnh nói rộng chênh lệch lãi suất USD - VND từ 0,2%

lên 1,2%. Động thái hút thanh khoản VND bằng tín phiếu của NHNN trong thời gian qua phần nào cũng giúp thu hẹp nguồn cung nội tệ, từ đó hỗ trợ tỷ giá.

Với nguồn dự trữ ngoại hối dồi dào, xấp xỉ 65 tỷ USD, tương đương 15 tuần nhập khẩu, NHNN đã chủ động phát tín hiệu sẽ can thiệp hỗ trợ thị trường để hỗ trợ tỷ giá. Thực tế, NHNN đã giảm mạnh tỷ giá bán ra USD từ 23.294 đồng xuống 23.050 đồng vào ngày 03/7.

Bình luận về việc cần giảm giá VND để hỗ trợ xuất khẩu, các chuyên gia phân tích của SSI cho rằng, cần có một cái nhìn dài hơi và tổng thể hơn. Bởi,

Ảnh: ST

thứ nhất, các đồng tiền trong khu vực dù mất giá nhanh hơn VND trong 1 tháng qua nhưng lại lên giá khá nhiều so với VND trong khoảng thời gian 1 năm. Điều này có nghĩa xuất khẩu Việt Nam đã được hưởng lợi trong một thời gian dài. Thứ hai, lượng vay nợ ngoại tệ của Việt Nam là rất lớn nên lợi ích từ xuất khẩu cần phải cân đối với bất lợi của áp lực trả nợ nước ngoài.

Từ tháng 7, song song với giảm giá bán ra USD, NHNN cũng cho tỷ giá tham chiếu gần như đi ngang, tạo tín hiệu không tiếp tục điều chỉnh tỷ giá. Trong thời gian tới, nếu áp lực tiếp tục gia tăng, NHNN có thể sẽ bán ra dự trữ ngoại hối để bình ổn thị trường. Cam kết ổn định tỷ giá của NHNN với nguồn lực dự trữ ngoại hối dồi dào và cung cầu ngoại tệ cân bằng là các yếu tố hỗ trợ ổn định tỷ giá.■

Tìm hướng tiếp cận vốn cho hợp tác xã nông nghiệp

Thống kê của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (NN&PTNT) cho thấy, hiện cả nước có 32 liên hiệp và hơn 12.000 hợp tác xã (HTX) nông nghiệp đang hoạt động với hơn 4 triệu thành viên. Trong những năm gần đây, số lượng HTX nông nghiệp thành lập mới tăng cao. Cụ thể, năm 2017, hơn 1.100 HTX được thành lập, riêng quý I/2018, đã có gần 700 HTX thành lập mới và đi vào hoạt động. Tuy nhiên, theo đánh giá mới nhất, trung bình có 38% số HTX nông nghiệp hoạt động hiệu quả, gần 50% ở mức khá và trung bình, các HTX hoạt động yếu kém chiếm khoảng 10%. Đặc biệt, cả nước hiện có hơn 750 HTX đã ngừng hoạt động, đang chờ giải thể.

Theo các chuyên gia, nguyên nhân dẫn đến việc các HTX hoạt động yếu kém chủ yếu là do các HTX thiếu vốn để hoạt động (khoảng 80%), trong khi khả năng góp vốn của các thành viên, đặc biệt khả năng tiếp cận vốn của các HTX rất thấp (khoảng 1 - 3%). Đồng thời, Quỹ Hỗ trợ phát triển HTX (Quỹ) chưa đáp ứng nhu cầu về vốn cho các cơ sở kinh tế hợp tác, HTX.

Để các HTX nông nghiệp tiếp cận được nguồn vốn, theo Cục Kinh tế hợp tác và Phát triển nông thôn (Bộ NN&PTNT), hệ thống Quỹ cần hướng tới sự hỗ trợ tài chính và tiếp cận tài chính tín dụng cho các HTX tham gia liên kết chuỗi giá trị; các HTX có quy mô sản xuất, kinh doanh

lớn, đặc biệt là các HTX đã có các phương án liên kết xây dựng vùng nguyên liệu, cánh đồng lớn phục vụ tiêu thụ, chế biến và xuất khẩu nông sản. Hơn nữa, bên cạnh việc thực hiện cho vay bổ sung vốn cho các HTX, Quỹ cần phải phát huy được các chức năng và nhiệm vụ chính như: bảo lãnh tín dụng, hỗ trợ đầu tư phát triển ứng dụng công nghệ cao vào sản xuất.

Bên cạnh đó, đối với các HTX đang trong giai đoạn củng cố, nguồn lực tài chính còn nhiều hạn chế, Quỹ cần kết hợp với các đơn vị cung cấp dịch vụ công cho HTX như: khuyến nông, bảo vệ thực vật, các công ty giống cây trồng... xây dựng kế hoạch hỗ trợ HTX. Mặt khác, với các HTX nông nghiệp thành lập mới, Quỹ

nên hướng dẫn việc hỗ trợ cho vay vốn các dự án khởi nghiệp của HTX, phối hợp với các đơn vị chức năng của ngành nông nghiệp tư vấn xây dựng các phương án sản xuất kinh doanh và hỗ trợ thực hiện quy trình kỹ thuật sản xuất an toàn, gắn sản xuất với tiêu thụ nông sản.

Để nâng cao khả năng tiếp cận vốn, tín dụng đối với HTX nói chung và HTX nông nghiệp nói riêng, Vụ trưởng Vụ Nông nghiệp - Nông thôn (Ban Kinh tế T.U) Nguyễn Văn Tiến cho rằng, Quỹ cần được cho vay ngắn hạn, trung hạn và dài hạn để đáp ứng nhu cầu vốn cho các HTX; đơn giản hóa thủ tục cho vay, mở rộng cho vay tín chấp, thế chấp và cầm cố một phần tài sản; áp dụng lãi suất cho vay ưu đãi đối với vốn điều lệ Nhà nước cấp, áp dụng lãi suất cho vay theo cơ chế thị trường cân đối với số vốn huy động từ thị trường.■

LÊ HÒA

Chi phí, thời gian thông quan giảm nhưng số TTHC kết nối NSW còn thấp...

Tại Hội nghị trực tuyến toàn quốc về “Thúc đẩy Cơ chế một cửa quốc gia, Cơ chế một cửa ASEAN và tạo thuận lợi thương mại diễn ra vào ngày 24/7, tại Hà Nội, Tổng cục Hải quan (Bộ Tài chính) - Cơ quan Thường trực Ban Chỉ đạo Ủy ban Chỉ đạo quốc gia về ASW, NSW và tạo thuận lợi thương mại (Ủy ban Chỉ đạo quốc gia 1899) - cho biết, đến nay, có 53 thủ tục hành chính (TTHC) của 11 Bộ, ngành kết nối NSW. Đến ngày 15/7/2018, hơn 1,34 triệu hồ sơ của 22.812 DN đã được xử lý thông qua NSW. Riêng tại Bộ Tài chính, tất cả các quy trình, thủ tục hải quan đã kết nối NSW và được tự động hóa với 99,65% DN thực hiện tại các đơn vị hải quan trên toàn quốc. Hiện nay, thời gian tiếp nhận và thông quan đối với hàng luồng xanh chỉ từ 1 - 3 giây; đối với hàng luồng vàng, thời gian xử lý và kiểm tra hồ sơ không quá 2 giờ làm việc.

Tổng cục Hải quan với vai trò là đơn vị đầu mối đã tích cực, chủ động phối hợp, đẩy mạnh cải cách, đổi mới phương thức quản lý và kiểm tra chuyên ngành (KTCN). Từ quý II/2015 đến quý I/2018, số lượng hàng hóa thuộc diện quản lý và KTCN đã giảm 4.403 mặt hàng.

Theo Phó Thủ tướng Chính phủ Vương Đình Huệ - Trưởng Ban Chỉ đạo Ủy ban Chỉ đạo quốc gia 1899, các Bộ, ngành, nhất là Bộ Tài chính đã thực hiện được khối lượng công việc lớn. Trung bình, chi phí thông quan cho 1 lô hàng đã giảm được 19 USD. Tính đến cuối năm 2017, tiết kiệm được 205 triệu USD cho 10,81 triệu tờ khai; giảm hơn 15 triệu giờ lưu kho hàng xuất khẩu và 33 triệu giờ đối với hàng nhập khẩu. Đến tháng 6/2018, các Bộ, ngành đã sửa đổi, bổ sung 81 văn bản quản lý, KTCN hàng hóa xuất nhập khẩu (chiếm 93%), trong đó có 8 Bộ đã hoàn thành việc này.

Tuy nhiên, Phó Thủ tướng đánh giá, việc triển khai NSW còn chậm và bất cập. Cụ thể, số thủ tục hành chính kết nối NSW mới chỉ đạt khoảng 20%; số lượng hàng hóa phải KTCN còn chiếm tỷ trọng lớn; hiệu lực, hiệu quả KTCN còn thấp; phí KTCN một mặt hàng xuất

KẾT NỐI CƠ CHẾ MỘT CỬA QUỐC GIA:

Khẩn trương tăng tốc để hoàn thành mục tiêu!

□ THUY ANH

Thời gian qua, việc thực hiện Cơ chế một cửa quốc gia (NSW), Cơ chế một cửa ASEAN (ASW) và tạo thuận lợi thương mại bước đầu đã mang lại những hiệu quả thiết thực trong công tác cải cách hành chính. Tuy nhiên, bên cạnh kết quả đạt được, việc triển khai các cơ chế này vẫn còn chậm và bộc lộ nhiều hạn chế, đòi hỏi các Bộ, ngành cần phải tăng tốc để hoàn thành mục tiêu cũng như yêu cầu mà Chính phủ đặt ra.



Tại Bộ Tài chính, tất cả các quy trình, thủ tục hải quan đã được kết nối NSW Ảnh: ST

nhập khẩu vẫn còn cao; số lượng văn bản quy phạm pháp luật phải sửa đổi, bổ sung còn tồn đọng nhiều; một số lĩnh vực còn bị bỏ sót...

Đại diện Bộ Tài chính cũng thẳng thắn nhận định: Kết quả triển khai NSW còn khiêm tốn so với mục tiêu đề ra. NSW vẫn chưa đi vào thực chất vì khi thực hiện một số thủ tục thông qua NSW, bên cạnh việc gửi hồ sơ điện tử, tình trạng các DN được yêu cầu phải xuất trình hồ sơ, chứng từ giấy còn diễn ra khá phổ biến... Quy định pháp luật còn chồng chéo khiến một hàng hóa phải thực hiện cùng lúc nhiều thủ tục, chịu nhiều hình thức quản lý...

Sẽ triển khai 100% thủ tục qua NSW vào năm 2020

Để khắc phục những hạn chế trên, Bộ Tài chính đã đề ra các mục tiêu và giải pháp cụ thể. Đó là, phấn đấu đến hết năm 2019, ít nhất 80% số TTHC của các Bộ, ngành có liên quan đến hoạt động xuất khẩu/nhập khẩu, xuất cảnh/nhập cảnh, quá cảnh hàng hóa, người và phương tiện được triển khai thông qua NSW. Đồng thời, Việt Nam tiếp tục giữ vị trí ngang bằng với nhóm 4 nước dẫn đầu trong khu vực ASEAN về thời gian thông quan và giải phóng hàng hóa, người và phương tiện liên quan tới các TTHC một cửa; đến năm

2020, 100% các TTHC thực hiện NSW thu phí, lệ phí bằng phương thức điện tử...

Nhằm thúc đẩy cải cách hành chính, tại Hội nghị, Phó Thủ tướng Vương Đình Huệ yêu cầu, đến cuối năm 2018, các Bộ, ngành, địa phương phải hoàn thành việc kết nối tối thiểu 130 TTHC với NSW, ASW.

Chủ trì Hội nghị, Thủ tướng Chính phủ Nguyễn Xuân Phúc cũng chỉ đạo Bộ Tài chính khẩn trương hoàn thiện Dự thảo Nghị định và Kế hoạch hành động của Chính phủ nhằm tạo nền tảng pháp lý thúc đẩy việc thực hiện NSW, ASW để trình Thủ tướng phê duyệt trong tháng 8 và tháng 9 tới.

Đặc biệt, các Bộ, ngành không dựa vào việc KTCN để gây chậm trễ trong lưu thông hàng hóa, phấn đấu giảm tỷ lệ các lô hàng phải kiểm tra xuống dưới 15% nhưng vẫn phải đảm bảo yêu cầu về quản lý nhà nước và chống buôn lậu, gian lận thương mại, bảo vệ sức khỏe nhân dân. Các Bộ, ngành phải rà soát, cắt giảm, đơn giản hóa 50% danh mục hàng hóa, sản phẩm và thủ tục KTCN; chấm dứt tình trạng có danh mục hàng hóa thuộc diện phải KTCN nhưng không có quy định về quy chuẩn, tiêu chuẩn hoặc tiêu chí, phương pháp kiểm tra (trừ trường hợp hàng hóa đặc thù).

Thủ tướng nhấn mạnh: Cần chuyển đổi từ tiền kiểm sang hậu kiểm trên cơ sở áp dụng quản lý rủi ro và đánh giá tuân thủ của DN; minh bạch và công khai phương pháp, tiêu chí kiểm tra thông qua việc ban hành các quy chuẩn, tiêu chuẩn để đánh giá; xã hội hóa hoạt động KTCN; đặc biệt, không ôm, giữ ở Bộ, ngành những điều kiện không cần thiết để giải phóng sức sản xuất... Đó là những việc cần khẩn trương thực hiện để góp phần tạo sự chuyển biến tích cực hơn trong kết nối NSW, ASW.■

Cụm Khí - Điện - Đạm Cà Mau vận hành hiệu quả

Vừa qua, Tổng công ty Khí Việt Nam (PV GAS), Tổng công ty Điện lực Dầu khí Việt Nam (PV Power) và Công ty Phân bón Dầu khí Cà Mau (PVCFC) đã sơ kết công tác phối hợp vận hành Cụm Khí - Điện - Đạm Cà Mau năm 2018.

Theo báo cáo, Hệ thống đường ống dẫn khí PM3 - Cà Mau được PV GAS đưa vào vận hành từ năm 2007, giữ vai trò quan trọng trong việc cung cấp khí ổn định cho các hộ tiêu thụ khí, điện, đạm tại khu vực Cà Mau với công suất vận chuyển khoảng 2 tỷ m³ khí/năm. Hằng năm, Hệ thống cung cấp khí cho 2 nhà máy điện Cà Mau để sản xuất và cung cấp nguồn điện cho lưới điện quốc gia, chiếm trên 7% sản lượng điện toàn quốc; cho Nhà máy Đạm Cà Mau công suất thiết kế 800.000 tấn phân đạm/năm, chiếm 40% sản lượng đạm cả nước. Cụm công nghiệp Khí - Điện - Đạm Cà Mau đóng góp ngân sách tại địa

phương trên 2.000 tỷ đồng/năm, chiếm 40 - 50% ngân sách của tỉnh Cà Mau.■ P.KHANG

Phê duyệt danh sách doanh nghiệp xuất khẩu uy tín

Bộ Công Thương vừa phê duyệt và công bố danh sách “Doanh nghiệp xuất khẩu uy tín” năm 2017 sau khi đã đăng tải Danh sách sơ tuyển, tiếp thu các ý kiến phản hồi của các cơ quan, tổ chức có liên quan. Trên cơ sở đề xuất của 51 cơ quan, tổ chức, Bộ Công Thương đã xét chọn được 225 DN (tương đương với 234 lượt DN theo 24 ngành hàng) để tôn vinh. Trong đó, các ngành hàng có nhiều DN được lựa chọn là: cà phê 15 DN, cao su 21 DN, thủy sản 36 DN, gạo 24 DN, hạt điều 19 DN, hạt tiêu 14 DN, rau - củ - quả 15 DN, sản phẩm gỗ 14 DN, dệt may 22 DN... Bộ Công Thương hy vọng các DN xuất khẩu uy tín Việt Nam sẽ tiếp tục nỗ lực, phát huy thành tích để

khẳng định vị trí trong cộng đồng DN thế giới.■ QUỲNH ANH

Huy động thêm 150 tỷ đồng trái phiếu chính phủ bảo lãnh

Ngày 23/7, Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội (HNX) đã tổ chức phiên đấu thầu trái phiếu chính phủ bảo lãnh do Ngân hàng Chính sách xã hội phát hành. Tổng khối lượng gọi thầu cho đợt này gồm: 2.000 tỷ đồng tại các kỳ hạn 5 năm (1.000 tỷ đồng), 10 năm (500 tỷ đồng) và 15 năm (500 tỷ đồng). Qua phiên đấu thầu, Ngân hàng này đã huy động được 150 tỷ đồng. Cụ thể, trái phiếu kỳ hạn 5 năm có 1 thành viên dự thầu, huy động được 150 tỷ đồng với lãi suất trúng thầu 4,1%/năm; trái phiếu các kỳ hạn 10 năm, 15 năm không có lãi suất trúng thầu.

Như vậy, kể từ đầu năm 2018 đến nay, Ngân hàng Chính sách xã hội đã huy động được 350 tỷ đồng thông qua đấu thầu tại HNX.■ MINH ANH

TIN VĂN

+ Thủ tướng Chính phủ Nguyễn Xuân Phúc vừa yêu cầu Bộ Tài nguyên và Môi trường có biện pháp nghiêm khắc xử lý nhiều khe hở trong quản lý nhập khẩu phế liệu.

+ Bộ Tài chính đang dự thảo Nghị định về một số nội dung đặc thù về chế độ tài chính đối với tổ chức tín dụng (TCTD) yếu kém trong quá trình cơ cấu lại và xử lý nợ xấu.

+ Mới đây, Ngân hàng Nhà nước đã có công văn đề nghị các TCTD, chi nhánh ngân hàng nước ngoài thực hiện quy định về lãi suất cho vay đối với một số lĩnh vực ưu tiên.

+ Theo Tổng cục Thuế (Bộ Tài chính), tính đến ngày 30/6, các cục thuế đã đơn đốc, thu hồi được 17.944 tỷ đồng tiền thuế nợ. Cũng trong nửa đầu năm, thu ngân sách đã đạt mức gần 50% dự toán và ngành thuế phấn đấu thu ngân sách năm 2018 tăng 5% so với dự toán Quốc hội giao.■ HOÀNG LONG

Tin tức

Lễ hội đường phố “Tinh hoa Hà Nội - Hội tụ và tỏa sáng”

Ít nhất 5 nghìn người sẽ tham gia biểu diễn, diễu hành vòng quanh Hồ Gươm vào ngày 29/7 tại Lễ hội đường phố “Tinh hoa Hà Nội - Hội tụ và tỏa sáng”, được tổ chức nhân dịp kỷ niệm 10 năm điều chỉnh địa giới Thủ đô Hà Nội (2008-2018).

Dự kiến, các diễn viên sẽ được chia thành 7 khối, với các màn trình diễn những động tác, các trò, điệu múa dân gian trên đường phố. Đặc biệt, dịp này, hàng trăm người mẫu sẽ cùng mặc áo dài cổ, áo dài cách tân thuộc các bộ sưu tập mới nhất do các nhà thiết kế tại Thủ đô thực hiện...■ **N. HỒNG**

Chương trình “Ký ức thời hoa lửa”

Tối 25/7, Chương trình nghệ thuật “Ký ức thời hoa lửa” nhân dịp kỷ niệm 71 năm Ngày Thương binh - Liệt sĩ (27/7/1947 - 27/7/2018) đã diễn ra tại Cung Văn hóa Lao động Hữu nghị Việt Xô. Chương trình do Báo Nhân dân, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội phối hợp tổ chức.

Với tinh thần tri ân, tưởng nhớ nhiều thế hệ anh hùng, liệt sĩ, thương binh đã quên mình vì nền độc lập, tự do của Tổ quốc, “Ký ức thời hoa lửa” sẽ đem đến cho người xem những tiết mục nghệ thuật đặc sắc, nhằm động viên và phát huy truyền thống cách mạng trong công cuộc đổi mới đất nước, tăng cường ý thức trách nhiệm, lòng biết ơn, khơi dậy niềm tự hào dân tộc và đạo lý “uống nước nhớ nguồn”, đền ơn đáp nghĩa của dân tộc.■ **Đ. KHOA**

Hoà nhạc Toyota năm 2018

Dàn nhạc Giao hưởng Việt Nam và Công ty Ô tô Toyota Việt Nam sẽ tiếp tục tổ chức Chương trình “Hoà nhạc Toyota” 2018 (Toyota Concert) dành cho khán thính giả yêu nhạc cổ điển. Với những tác phẩm kinh điển được biểu diễn bởi các nghệ sĩ tài năng, Toyota Concert 2018 hứa hẹn sẽ mang đến đêm nhạc ấn tượng, dưới sự dẫn dắt của nhạc trưởng người Nhật Bản tài ba Honna Tetsuji.

Chương trình gồm 3 đêm diễn, trong đó có 2 đêm tại Hà Nội (vào ngày 10 và 11/8) và tại TP. HCM (ngày 14/8). Như mọi năm, toàn bộ số tiền bán vé từ Chương trình sẽ tiếp tục được sử dụng để đóng góp cho Chương trình “Học bổng Toyota Hỗ trợ tài năng trẻ âm nhạc Việt Nam”.■ **ĐẶNG KHOA**

TIN VẤN

+ Thủ tướng Chính phủ Nguyễn Xuân Phúc thống nhất việc TP. Hà Nội đăng cai tổ chức Sea Games 31 và Para Games 11 năm 2021.

+ Ủy ban T.U Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, Bộ Nội vụ và T.U Hội Cựu chiến binh Việt Nam đã ký Chương trình phối hợp đo lường sự hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước giai đoạn 2018-2020.

+ Lễ Công bố triệu chữ ký vì an toàn thực phẩm đã ghi nhận trên 1 triệu lượt người ký tên hưởng ứng Chương trình hành động vì an toàn thực phẩm sau 8 tháng phát động.■ **N. HỒNG**

Phát triển rộng khắp phong trào đền ơn, đáp nghĩa

Theo Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội (LĐ-TB&XH), cả nước hiện có hơn 9 triệu người có công (trong đó có trên 1,2 triệu liệt sĩ, 127 nghìn Bà mẹ Việt Nam anh hùng, trên 800 nghìn thương binh, 110 nghìn người hoạt động kháng chiến bị địch bắt tù, đày và gần 320 nghìn

sóc và tình cảm cho các cán bộ công chức là thương binh, thân nhân liệt sĩ. Phong trào đền ơn, đáp nghĩa luôn được lãnh đạo KTNN và toàn Ngành hưởng ứng, các tổ chức chính trị - xã hội của KTNN luôn có hoạt động tri ân thiết thực như: tặng quà nhân dịp 27/7 hằng năm cho các thương binh, liệt sĩ, thân nhân liệt sĩ; tổ chức xây dựng nhà tình nghĩa cho các đối

khai trương vào đúng dịp kỷ niệm Ngày Thương binh - Liệt sĩ năm nay. Việc xây dựng Cổng thông tin sẽ tạo điều kiện cho thân nhân liệt sĩ tiếp cận thông tin về liệt sĩ được nhanh chóng, chính xác hơn, qua đó giúp các thân nhân giảm bớt khó khăn trong hành trình tìm mộ người thân.

Trước đó, tại tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, Bộ LĐ-TB&XH đã phối hợp tổ

KỶ NIỆM 71 NĂM NGÀY THƯƠNG BINH - LIỆT SĨ (27/7/1947 - 27/7/2018):

Lan tỏa phong trào đền ơn, đáp nghĩa

□ **PHÓ HIỆN**

Thực hiện tốt chính sách đền ơn, đáp nghĩa, tri ân các gia đình chính sách, người có công với cách mạng là chủ trương lớn được Đảng, Nhà nước quan tâm, chăm lo. Tuy nhiên, để công tác này tạo sức lan tỏa trong toàn xã hội, các hình thức tri ân cần phải được đổi mới, mang ý nghĩa thiết thực hơn nữa.



Đoàn cán bộ KTNN thăm và tặng quà tại Trung tâm Điều dưỡng thương binh Thuận Thành (tỉnh Bắc Ninh) **Ảnh: TL**

Hằng năm, ngân sách T.U chi trên 30 nghìn tỷ đồng, ngân sách địa phương chi trên 2 nghìn tỷ đồng trợ cấp cho người có công. Cả nước đã dành hơn 11 nghìn tỷ đồng hỗ trợ cho trên 400 nghìn gia đình chính sách; Chủ tịch nước cũng dành gần 900 tỷ đồng tặng quà cho các đối tượng chính sách dịp Tết Nguyên đán và kỷ niệm Ngày Thương binh - Liệt sĩ.■

người hoạt động kháng chiến và con đẻ bị nhiễm chất độc hóa học được công nhận... Cùng với chính sách của Đảng và Nhà nước, phong trào đền ơn, đáp nghĩa được phát triển rộng khắp trong cả nước. Chi tính từ năm 2013-2017, Quỹ “Đền ơn đáp nghĩa” của T.U đã vận động được trên 17,8 tỷ đồng, của địa phương vận động được gần 5,2 nghìn tỷ đồng. 63,5 nghìn sổ tiết kiệm đã được trao tặng cho các thương binh, bệnh binh... với tổng kinh phí gần 2,9 nghìn tỷ đồng; xây dựng mới và sửa chữa trên 85 nghìn nhà tình nghĩa trị giá hơn 10,7 nghìn tỷ đồng...

Cùng với cả nước, nhiều năm qua, KTNN luôn dành sự quan tâm chăm

tượng chính sách xã hội... với tổng số tiền lên tới hàng tỷ đồng.

Tạo sự chuyển biến trong thực hiện chính sách

Kết quả trên cho thấy, nhiều chủ trương, chính sách dành cho người có công với cách mạng của Đảng, Nhà nước đã được triển khai kịp thời, hiệu quả. Đặc biệt, hướng đến kỷ niệm 71 năm Ngày Thương binh - Liệt sĩ, trên khắp cả nước, nhiều hoạt động tri ân thiết thực, ý nghĩa đang tiếp tục diễn ra.

Một trong những hoạt động tri ân ý nghĩa, theo Bộ trưởng Bộ LĐ-TB&XH Đào Ngọc Dung, là sự ra đời của Cổng Thông tin điện tử về liệt sĩ, mộ liệt sĩ và nghĩa trang liệt sĩ dự kiến

chức Hội nghị biểu dương người có công với cách mạng tiêu biểu toàn quốc năm 2018. Tại Hội nghị, Chủ tịch nước Trần Đại Quang đã ghi nhận và bày tỏ sự biết ơn những công lao to lớn mà bao thế hệ người có công, các gia đình chính sách đã đóng góp cho đất nước, cho dân tộc, đồng thời đề nghị các cấp, ngành chức năng ưu tiên nguồn lực giải quyết những nhu cầu cấp thiết đối với người có công; chú trọng đào tạo nghề, giải quyết việc làm cho con em người có công; tạo điều kiện để các cơ sở sản xuất, kinh doanh của các đồng chí thương, bệnh binh hoạt động có hiệu quả, góp phần nâng cao đời sống vật chất và tinh thần cho gia đình người có công...

Dự Chương trình Nghệ thuật đặc biệt mang tựa đề “Bài ca bất tử” tại tỉnh Hà Tĩnh mới đây, Thủ tướng Chính phủ Nguyễn Xuân Phúc đã có bài phát biểu tri ân công lao các Anh hùng liệt sĩ nhân dịp kỷ niệm 71 năm Ngày Thương binh - Liệt sĩ và 50 năm Chiến thắng Đồng Lộc (1968-2018). Thủ tướng khẳng định: “Việc thực hiện tốt chính sách ưu đãi, chăm sóc người có công là bổn phận, trách nhiệm thường xuyên, lâu dài của cả hệ thống chính trị, của toàn xã hội và mỗi người chúng ta”.

Có thể thấy, thực hiện tốt các chính sách đối với người có công, thông điệp ấy đã được lãnh đạo Đảng, Nhà nước, Chính phủ truyền đi rất rõ. Do đó, việc đổi mới các hình thức tri ân mang tính thiết thực hơn nữa, trong đó có sự tham gia của các thành phần trong xã hội sẽ góp phần lan tỏa phong trào đền ơn, đáp nghĩa cũng như thể hiện truyền thống “uống nước nhớ nguồn” của dân tộc.■

Những ngày này, thông tin về Kỳ thi Trung học phổ thông (THPT) quốc gia năm 2018 tiếp tục “nóng” lên khi hàng trăm bài thi bị sửa điểm, vi phạm quy chế thi xảy ra tại nhiều địa phương.

Sau những bê bối tại tỉnh Hà Giang, sai phạm “tây trời” trong Kỳ thi này tiếp tục xảy ra tại tỉnh Sơn La. Bộ Giáo dục và Đào tạo (GD&ĐT) đã vào cuộc và thành lập các Tổ công tác tiến hành xác minh tại các điểm thi có dấu hiệu vi phạm quy chế thi trên toàn quốc; đồng thời yêu cầu các địa phương tự rà soát, đánh giá đúng kết quả của Kỳ thi trên địa bàn.

Còn nhớ, tại Hội nghị Triển khai công tác thi THPT quốc gia và tuyển sinh năm 2018,

Khi niềm tin bị “đánh cắp”

Phó Thủ tướng Chính phủ Vũ Đức Đam đã nhấn mạnh: “Công tác chuẩn bị Kỳ thi càng thuận lợi thì càng phải cẩn thận, không được chủ quan để xảy ra những sự cố đáng tiếc, thậm chí có thể gây hậu quả nghiêm trọng”.

Rõ ràng, cảnh báo của Phó Thủ tướng là không thừa, bởi đây là Kỳ thi mà cả xã hội đặt kỳ vọng và “đã có lòng tin đối với ngành giáo dục” qua các kỳ thi trước đó. Thế nhưng, tiêu cực vẫn xảy ra và đã để lại hậu quả rất nghiêm trọng. Hàng loạt hành vi vi phạm quy chế thi được phát hiện qua thanh tra, như: sửa điểm bài thi; tổ chức

quản lý khu vực chấm thi sai quy định; các phương tiện, thiết bị liên quan đến bảo quản, chấm bài thi không được đảm bảo...

Căn cứ vào kết quả kiểm tra, rà soát, Tổ công tác đã sử dụng kết quả chấm thẩm định để thay thế cho kết quả các bài thi bị can thiệp, trả lại kết quả thực cho thí sinh. Cùng với đó, các cơ quan chức năng đã vào cuộc và xử lý trách nhiệm của những cá nhân, tổ chức để xảy ra sai phạm với hình thức cao nhất là khởi tố vụ án như tại Hà Giang.

Những tiêu cực xảy ra đã lấy đi niềm tin về sự công bằng trong thi cử và nền

giáo dục nước nhà; đồng thời phản ánh tình trạng đáng báo động, đó là sự thiếu trung thực và bệnh thành tích trong giáo dục. Bản thân các học sinh được sửa điểm không có lỗi, nhưng chính những người là tác nhân của vụ việc đã gieo vào đầu các em những suy nghĩ tiêu cực và gian dối.

Ở góc độ quản lý ngành, Bộ GD&ĐT cần thấy rõ thực tế: Các phương án chuẩn bị cho Kỳ thi vẫn chưa lường trước được nguy cơ vi phạm quy chế thi tại địa phương... Việc cần làm lúc này là Bộ phải thẳng thắn nhìn nhận trách nhiệm cũng như đề ra giải pháp hữu hiệu để đưa Kỳ thi trở về với đúng bản chất, lấy lại niềm tin của xã hội!..■ **NGUYỄN LỘC**

Vấn đề bạn đọc quan tâm

Chất độc hại gây ung thư

Amiăng là tên gọi chung của loại sợi khoáng silicate, được bắt nguồn từ tiếng Hi Lạp cổ có nghĩa là “không thể bị phá hủy”. Sợi amiăng được chia thành 2 nhóm chính là nhóm sợi amiăng nâu, xanh và nhóm sợi amiăng trắng. Amiăng nâu và xanh là loại sợi đã được chứng minh gây ra ung thư và bị cấm sử dụng hoàn toàn trên toàn thế giới từ những năm 1980. Trong khi đó, amiăng trắng vẫn đang được cho phép sử dụng tại 139 quốc gia trên thế giới. Việt Nam là nước tiêu thụ khoảng 3,2% lượng amiăng trắng toàn cầu và nằm trong nhóm 10 nước tiêu thụ nhiều nhất.

Theo Bộ Y tế, amiăng xâm nhập vào cơ thể và gây hại chủ yếu qua đường hô hấp, khi người lao động và người sử dụng hít phải bụi hô hấp có chứa bụi amiăng phát tán trong môi trường. Các công việc phát sinh bụi chủ yếu trong quy trình sản xuất (xé bao, nghiền, trộn, khoan, nổ mìn...) hay trong sử dụng tại cộng đồng khi người dân khoan, cắt, phá dỡ, đập các tấm lợp, vật liệu có chứa amiăng, sử dụng các vật liệu amiăng để làm đường và móng nhà... Tác hại của amiăng đến sức khỏe người lao động và cộng đồng được biết đến là gây bệnh bụi phổi - amiăng, ung thư phổi, ung thư trung biểu mô ác tính, ung thư thực quản... Người tiếp xúc với amiăng thường phát bệnh sau khi tiếp xúc rất lâu, từ 20 - 30 năm nên thường đến khi nghỉ hưu mới mắc bệnh. Rất khó để kiểm soát mức độ an toàn đối với sức khỏe con người tại các cơ sở sản xuất và sử dụng amiăng.

Các nghiên cứu trên thế giới đều cho thấy, amiăng có khả năng gây bệnh rất cao dù với mức độ tiếp xúc thấp. Tổ chức Y tế thế giới và Tổ chức Lao động quốc tế đều khuyến nghị các nước loại bỏ sử dụng tất cả các loại amiăng để phòng, chống các bệnh liên quan đến amiăng...

AMIĂNG TRẮNG:

Nên cấm hay sử dụng có kiểm soát?

□ HOÀNG LONG

Amiăng trắng là một chất độc hại đang được sử dụng nhiều tại Việt Nam để sản xuất các tấm lợp fibro xi măng. Tuy nhiên, lộ trình cấm sử dụng loại vật liệu này đang gây ra nhiều tranh cãi. Nhiều chuyên gia cho rằng, cần có đánh giá tổng thể hơn về nguy cơ ảnh hưởng đến sức khỏe của loại vật liệu này trong sản xuất tấm lợp fibro xi măng.



Việt Nam nằm trong nhóm 10 nước trên toàn cầu tiêu thụ amiăng trắng nhiều nhất
 Ảnh: TS

Ông Nguyễn Văn Sơn - Phó Viện trưởng Viện Sức khỏe nghề nghiệp (Bộ Y tế) - nêu quan điểm: Lâu nay có nhiều ý kiến tranh cãi về amiăng trắng nhưng chúng ta cần cùng thống nhất là amiăng trắng độc hại; vì có độc hại, cộng thêm công nghệ sản xuất của Việt Nam không thể tiên tiến như ở nước ngoài nên các cơ quan chức năng cần đưa ra giải pháp quản lý về cách sử dụng, tránh sử dụng sai cách và lộ trình phù hợp cấm amiăng trắng.

Cần cân nhắc việc cấm amiăng

Tháng 5/2018, Bộ Xây dựng đã có văn

bản gửi một số nơi lấy ý kiến về “Lộ trình dừng sử dụng amiăng trắng để chấm dứt sản xuất tấm lợp amiăng từ năm 2023”. Nhiều Bộ, ngành đều bày tỏ ủng hộ dừng sản xuất tấm lợp amiăng từ năm 2023, tuy nhiên, nhiều ý kiến cho rằng, trước khi ban hành chính sách này, Bộ cần có những đánh giá toàn diện hơn.

Là đơn vị đã có những theo dõi, giám sát tình hình sức khỏe người lao động trong sản xuất tấm lợp fibro xi măng và bệnh ung thư nghề nghiệp do phơi nhiễm với amiăng trắng, TS.BS. Lê Thị Hằng - Giám đốc Bệnh viện Xây dựng (Bộ Xây dựng), cho biết: Kết quả khám sức khỏe định kỳ và quan trắc môi trường cho toàn ngành xây dựng, bao gồm các DN sản xuất tấm lợp trong các năm qua chưa phát hiện ra các trường hợp ung thư phổi hay ung thư trung biểu mô do amiăng trắng. Với người lao động, tỷ lệ mắc bệnh bụi phổi trong ngành

sản xuất tấm lợp là 0,1 - 0,3%, thấp hơn rất nhiều so với ngành nghề khác như sản xuất gạch, ngói, xi măng (tỷ lệ này khoảng 7,5%), bệnh bụi phổi do amiăng chưa có.

Đồng quan điểm, PGS.TS. Lương Đức Long - Nguyên Viện trưởng Viện Vật liệu xây dựng (Bộ Xây dựng) - phân tích: Sử dụng sợi amiăng trong tấm lợp không độc hại, kể cả sau khi sử dụng xong cũng không độc hại. Vì về cấu trúc, sợi amiăng kết dính rất chặt với xi măng nằm trong tấm lợp, hạt bụi phát tán khỏi tấm fibro xi măng cũng không có sợi amiăng độc lập. Cần minh bạch trong khái niệm độc để cấm amiăng. Vấn đề là kiểm soát sử dụng nguyên liệu amiăng trong sản xuất, sử dụng để an toàn cho người lao động và người dùng. Hiện tại, Việt Nam chưa có bằng chứng rõ ràng về độc hay bệnh tật ung thư phổi, ung thư trung biểu mô do amiăng trắng trong quá trình khám bệnh nghề nghiệp, trong các ca bệnh ung thư tại các đơn vị điều trị. Do đó, cần cân nhắc và minh bạch khi đưa ra quyết định cấm - PGS.TS. Lương Đức Long cho biết.

Cũng theo một nghiên cứu năm 2015 của Viện Nghiên cứu Quản lý Kinh tế T.U (Bộ Kế hoạch và Đầu tư), nếu các DN chuyển đổi sang công nghệ sợi PVA (loại vật liệu ít tốn kém nhất để thay thế hiện nay) thì tổng chi phí lên tới 395 tỷ đồng. Để tháo dỡ và thay thế hàng tỷ mét vuông tấm lợp fibro xi măng đang được sử dụng, tổng số tiền mà Chính phủ phải chi sẽ là 454,5 nghìn tỷ đồng và người tiêu dùng sẽ phải chi trả 183,5 nghìn tỷ đồng cho chi phí tăng lên do sử dụng tấm sợi PVA giai đoạn 2021-2030.■

VACPA mở khóa ôn thi tại TP. HCM

Từ 20/5 - 26/8, Hội Kiểm toán viên hành nghề Việt Nam (VACPA) tại TP. HCM mở khóa ôn thi kiểm toán viên năm 2018 và thi lấy Chứng chỉ hành nghề kế toán. Các Phó Giáo sư, Tiến sỹ, Thạc sỹ nhiều kinh nghiệm đến từ VACPA, Học viện Tài chính, Đại học Kinh tế... tham gia giảng dạy, giúp các thí sinh trang bị những kiến thức, kỹ năng cần thiết nhất để đạt kết quả cao trong kỳ thi.■

Thành lập Hội Kế toán và Kiểm toán Quảng Bình

Ngày 20/7, Đại hội Thành lập Hội Kế toán và Kiểm toán Quảng Bình đã được tổ chức thành công với sự tham dự của hơn 100 đại biểu, trong đó có 73 hội viên sáng lập đại diện cho hơn 500 cán bộ kế toán tại tỉnh. Đại hội đã thảo luận và thông qua Chương trình hoạt động nhiệm kỳ 2018-2023 và Điều lệ Hội. Qua đây, Hội Kế toán và Kiểm toán Việt Nam cũng thể hiện cam kết sẽ dành sự quan tâm hỗ trợ đặc biệt cho Hội trong thời gian tới.■

Cơ hội làm việc tại Grant Thornton

Grant Thornton Việt Nam - một trong những DN đạt chuẩn đào tạo và phát triển chuyên môn của Hiệp hội Kế toán công chứng Australia - đang tìm kiếm những ứng viên tiềm năng và phù hợp để gia nhập đội ngũ nhân viên ngày càng lớn mạnh của Công ty tại Hà Nội với vị trí Tư vấn thuế. Ứng viên cần có ít nhất 1 năm kinh nghiệm trong lĩnh vực luật, kế toán - kiểm toán, tài chính. Thời hạn dự tuyển là ngày 31/7/2018.■
 YẾN NHI



Tim hiệu về KTVNN

Xác định cỡ mẫu

10. KTVNN phải xác định cỡ mẫu đủ lớn để giảm rủi ro lấy mẫu xuống một mức thấp có thể chấp nhận được.

11. Cỡ mẫu là số lượng các phần tử trong tổng thể được lựa chọn theo tiêu thức nhất định vào mẫu để kiểm tra trên cơ sở áp dụng phương pháp thống kê hoặc phi thống kê. Mức độ rủi ro lấy mẫu mà KTVNN có thể chấp nhận sẽ ảnh hưởng tới cỡ mẫu cần chọn. Mức độ rủi ro mà KTVNN có thể chấp nhận càng thấp thì cỡ mẫu cần thiết sẽ càng lớn.

12. Cỡ mẫu có thể xác định thông qua các tính toán thống kê hoặc dựa trên xét đoán chuyên môn của KTVNN. Khi xác định cỡ mẫu, KTVNN cần lưu ý một số trường hợp sau:

(i) Trong thử nghiệm kiểm soát, KTVNN có thể xem xét các yếu tố dưới đây khi xác định cỡ mẫu. Các yếu tố này cần được xem xét đồng thời với nhau và giả định rằng KTVNN không thay đổi nội dung hoặc lịch trình thực hiện các thử nghiệm kiểm soát hoặc không thay đổi phương pháp tiến hành các thử nghiệm cơ bản khi xử lý các rủi ro đã được đánh giá:

- Mức độ đảm bảo mà KTVNN dự định đạt được từ tính hữu hiệu của các kiểm soát càng cao thì rủi ro có sai sót trọng yếu mà KTVNN đánh giá càng thấp và do đó cỡ mẫu cần thiết càng lớn;
- Tỷ lệ sai lệch có thể bỏ qua càng thấp thì cỡ mẫu cần thiết càng lớn;
- Tỷ lệ sai lệch dự kiến càng cao thì cỡ mẫu cần thiết càng lớn để KTVNN có thể đưa ra ước tính hợp lý về tỷ lệ sai lệch thực tế;
- Mức độ đảm bảo mà KTVNN mong muốn về việc kết quả mẫu phản ánh chân thực tỷ lệ sai lệch thực tế của tổng thể càng lớn thì cỡ mẫu cần thiết càng lớn;
- Đối với các tổng thể lớn, số lượng phần tử thực tế trong tổng thể hầu như không có ảnh hưởng đến cỡ mẫu. Tuy nhiên, đối với các tổng thể nhỏ, lấy mẫu kiểm toán có thể

QUY ĐỊNH CHUẨN MỰC KIỂM TOÁN NHÀ NƯỚC SỐ 1530

LẤY MẪU KIỂM TOÁN TRONG KIỂM TOÁN TÀI CHÍNH

(Tiếp theo kỳ trước)

không hiệu quả bằng các phương pháp thay thế khác để thu thập đầy đủ bằng chứng kiểm toán thích hợp.

(ii) Trong việc kiểm tra chi tiết, KTVNN có thể xem xét các yếu tố dưới đây khi xác định cỡ mẫu. Các yếu tố này cần được xem xét đồng thời với nhau và giả định rằng KTVNN không thay đổi phương pháp tiến hành các thử nghiệm kiểm soát hoặc không thay đổi nội dung, lịch trình thực hiện các thử nghiệm cơ bản khi xử lý các rủi ro đã được đánh giá.

• Đánh giá của KTVNN về rủi ro có sai sót trọng yếu càng cao thì cỡ mẫu cần thiết càng lớn. KTVNN càng thu thập được nhiều bằng chứng kiểm toán từ kiểm tra chi tiết (nghĩa là rủi ro phát hiện càng thấp) thì cỡ mẫu cần thiết càng lớn;

• KTVNN càng dựa nhiều hơn vào các thử nghiệm cơ bản khác (kiểm tra chi tiết hoặc các thủ tục phân tích cơ bản) để giảm rủi ro phát hiện liên quan đến một tổng thể cụ thể xuống một mức thấp có thể chấp nhận được thì mức độ đảm bảo mà KTVNN đặt ra đối với việc lấy mẫu càng thấp và do đó cỡ mẫu có thể càng nhỏ;

• Sai sót có thể bỏ qua càng thấp thì cỡ mẫu cần thiết càng lớn;

• Số liệu sai sót mà KTVNN dự kiến sẽ phát hiện trong tổng thể càng lớn thì cỡ mẫu cần thiết càng lớn để có thể đưa ra một ước tính hợp lý về số liệu sai sót thực tế của tổng thể;

• Việc phân nhóm tổng thể có thể hữu ích khi có khác biệt lớn về giá trị, tính chất các phần tử trong tổng thể. Khi một tổng thể có thể được phân nhóm thích hợp thì tổng cỡ mẫu của các nhóm sẽ thường nhỏ hơn cỡ mẫu cần thiết để đạt được một mức độ rủi ro lấy mẫu nhất định, nếu so với trường hợp lấy mẫu từ toàn bộ tổng thể;

• Đối với các tổng thể lớn, số lượng phần tử thực tế của tổng thể không có ảnh hưởng đáng kể đến cỡ mẫu.■

(Kỳ sau đăng tiếp)

Tin tức

Italia: Tòa án Kiểm toán kêu gọi cắt giảm nợ công

Trong Báo cáo kiểm toán giữa năm 2018 phát hành hôm 12/7, Tòa Kiểm toán Italia kêu gọi Chính phủ nước này cần phải có chính sách phù hợp để tiến tới cắt giảm nợ công, nếu việc này không được thực hiện thì tính ổn định tài chính trong dài hạn sẽ gặp rủi ro. Tòa án Kiểm toán cho rằng, tình trạng dân số già hóa nhanh chóng sẽ gây áp lực rất lớn đối với chi tiêu công ở tất cả các nước châu Âu, bao gồm cả Italia. Theo Viện Thống kê Quốc gia Italia, nợ công của Italia ở mức 2,3 nghìn tỷ Euro (gần 2,7 nghìn tỷ USD) hay 131,8% GDP tính đến cuối năm 2017.■

(Theo Xinhua)

Australia: ANAO công bố Kế hoạch kiểm toán năm 2019

Mới đây, KTNN Australia (ANAO) đã công bố Kế hoạch kiểm toán năm 2019, theo đó, trong năm tới, ANAO dự kiến sẽ tiến hành 87 cuộc kiểm toán hoạt động song song cùng các cuộc kiểm toán hiện vẫn đang còn tiếp tục. Một số trọng điểm được xác định bao gồm: tính tuân thủ theo các khuôn khổ chính sách pháp luật; thúc đẩy tính minh bạch trong sử dụng hiệu quả tiền của người nộp thuế thông qua các cuộc kiểm toán mua sắm công, quản lý hợp đồng và các khoản tài trợ; tính hiệu quả trong cung cấp dịch vụ cho người dân, kiểm soát an ninh mạng.■

(Theo ANAO)

Tin vắn

►► Ngày 22/7, Deloitte chính thức được bổ nhiệm trở thành hãng kiểm toán độc lập của Tập đoàn Tài chính Finbond thay thế KPMG sẽ kết thúc nhiệm kỳ vào cuối năm 2018.■

(Theo Economia)

►► EY đã giành được hợp đồng kiểm toán trong lĩnh vực xây dựng của Anh là SIG, với 78% phiếu bầu tại cuộc họp thường niên của SIG diễn ra vào tháng 6/2018.■

(Theo The Times)

TRÚC LINH

NIGERIA:

Nhiều cơ quan, doanh nghiệp trì trệ nộp báo cáo tài chính

□ THANH XUYỀN

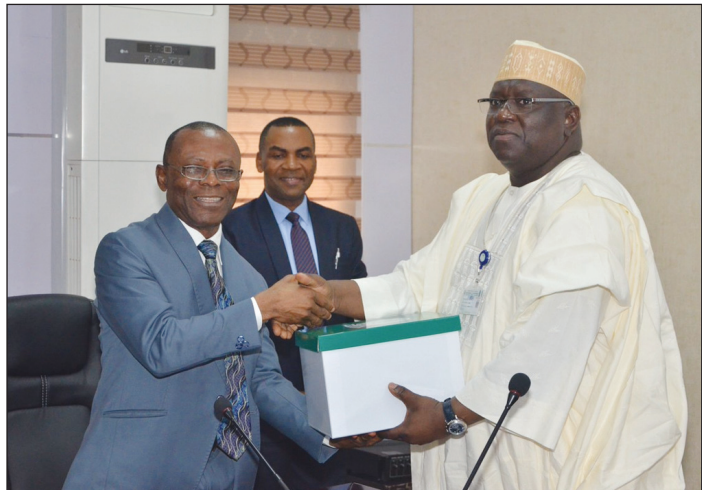
Mới đây, Văn phòng Tổng Kiểm toán Liên bang Nigeria (OAuGF) đã công bố Báo cáo thường niên 2016 trong đó đề cập đến nhiều vấn đề bất cập, đặc biệt nhấn mạnh tình trạng nhiều cơ quan, DNNN không tuân thủ các quy định nộp báo cáo tài chính (BCTC) nhiều năm liền.

Hàng trăm MDA coi thường quy định nộp BCTC

Theo báo cáo mới nhất của OAuGF, tình trạng các Bộ, ban, ngành, cơ quan nhà nước của Nigeria (MDA) coi thường, không tuân thủ các quy định của luật pháp Nigeria đã tăng cao kỷ lục trong 2 năm đầu tiên của nhiệm kỳ Tổng thống Muhammadu Buhari, kể từ khi Nigeria quay trở về chế độ dân chủ từ chế độ độc tài vào năm 1999. Nếu năm 2014, số MDA bị lên án không tuân thủ quy định nộp BCTC là 148 cơ quan - mức kỷ lục trong suốt 22 năm trước đó - thì đến năm 2015, con số này đã tăng lên 215 và đến năm 2016, có tới 324 MDA cố tình không gửi các BCTC để phục vụ công tác kiểm toán.

Báo cáo cho biết thêm, chỉ có 51 BCTC được kiểm toán trong năm 2016 và tính đến ngày 27/12/2017, 149 BCTC đã kiểm toán của năm 2015 mới được nộp cho OAuGF. Điều này trái với quy định của Chính phủ và yêu cầu của lãnh đạo các MDA, đó là các DN phải nộp BCTC đã được kiểm toán lên OAuGF muộn nhất vào ngày 31/5 của năm kế tiếp.

Trong báo cáo, Tổng Kiểm toán Nigeria Anthony Ayine đã bày tỏ mối quan ngại về hậu quả do tình trạng trên gây ra; đồng thời cảnh báo: “Tình trạng các DN vừa quốc doanh vi phạm nghĩa vụ báo cáo tài chính đang ngày càng gia tăng, lan rộng và đã trở thành một vấn đề nan giải tại Nigeria”. Ông Anthony Ayine



Tổng Kiểm toán Nigeria Anthony Ayine (bên trái) trình Báo cáo thường niên 2016 lên Quốc hội

Ảnh: ST

cho biết thêm, vào tháng 4/2018, 109 cơ quan nhà nước vẫn không nộp các BCTC từ năm 2013 và 76 cơ quan khác mới nộp BCTC đến năm 2010, thậm chí có 65 cơ quan chưa bao giờ nộp bất kỳ BCTC nào kể từ khi được thành lập nhưng vẫn hoạt động bình thường trong suốt nhiều năm mà không gặp phải sự can thiệp nào của các cơ quan có thẩm quyền. Tuy nhiên, tên của các cơ quan vi phạm này không được đề cập trong các báo cáo đã công bố.

Việc hầu hết các DN quốc doanh, DN vừa quốc doanh không gửi các BCTC tới OAuGF theo đúng quy định đã khiến Văn phòng không thể hoàn thành nhiệm vụ kiểm toán các BCTC của các DN này, vô hình trung vi phạm Hiến pháp nước Cộng hòa Liên bang Nigeria.

Cán áp dụng các hình thức xử phạt nghiêm khắc

Không những chỉ trích các sai phạm, Tổng Kiểm toán còn chỉ ra một vấn đề đáng quan ngại khi nhân lực làm việc tại các phòng, ban kế toán của các MDA đang ngày càng yếu kém, tụt hậu, không

bắt kịp những tiến bộ trong lĩnh vực chuyên môn, dẫn đến chưa phản ứng kịp thời với những tiến bộ trong hoạt động kiểm toán, không đáp ứng được những yêu cầu mới của các cơ quan kiểm tra, giám sát. Đây là một trở ngại lớn đối với quá trình cùng cố, phát triển tính minh bạch và trách nhiệm giải trình của quốc gia.

Trước thực trạng trên, Văn phòng Tổng Kiểm toán đã tổ chức một số cuộc truy vấn kiểm toán, tuy nhiên, kế toán viên của các cơ quan, DN vi phạm đã không giải thích được việc chưa tuân thủ các quy định nộp BCTC. Tổng Kiểm toán đề nghị Ủy ban Tài khoản công Nigeria cần có những biện pháp mạnh mẽ, hiệu quả nhằm yêu cầu lực lượng nhân sự này phải tuân thủ mọi khuyến nghị để giải quyết các vấn đề nan giải trên.

Trong báo cáo của Văn phòng, ông Anthony Ayine đã nhấn mạnh thêm một lần nữa về việc Chính phủ cần sớm áp dụng “các lệnh trừng phạt nghiêm ngặt” đối với các MDA không tuân thủ luật pháp, trong đó bao gồm cả việc xử phạt lãnh đạo các cơ quan, DN vi phạm quy định gây ra nhiều hậu quả nghiêm trọng. Tuy nhiên, một số quan chức trong Chính phủ liên bang cho biết, hiện tại, Chính phủ vẫn chưa có kế hoạch cụ thể nào để nghiên cứu, xem xét đưa ra những biện pháp hiệu quả hơn.■

(Theo Independent và Publicnotic)

MALAYSIA:

Bộ Quốc phòng vào “tầm ngắm” của Ủy ban Điều tra đặc biệt

Bộ Quốc phòng Malaysia Mo-hamad Sabu. Cụ thể, Ủy ban sẽ tiến hành điều tra về các hợp đồng mua bán có dấu hiệu sai phạm và nghi vấn bất thường, tiêu biểu như: Dự án Mua sắm tàu biển Scorpene từ Pháp trong năm 2002 với giá trị 1,2 tỷ Euro, việc tư nhân hóa 40.000 ha đất của Bộ Quốc phòng cho 3 cá nhân mà không tiến hành mở thầu, sự biến mất của 2 động cơ thay thế của máy bay không quân phản lực có giá trị 50 triệu Ringgit (12,3 triệu

USD)/động cơ tại căn cứ quân sự Sungai Besi năm 2008.

Với vai trò là người đứng đầu Ủy ban Điều tra đặc biệt, ông Ambrin Buang cho biết, ngoài việc thu thập thông tin, điều tra nhằm phát hiện các sai phạm, Ủy ban cũng sẽ cung cấp các khuyến nghị để khắc phục những điểm yếu, lỗ hổng nhằm cải thiện công tác quản trị công, tài chính công.

Ông Ambrin Buang khẳng định, vai trò của Ủy ban Điều

tra đặc biệt sẽ không chông chéo với vai trò của KTNN Malaysia (NAD). Các kết quả kiểm toán của Ủy ban sẽ được báo cáo lên Nội các Malaysia, trực tiếp là Thủ tướng Mahathir Mohamad, để có các biện pháp xử lý tiếp theo. Trong khi đó, báo cáo của NAD được trình lên Quốc hội và NAD sẽ có thẩm quyền vượt trội hơn Ủy ban Điều tra đặc biệt trong việc tiếp cận, xem xét các báo cáo tài chính của chính quyền liên

bang, tiểu bang và chính quyền địa phương.

Ông Ambrin Buang cho biết, không có khung thời gian được ấn định cho cuộc kiểm toán lần này do quá trình điều tra phải lật lại những thỏa thuận, những mối quan hệ, số sách và ghi chép từ hơn chục năm trước và Ủy ban có thể kêu gọi bất kỳ cựu bộ trưởng hoặc thứ trưởng nào hỗ trợ cho các cuộc điều tra của Ủy ban nếu cần. Những thông tin, phát hiện của Ủy ban Điều tra đặc biệt sẽ hỗ trợ và giúp ích cho quá trình điều tra tiếp theo của các cơ quan thực thi pháp luật như cơ quan cảnh sát và Ủy ban Chống tham nhũng Malaysia.■

(Theo Malaysia Today và Malay Mail)
NGỌC QUỲNH

KIỂM TOÁN
KIỂM TOÁN NHÀ NƯỚC

Tổng biên tập: ĐỖ HỒNG CÔNG
Phó Tổng biên tập: MAI HẢI ĐƯỜNG

Trụ sở: 111 Trần Duy Hưng - Cầu Giấy - Hà Nội

Email: baokiemtoan@sav.gov.vn

Website: baokiemtoannhanuoc.vn, www.auditnews.vn

Điện thoại: Phòng Trị sự: (024) 6282 2260, Phòng Báo điện tử: (024) 6282 2181

Phòng Thư ký tòa soạn: (024) 6282 2152, Phòng Phát hành - Quảng cáo: (024) 6282 2293

Fax: (024) 6282 0708

Tài khoản: Báo Kiểm toán - 2601 0000 056239

Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam - Chi nhánh Tây Hà Nội

Giấy phép hoạt động báo chí in: Số 806/GP-BTTTT ngày 14/5/2012 của Bộ Thông tin và Truyền thông

Chế bản vi tính tại Tòa soạn

In tại Công ty TNHH MTV in Quân đội 1

Giá: 3.900đ

Cắt giảm các thủ tục hành chính (TTHC) không cần thiết, rút ngắn thời gian, chi phí giải quyết TTHC cho người dân, DN..., những nỗ lực này của Bảo hiểm xã hội (BHXH) Việt Nam đã được Ban Chỉ đạo cải cách hành chính (CCHC) của Chính phủ cũng như người dân, DN ghi nhận và đánh giá cao.

Tại buổi làm việc với Đoàn kiểm tra của Ban Chỉ đạo CCHC của Chính phủ mới đây, đại diện BHXH Việt Nam cho biết, trong năm 2017, BHXH Việt Nam đã tiến hành rà soát, đơn giản biểu mẫu, hoàn thiện quy trình tất cả các lĩnh vực; giải quyết và chi trả các chế độ BHXH, Bảo hiểm y tế (BHYT), Bảo hiểm thất nghiệp theo hướng tạo điều kiện thuận lợi cho người tham gia và thụ hưởng. BHXH Việt Nam đã cắt giảm số TTHC từ 32 xuống còn 28 thủ tục; rút ngắn thời hạn cấp sổ BHXH từ 20 ngày, Thẻ BHYT từ 7 ngày xuống 5 ngày, cấp lại Thẻ BHYT không thay đổi thông tin được thực hiện trong ngày...

Toàn ngành BHXH hiện đang duy trì nghiêm túc việc tổ chức bộ phận “Một cửa” tại BHXH cấp tỉnh, cấp huyện để tiếp nhận

NGÀNH BẢO HIỂM XÃ HỘI:

Nỗ lực cải cách hành chính, tạo thuận lợi cho người dân và doanh nghiệp

□ NGUYỄN VŨ



Bộ phận “một cửa” tại BHXH cấp tỉnh, huyện hoạt động thông suốt, hiệu quả
Ảnh: Tư liệu

hồ sơ và trả kết quả giải quyết TTHC cho tổ chức, cá nhân; thực hiện hiệu quả hình thức giao dịch điện tử. Đến tháng 6/2018, cả nước có trên 90% đơn vị đã thực hiện giao dịch hồ sơ điện tử; 63/63 tỉnh, thành phố triển khai nộp hồ sơ qua dịch vụ bưu chính công ích (DN không phải trả phí)...

Đáng lưu ý, công nghệ thông tin đã bao phủ hầu hết các hoạt động nghiệp vụ chủ yếu của ngành BHXH, như: giao dịch điện tử trong công tác thu, cấp sổ thẻ; giám định điện tử chi phí khám, chữa bệnh BHYT; số hóa hồ sơ lưu trữ; các phần mềm phục vụ công tác tài chính - kế toán, quản lý văn bản...; từ đó góp phần nâng cao hiệu quả công tác quản lý, rút ngắn

thời gian, chi phí giải quyết TTHC cho người dân và DN.

Thứ trưởng, Tổng Giám đốc BHXH Việt Nam Nguyễn Thị Minh cho biết, thời gian qua, ngành BHXH đã thực hiện một loạt các giải pháp quyết liệt về CCHC, hướng đến mục tiêu tạo thuận lợi trong quan hệ giữa cơ quan BHXH với người dân và cộng đồng DN. Bên cạnh đó, BHXH Việt Nam cũng tăng cường giám sát, kiểm tra công tác tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả giải quyết TTHC của BHXH các địa phương thông qua phần mềm theo dõi trên Hệ thống “Một cửa điện tử” tập trung; khảo sát đánh giá mức độ hài lòng của người dân

đối với sự phục vụ của cơ quan BHXH tại các đơn vị sử dụng lao động; tăng cường kiểm tra định kỳ hoặc đột xuất công tác cải cách TTHC tại BHXH địa phương để kịp thời phát hiện, giải quyết những khó khăn, vướng mắc. “Những vướng mắc, bất cập đều phải được khắc phục với mục tiêu cao nhất là phục vụ người tham gia, thụ hưởng chính sách BHXH, BHYT ngày càng tốt hơn” - Tổng Giám đốc BHXH Việt Nam nói.

Tại buổi làm việc, Bộ trưởng Bộ Nội vụ Lê Vĩnh Tân - Trưởng Đoàn kiểm tra - đã ghi nhận và đánh giá cao kết quả CCHC của BHXH Việt Nam; đồng thời đề nghị, ngành BHXH cần tiếp tục CCHC về thủ tục, tổ chức bộ máy theo đúng tinh thần chỉ đạo của T.Ư; không ngừng nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ cho đội ngũ công chức, viên chức để đáp ứng yêu cầu công việc ngày càng cao của Ngành.■

Năm 2017, BHXH Việt Nam vươn lên vị trí thứ 2 trong bảng xếp hạng chung 25 Bộ, ngành thuộc Chính phủ về mức độ ứng dụng công nghệ thông tin, tăng 18 bậc so với năm 2016... BHXH Việt Nam dẫn đầu khối cơ quan thuộc Chính phủ trong kết quả đánh giá, xếp hạng phát triển Chính phủ điện tử Việt Nam 2017 do Hội Truyền thông số Việt Nam phối hợp với Bộ Thông tin - Truyền thông thực hiện.■

DIỆN BIÊN:

Nhiều khó khăn trong thực hiện chính sách Bảo hiểm xã hội, Bảo hiểm y tế

Là tỉnh miền núi, biên giới, những năm qua, việc triển khai thực hiện chính sách Bảo hiểm xã hội (BHXH), Bảo hiểm y tế (BHYT), Bảo hiểm thất nghiệp (BHTN) tại tỉnh Điện Biên đã đạt được một số kết quả quan trọng. Cụ thể, số thu và đối tượng tham gia tăng; việc cấp sổ BHXH, Thẻ BHYT cho đối tượng được thực hiện kịp thời; giải quyết và chi trả các chế độ chính sách về BHXH, BHYT, BHTN đảm bảo chính xác, khách quan, minh bạch; công tác triển khai giao dịch hồ sơ điện tử trong lĩnh vực BHXH được chú trọng, góp phần giảm thời gian giao dịch của đơn vị với cơ quan BHXH.

Tuy nhiên, Báo cáo sơ kết 5 năm thực hiện Nghị quyết số 21-NQ/TW ngày 22/11/2012 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác BHXH, BHYT giai đoạn 2012-2020 của tỉnh Điện Biên cho thấy, việc triển khai thực hiện chính sách trên địa bàn tỉnh còn nhiều khó khăn, vướng mắc; đối tượng tham gia chưa tương xứng với tiềm năng. Một số cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền chưa thực sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo việc thực hiện các chế độ, chính sách về BHXH, BHYT. Sự phối hợp giữa các cơ quan quản lý nhà nước và cơ quan BHXH chưa chặt chẽ, hiệu quả. Mặt khác, do thu nhập của nhân dân còn thấp, trong khi mức đóng BHXH tự nguyện cao nên việc khai thác, mở rộng đối tượng tham gia BHXH còn nhiều khó khăn, đặc biệt là khu vực vùng cao, biên giới, vùng đồng bào dân tộc thiểu số. Năm 2017, đối tượng tham gia BHXH mới có hơn 39,5 nghìn người, so với lực lượng lao động, phạm vi bao phủ chỉ đạt 12,44%.

Cùng với đó, một số đơn vị sử dụng lao động và người lao động chưa nắm bắt kịp thời những điểm mới của chính sách BHXH, BHYT nên quá trình giải quyết chế độ BHXH

mất nhiều thời gian; tình trạng người lao động làm việc trong các DN tư nhân không tham gia BHXH, BHYT bắt buộc vẫn còn phổ biến (thống kê cho thấy, có hơn 600 DN hoạt động trên địa bàn tỉnh chưa tham gia BHXH, BHYT cho người lao động). Điều này dẫn đến lực lượng tham gia BHXH trên địa bàn tỉnh chỉ chiếm khoảng 12,4%, tham gia BHTN là 9,1% trên tổng số lực lượng lao động. Hơn nữa, tỷ lệ bao phủ BHYT cao (99,1%) nhưng không ổn định, do phụ thuộc vào nguồn NSNN đóng và hỗ trợ đóng cho các đối tượng là người nghèo, người dân tộc thiểu số, trẻ em dưới 6 tuổi (chiếm 79,2% người tham gia BHYT).

Ngoài ra, các DN trong tỉnh phần lớn là DN nhỏ, chủ yếu hoạt động trong lĩnh vực xây dựng và dịch vụ, một số DN kinh doanh khó khăn đứng trước nguy cơ phá sản dẫn đến việc nợ đóng, chậm đóng BHXH, BHYT, BHTN, làm ảnh hưởng đến quyền lợi của người lao động và tổ chức thực hiện nhiệm vụ của ngành BHXH. Theo thống kê, số nợ BHXH, BHYT của đơn vị, DN trên địa bàn tỉnh còn cao, năm 2017 là trên 13 tỷ đồng (chiếm 1,39%); bội chi Quỹ Khám, chữa bệnh BHYT trên 3,2 tỷ đồng năm 2016 và trên 100 tỷ đồng năm 2017.

Với những khó khăn trên, việc thực hiện các mục tiêu của Nghị quyết số 21-NQ/TW của Bộ Chính trị và quan điểm chỉ đạo tại Nghị quyết số 20-NQ/TW Hội nghị T.Ư 6 khóa XII ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành T.Ư về tăng cường công tác bảo vệ chăm sóc và nâng cao sức khỏe nhân dân trong tình hình mới thực sự là thách thức rất lớn đối với tỉnh Điện Biên. Vì vậy, để triển khai hiệu quả chính sách BHXH, BHYT, trong thời gian tới, Chính phủ và chính quyền địa phương cần có chính sách hỗ trợ cho các đối tượng tham gia BHXH, BHYT trên địa bàn tỉnh.■

BẢO TRÂN

Thí điểm kênh đại lý thu qua Công ty Bảo hiểm PVI tại miền Trung

Báo cáo đánh giá tình hình triển khai Đại lý thu BHXH, BHYT qua Công ty Bảo hiểm PVI Huế (Tổng Công ty Bảo hiểm PVI) cho thấy, sau thời gian triển khai thực hiện thí điểm thu BHXH tự nguyện, Bảo hiểm y tế (BHYT) cho đối tượng tự đóng qua Công ty Bảo hiểm PVI tại tỉnh Thừa Thiên - Huế từ ngày 01/01/2015 và mở rộng thí điểm trên địa bàn 2 thị xã Hương Trà, Hương Thủy từ ngày 01/7/2016 đã đạt được nhiều kết quả khả quan. Phía Công ty Bảo hiểm PVI đã đảm bảo thực hiện đầy đủ, triển khai hoạt động theo các quy định của BHXH Việt Nam; chủ động giao chỉ tiêu phát triển số người tham gia BHXH tự nguyện, BHYT hộ gia đình đến từng nhân viên thực hiện...

Từ những kết quả trên, tại Hội nghị Sơ kết, đánh giá hoạt động công tác thu BHXH tự nguyện, BHYT tự đóng qua Công ty Bảo hiểm PVI Huế, Phó Tổng Giám đốc BHXH Việt Nam Trần Đình Liệu yêu cầu, tiếp tục mở rộng thí điểm hình thức thu BHXH tự nguyện, BHYT tự đóng này tại các tỉnh, thành phố khu vực miền Trung và tiến tới xem xét triển khai trên toàn quốc.■

VŨ NGUYỄN

Hướng dẫn áp mã dịch vụ khám, chữa bệnh BHYT tại trạm y tế xã

Vừa qua, Bộ Y tế đã có Công văn hóa tốc số 4044/BHYT-BH về việc Hướng dẫn áp mã dịch vụ khám, chữa bệnh (KCB) BHYT theo Thông tư số 15/2018/TT-BHYT tại trạm y tế xã, phòng khám đa khoa khu vực.

Cụ thể, bổ sung mã khám bệnh tại trạm y tế tuyến xã là TYT.1899, giá dịch vụ khám bệnh là 23,3 nghìn đồng. Bổ sung mã giường lưu tại trạm y tế tuyến xã là TYT.1925, giá tiền giường lưu theo quy định tại Điểm b, Khoản 5, Điều 4 Thông tư số 15/2018/TT-BHYT. Trạm y tế tuyến xã sử dụng tên và mã dịch vụ kỹ thuật trong danh mục tương đương theo quy định của Bộ trưởng Bộ Y tế, đơn giá giữ nguyên theo giá dịch vụ kỹ thuật của Bệnh viện hạng IV theo quy định tại Thông tư số 15/2018/TT-BHYT, mức thanh toán bằng 70% giá của bệnh viện hạng IV.

Đối với bảng kê khai thanh toán chi phí KCB BHYT tại trạm y tế tuyến xã, tạm thời tại cột đơn giá, trạm y tế tuyến xã ghi giá dịch vụ kỹ thuật sau khi đã nhân đơn giá với tỷ lệ thanh toán 70%...■

HẢI ĐĂNG

Hà Nội: 500 đơn vị nợ hơn 1,4 nghìn tỷ đồng tiền đóng bảo hiểm xã hội

BHXH TP. Hà Nội vừa công khai danh sách 500 đơn vị, DN nợ đọng BHXH, BHYT từ 6 đến 24 tháng với số tiền hơn 1,4 nghìn tỷ đồng, tính đến hết ngày 17/7.

Trong đó, có 8 đơn vị, DN nợ BHXH từ 10 đến hơn 20 tỷ đồng. Đứng đầu là Công ty TNHH May mặc xuất khẩu VIT Garment (Khu công nghiệp Quang Minh, Mê Linh) nợ BHXH của 909 lao động với số tiền hơn 22,8 tỷ đồng, số tháng nợ là 20 tháng. Tiếp theo là Công ty Cổ phần Cầu 12 (Phúc Đồng, Long Biên), nợ BHXH của 562 lao động với số tiền hơn 15,4 tỷ đồng, nợ 18 tháng; Công ty Cổ phần 116 - CIENCO1 (Nguyễn Trãi, Thanh Xuân, Hà Nội) nợ hơn 14,7 tỷ đồng của 19 lao động với thời gian nợ lên tới 92 tháng; Công ty Cổ phần Đầu tư và phát triển công nghệ cao Minh Quân (La Khê, Hà Đông, Hà Nội) nợ BHXH hơn 12,2 tỷ đồng của 646 lao động và tổng thời gian nợ là 13 tháng...■

NGUYỄN LÊ

Rượu, bia là nguyên nhân gây ra ít nhất 200 loại bệnh tật

Báo cáo tại cuộc họp cho biết, việc sử dụng rượu, bia tại Việt Nam đã gây ra những hậu quả nghiêm trọng cho người dân và cộng đồng. Dân số sử dụng rượu, bia ngày càng trẻ hóa với tỷ lệ uống rượu, bia trong độ tuổi pháp luật không cho phép (14 - 17 tuổi) rất cao (47,5%) và trong độ tuổi 18 - 21 là 67%, gây ảnh hưởng nghiêm trọng đến nguồn nhân lực của đất nước trong tương lai, đặc biệt là chất lượng giống nòi.

Phụ nữ và trẻ em là những người chịu ảnh hưởng nặng nề của tác hại do sử dụng rượu, bia. Tỷ lệ phụ nữ chịu hậu quả từ người thân trong gia đình sử dụng rượu, bia là 50%, nhiều hơn gấp 7 lần so với nam giới (14,9%), có 21% trẻ em đã chịu tác hại từ việc sử dụng rượu, bia của người xung quanh và 14% trẻ em đã chịu ít nhất 1 trong 5 tác hại liên quan.

Bộ trưởng Bộ Y tế Nguyễn Thị Kim Tiến cho rằng, sử dụng rượu, bia hiện nay là thách thức nghiêm trọng đối với sự phát triển con người mang tính bền vững bởi nó ảnh hưởng tiêu cực đến cả 3 khía cạnh: xã hội, môi trường và kinh tế. Với những tác động đến sức khỏe cộng đồng, xã hội và tài chính, rượu, bia thực sự là trở ngại lớn đối với 13/17 mục tiêu và 52/169 chỉ tiêu trong các Mục tiêu phát triển bền vững mà Liên Hợp Quốc đã đưa ra.

Tại cuộc họp, TS. Kidong Park

Xây dựng chính sách kiểm soát tác hại rượu, bia

□ HỒNG HẢI

Tại cuộc họp chuyên đề nhóm đối tác y tế về Tham vấn Dự thảo Luật Phòng, chống tác hại của rượu, bia do Bộ Y tế phối hợp với Tổ chức Y tế thế giới tại Việt Nam (WHO) tổ chức mới đây, nhiều đại biểu đã đề xuất, khuyến nghị nhằm xây dựng chính sách kiểm soát và hạn chế tác hại do rượu, bia gây ra.



WHO khuyến nghị, Việt Nam cần xây dựng chính sách nhằm kiểm soát, hạn chế việc tiêu thụ rượu, bia
Ảnh: H. HẢI

- Trưởng đại diện WHO tại Việt Nam, cho biết: Rượu, bia đứng hàng thứ 5 trong 10 nguyên nhân gây tử vong cao nhất trên toàn cầu và còn là nguyên nhân của nhiều bệnh không lây nhiễm nguy hiểm khác. Rượu, bia là nguyên nhân gián tiếp của ít nhất 200 loại bệnh tật, chấn thương và là nguyên nhân trực tiếp của ít nhất 30 bệnh nằm trong danh mục phân loại bệnh tật quốc tế. Đặc biệt, chất cồn trong rượu, bia được Tổ chức Nghiên cứu Ung thư Quốc tế xếp vào nhóm chất gây ung thư, có thể gây ung thư khoang miệng, họng,

thanh quản, thực quản, đại - trực tràng, gan và ung thư vú ở nữ giới. Uống rượu, bia không chỉ ảnh hưởng đến người uống mà còn ảnh hưởng đến cả những người xung quanh. Một số tác hại có thể xảy ra ngay sau khi uống như: chấn thương, gây tai nạn giao thông hay ngộ độc rượu, bia.... Đặc biệt, uống rượu, bia ảnh hưởng nghiêm trọng đến sức khỏe, gây ra các bệnh: ung thư, tim mạch, xơ gan, rối loạn tâm thần, sa sút trí tuệ, ngộ độc bào thai... hay gây ra tác hại đối với gia đình; làm suy giảm chất lượng

nhân lực, chất lượng dân số; phá vỡ các mối quan hệ gia đình, xã hội. “Tổng thiệt hại về mặt xã hội do sử dụng rượu, bia ở Việt Nam tương đương khoảng 1,3 - 3,3% tổng sản phẩm quốc nội” - TS. Kidong Park nhấn mạnh.

Cần quy định chặt chẽ về mua, bán, quảng cáo rượu, bia

Do những ảnh hưởng đến sức khỏe cộng đồng và gây ra các vấn đề xã hội nghiêm trọng nên rượu, bia là loại hàng hóa được hầu hết các quốc gia đưa vào kiểm soát chặt chẽ và không khuyến khích tiêu dùng.

Tại Việt Nam, Nghị quyết số 20-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành T.Ư Đảng khóa XII về tăng cường công tác bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe nhân dân trong tình hình mới đã đề ra các nhiệm vụ và giải pháp, trong đó có việc thực hiện đồng bộ các giải pháp nhằm giảm tiêu thụ rượu, bia, thuốc lá. Các giải pháp này phải được thể chế vào Luật Phòng, chống tác hại của rượu, bia. Cùng với đó, Quốc hội cũng đã đồng ý đưa Dự án Luật Phòng, chống tác hại của rượu, bia vào Chương trình

Xây dựng luật, pháp lệnh năm 2018 của Quốc hội.

Để giải quyết vấn đề sử dụng rượu, bia ở mức nguy hại, WHO khuyến nghị, Việt Nam cần đưa ra chính sách giá đối với đồ uống có cồn. Các bằng chứng cho thấy, tăng giá rượu, bia có tác dụng giảm việc sử dụng rượu, bia ở mức nguy hại của những người uống rượu nói chung và thanh thiếu niên nói riêng. Đồng thời, chính sách cần hướng đến hạn chế tính dễ dàng tiếp cận với rượu, bia và tính sẵn có của rượu, bia bằng cách quy định về mật độ các điểm bán rượu, bia qua cơ chế cấp phép nghiêm ngặt và độ tuổi tối thiểu được mua hoặc sử dụng đồ uống có cồn, hạn chế số ngày và giờ được phép bán rượu, bia.

Cùng với đó, cần có các quy định về tiếp thị, quảng cáo sản phẩm, đặc biệt là các quảng cáo rượu, bia ảnh hưởng tới giới trẻ. Nhiều nghiên cứu đã phát hiện rằng, khi tiếp xúc với quảng cáo, tiếp thị rượu, bia nhiều, những người trẻ có khả năng sẽ bắt đầu uống hoặc uống nhiều rượu, bia hơn. Việc hạn chế hoặc cấm tiếp thị, quảng cáo rượu, bia có thể làm giảm tiêu thụ, đặc biệt là trong nhóm thanh thiếu niên, qua đó làm giảm bạo lực và tai nạn giao thông đường bộ.■

Bệnh đái tháo đường ngày càng trẻ hoá

Thống kê trên thế giới năm 2014 cho thấy, có khoảng 4,9 triệu ca tử vong do đái tháo đường (ĐTĐ). Căn bệnh này cũng nằm trong nhóm 7 nguyên nhân hàng đầu gây tử vong trên thế giới.

Theo TS.BS. Nguyễn Quang Toàn - Trưởng khoa ĐTĐ, Bệnh viện Nội tiết T.Ư, ĐTĐ được coi là kẻ giết người thầm lặng bởi căn bệnh này có thể không gây ra những cái chết nhanh chóng như các bệnh cấp tính khác nhưng nó lại âm thầm tiến triển và dẫn tới tử vong.

Số liệu của Liên đoàn ĐTĐ thế giới cho thấy, cứ 7 giây lại có 1 người tử vong do ĐTĐ. Đặc biệt, ĐTĐ làm tăng biến chứng bệnh tim mạch như: nhồi máu cơ tim, tai biến mạch máu não cao gấp 2 - 4 lần so với người không mắc bệnh ĐTĐ và nhìn chung, những người này sẽ có tuổi thọ giảm đi 6 - 10 năm so với người không mắc.

Ở Việt Nam cũng như trên toàn thế giới, ĐTĐ tuýp 2 phổ biến hơn và chiếm đến 90% tổng người bệnh ĐTĐ. Đặc biệt, TS.BS. Nguyễn Quang Toàn cho biết, trước đây (20 - 30 năm), những ca bệnh ĐTĐ ở Việt Nam tương đối hiếm. Ngoài ra, những người mắc bệnh thuộc tuýp 2 thường chỉ nằm ở độ tuổi từ 40 tuổi trở lên. Tuy nhiên, hiện nay, sự trẻ hóa đã được ghi nhận trên thế giới và ở Việt Nam, tình trạng người trẻ bị bệnh ĐTĐ không còn lạ, thậm chí người bệnh dưới 13 tuổi là chuyện bình



Bác sĩ Bệnh viện Nội tiết T.Ư kiểm tra đường huyết cho bệnh nhân
Ảnh: THÚY QUỲNH

thường. Bên cạnh đó, một số trẻ nhỏ cũng mắc bệnh do có lối sống sinh hoạt và ăn uống thiếu khoa học khi hằng ngày dành quá nhiều thời gian ngồi xem tivi, điện thoại, máy tính...

Bệnh ĐTĐ thường gây ra nhiều biến chứng nguy hiểm, trong đó, biến chứng thần kinh xuất hiện ở khoảng 50% bệnh nhân ĐTĐ với các dấu hiệu ban đầu như tê bì, bóng rât,

đau bắt đầu ở đầu ngón và lan dần lên phía trên. Một số biến chứng khác cũng có thể được phát hiện như nhiễm trùng dai dẳng ở miệng, da, chân, phổi...

Theo các bác sĩ, lối sống lười vận động, ăn uống mất kiểm soát là nguyên chính gây nên tình trạng gia tăng người mắc ĐTĐ tuýp 2. Tuy nhiên, bác sĩ Toàn cho biết, giảm bớt nguy cơ biến chứng và ngăn chặn lượng đường tăng cao không khó. Để tránh tình trạng “tự mình hại mình” dẫn đến thiệt mạng, người bệnh ngoài việc phải điều trị bằng thuốc theo chỉ định của bác sĩ cần tự trang bị cho mình lượng kiến thức tốt về ĐTĐ, tránh ăn nhiều những thức ăn có tinh bột hay đồ ăn có lượng đường cao để cải thiện sức khỏe của chính bản thân. Người bệnh mắc ĐTĐ cần tuân thủ lối sống lành mạnh, chế độ ăn uống và tập luyện phù hợp để giữ lượng đường huyết ổn định, đặc biệt khi thấy đường huyết tăng cao cần tới ngay cơ sở y tế để được thăm khám và kiểm tra.■

THU THUY

Chuyển giao kỹ thuật chuyên ngành tim mạch

Bệnh viện Tim Hà Nội vừa ký hợp đồng chuyển giao kỹ thuật với 16 bệnh viện vệ tinh giai đoạn 2018-2020. Theo quyết định của Bộ Y tế, Bệnh viện Tim Hà Nội là bệnh viện hạt nhân của 16 bệnh viện vệ tinh, là bệnh viện đa khoa của các tỉnh: Thái Nguyên, Bắc Cạn, Cao Bằng, Hưng Yên, Vĩnh Phúc, Nghệ An, Hà Tĩnh, Gia Lai...

Theo đó, Bệnh viện Tim Hà Nội sẽ thực hiện: đào tạo, chuyển giao kỹ thuật về nội tim mạch, can thiệp tim mạch và phẫu thuật tim mạch; kết nối trao đổi thông tin, đào tạo, hội chẩn, tư vấn chuyên môn cho các bệnh viện; tư vấn thiết kế, nâng cấp trang thiết bị, nhân lực phục vụ công tác đào tạo và chuyển giao kỹ thuật tim mạch. Hoạt động này giúp nâng cao chất lượng khám, chữa bệnh lĩnh vực tim mạch của các bệnh viện nhằm đáp ứng nhu cầu khám, chữa bệnh ngày càng cao của nhân dân, góp phần giảm quá tải bệnh viện tuyến trên.■

KIM AN

Ra mắt Trung tâm Hỗ trợ đào tạo liên tục cán bộ y tế

Trung tâm Hỗ trợ đào tạo liên tục cán bộ y tế, thuộc Tổng hội Y học Việt Nam vừa chính thức ra mắt tại Hà Nội. Trung tâm có chức năng phối hợp các hội thành viên, đơn vị liên quan tổ chức, thực hiện đào tạo liên tục nâng cao năng lực chuyên môn, năng lực quản lý cho cán bộ y tế trong cả nước. Ngoài ra, Trung tâm còn có chức năng hợp tác các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước, tham gia triển khai chuẩn hóa cơ sở đào tạo liên tục cũng như đội ngũ giảng viên, tiến tới kiểm định chất lượng đào tạo y khoa liên tục.

Một trong những nhiệm vụ chính của Trung tâm là tổ chức các khóa đào tạo liên tục bổ sung cán bộ y tế đủ điều kiện được cấp và duy trì Giấy Chứng nhận hành nghề khám, chữa bệnh tại các cơ sở y tế, theo quy định tại Thông tư số 22/2013/TT-BYT. Bên cạnh đó, Trung tâm còn phối hợp Bộ Y tế chuẩn hóa các cơ sở đào tạo liên tục, xây dựng tiêu chuẩn kiểm định chất lượng đào tạo liên tục và tổ chức đào tạo đánh giá viên về chất lượng bệnh viện.■

HỒNG ANH